

Sagara Atsuko

Phương pháp MONTESSORI trong gia đình

5 nguyên tắc vàng trong thời kỳ mẫn cảm của trẻ

Trang Anh dịch



Phương pháp
MONTESSORI
trong gia đình

Khi thấy trẻ tập trung cao độ làm gì đó với đôi tay của mình, khi thấy nét mặt trẻ sau khi hoàn thành công việc ấy, Maria Montessori đã bị chiếm lĩnh bởi một cảm giác xúc động kỳ lạ. Và điều đó trở thành động lực thúc đẩy bà tiến hành nghiên cứu.

PHƯƠNG PHÁP MONTESSORI TRONG GIA ĐÌNH

Nhà xuất bản Lao động

175 Giảng Võ - Đống Đa - Hà Nội

Tel: (04) 3851 5380

Fax: (04) 3851 5381

Website: www.nxblaudong.com.vn

Công ty Cổ phần Sách Thái Hà

119 C5 Tô Hiệu - Cầu Giấy - Hà Nội

Tel: (04) 3793 0480

Fax: (04) 6287 3238

Website: www.thaihabooks.com

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Võ Thị Kim Thanh**Biên tập viên Nhà xuất bản: **Nguyễn Thu Nga***Biên tập Thaihabooks: Thế Văn**Trình bày: Thu Hiền**Sửa bản in: Nguyễn Minh**Thiết kế bìa: Ngọc Mai*

OKASAN NO BINKANKI Montessori kyoiku wa ko wo sodateru, oya wo sodateru

By SAGARA Atsuko

Copyright © 1994 by SAGARA Atsuko

Illustrations by HIRABAYASHI Ikuko, SONO STUDIO

All rights reserved.

Original Japanese edition published by Bungeishunju Ltd., Japan

Vietnamese translation rights in Socialist Republic of Vietnam reserved by Thaihabooks JSC, under the license granted by SAGARA Atsuko, Japan arranged with Bungeishunju Ltd., Japan through TUTTLE-MORI AGENCY, Inc., Japan

Bản quyền tiếng Việt © 2015, Công ty Cổ phần Sách Thái Hà

Cuốn sách được xuất bản theo hợp đồng bản quyền giữa Công ty Cổ phần Sách Thái Hà và Bungeishunju Ltd. thông qua Tuttle-Mori Nhật Bản.

Không phần nào trong cuốn sách này được sao chép hoặc chuyển sang bất cứ dạng thức hoặc phương tiện nào, dù là điện tử, in ấn, ghi âm hay bất cứ hệ thống phục hồi và lưu trữ thông tin nào nếu không có sự cho phép bằng văn bản của Công ty Cổ phần Sách Thái Hà.

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Sagara Atsuko

Phương pháp Montessori trong gia đình : 5 nguyên tắc vàng trong thời kì mẫn cảm của trẻ / Sagara Atsuko ; Trang Anh dịch. - H. : Lao động ; Công ty Sách Thái Hà, 2015. - 259tr. : hình vẽ ; 21cm. - (Tủ sách V-Parents)

ISBN 9786045943724

1. Giáo dục 2. Nuôi dạy trẻ 3. Phương pháp Montessori

371.392 - dc23

LDH0086p-CIP

In 2.000 cuốn, khổ 13 x 20,5 cm tại Công ty Cổ phần In - TM Prima, địa chỉ: Số 35 ngõ 93 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội. Số đăng ký KHXB: 2266-2015/CXBIPH/11-177/LĐ. Quyết định xuất bản số: 902/QĐ-NXBLĐ cấp ngày 25/8/2015. In xong và nộp lưu chiểu Quý III/2015.

Sagara Atsuko

Phương pháp MONTESSORI trong gia đình

5 nguyên tắc vàng trong thời kỳ敏感 của trẻ

Trang Anh dịch



NHÀ XUẤT BẢN
LAO ĐỘNG



THAIABOOKS
Phụng sự để dẫn đầu

Mục lục

.....

Lời mở đầu	9
Chương 1: Một số gợi ý từ phương pháp giáo dục Montessori	13
Một: Kiến thức cơ bản giúp ích cho việc nuôi dạy trẻ	15
♦ Tôi muốn tìm hiểu phương pháp giáo dục Montessori nhưng không có cơ hội theo học các lớp đào tạo. Có cách nào để tự học không?	15
♦ Nên cho trẻ học năng khiếu và học phụ đạo từ mấy tuổi?	19
♦ Tôi từng nghe nói có thể hình thành bộ não ưu việt khi trẻ còn nhỏ, nên cho trẻ trải nghiệm vào lúc nào và như thế nào?	24
Hai: Xuất phát điểm để sử dụng phương pháp giáo dục Montessori	43
♦ Thay vì đưa con gái đến lớp học dành cho trẻ từ 1 đến 3 tuổi, tôi xoay xở như thế nào cho bé tại nhà?	43
♦ Để lý giải giáo dục Montessori, nên bắt đầu từ đâu?	50
♦ Trước đây các con rất hay xé các vách ngăn, cửa lùa được làm bằng giấy mỏng, vậy mà khi lớn hơn một chút chúng lại không hứng thú	55
Ba: Giai đoạn bùng cháy (sinh mệnh) mang tên "thời kỳ mẫn cảm"	58
♦ Đây là lần đầu tiên tôi nghe đến từ "thời kỳ mẫn cảm". "Thời kỳ mẫn cảm" là gì?	61

Chương 2: Thời kỳ miễn cảm của trẻ	67
Một: Thời kỳ miễn cảm về cảm nhận trật tự	69
◆ Tôi thấy bối rối khi đưa con lên 3 hay để tâm đến những việc lật vật và khóc to. Có phải bé búng bình không? Hay bé đang trong thời kỳ chống đối?	69
Hai: Thời kỳ miễn cảm về cảm giác	81
◆ Cha mẹ ngạc nhiên, kinh ngạc, cảm động trước lời nói, hành động đầy bất ngờ của trẻ. Tại sao nhỉ?	81
Ba: Thời kỳ miễn cảm về vận động	95
◆ Dù còn nhỏ nhưng trẻ thích mang vác các vật lớn hơn cơ thể mình	95
Bốn: Thời kỳ miễn cảm đã bỏ lỡ	111
◆ Khi giáo dục đứa con lớn, tôi không biết gì về “thời kỳ miễn cảm” nên đã bỏ lỡ tính cảm thụ quan trọng. Có phải bây giờ mọi thứ đã quá muộn?	111
Chương 3: Thời kỳ miễn cảm của người mẹ	115
Một: Thời kỳ miễn cảm “(con) muốn tự làm!”	117
◆ Có phải các bé muốn tự làm?	119
Hai: Sự dầy công của mẹ	124
◆ Làm cách nào chỉ dạy con hiệu quả?	124
Ba: Thời kỳ miễn cảm của mẹ	135
◆ Trong quá trình nuôi dạy con, tôi luôn thiếu tự tin bởi “không biết thế này đã được chưa?”	137
◆ Suy nghĩ “thật may là kịp” xuất hiện đầu đó trong tôi một cách kỳ diệu	143

Chương 4: Từ khóa trong nuôi dạy con	
“Jiritsu” – tự quản và tự lập	149
Một: “Cách hoạt động” của trí tính và “tự quản”	151
◆ Điều gì khiến trẻ đôi khi phát triển hoạt động từ từ một cách tự phát?	151
Hai: Tính tự phát là bản chất của trí tính	160
◆ Tại sao bé muốn phân loại?	160
Ba: “Tự quản” và “tự lập”	165
◆ Nếu phải nêu lên điều tối quan trọng cần ghi nhớ trong suốt quá trình nuôi dạy trẻ, thì đó là gì?	165
◆ “Tự quản” là gì?	167
◆ Khi còn nhỏ, con thường khẳng khái “con tự làm!” nhưng khi lớn lên con lại không có ý định tự làm, mà bảo “mẹ làm đi!”	175
◆ Giáo dục hướng đến “tự lập” là thế nào?	178
Chương 5: Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà	183
Một: Các thiết bị dành cho trẻ “từ 1 đến 2 tuổi rưỡi”	183
◆ Thả	185
◆ Kéo	187
◆ Xoay vòng	189
◆ Kẹp	191
◆ Xỏ	193
◆ Khuy và khuy bấm	195
◆ Cột	197

Hai: “Từ 3 tuổi trở đi” - những việc nên làm trước khi nhập học	200
◆ Gấp	202
◆ Cắt	209
◆ Dán	219
 Chương 6: Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ - tổng hợp cùng với hình minh họa	237
Một: Người lớn và trẻ nhỏ không giống nhau	239
◆ Cho dù khuôn mặt giống nhau cỡ nào đi nữa, người lớn và trẻ nhỏ vẫn khác nhau	239
◆ Mục đích của người lớn là kết quả, mục đích của trẻ nhỏ là quá trình	240
Hai: Quan sát kỹ hành động của trẻ	241
◆ 1. “Sao con lại làm thế nhỉ?”	241
◆ 2. “Con đang gặp khó khăn gì sao?”	243
Ba: Trẻ nhỏ hay quan sát	245
◆ 1. Trẻ quan sát cha mẹ	245
◆ 2. Trẻ hay quan sát bạn bè	246
Bốn: Thực hành không lời	247
◆ 1. Chỉ truyền đạt một điều	247
◆ 2. Làm mẫu chậm rãi	249
Năm: Thành thạo	252
◆ Cần có sự thấu hiểu của người lớn	254
 Lời cuối	257

Lời mở đầu

Chắc hẳn các bạn đều biết đến một thời kỳ vô cùng quan trọng gọi là “thời kỳ mẫn cảm” ở trẻ.

“Thời kỳ mẫn cảm” là thuật ngữ vốn được sử dụng trong ngành sinh vật học. Nó chỉ một khoảng thời gian ngắn trong thời thơ ấu của tất cả các sinh vật, khi mà tính nhạy cảm đối với một việc nhất định trở nên đặc biệt nhạy bén. Nhà cải cách giáo dục trẻ em của thế kỷ XX, bà Maria Montessori, cũng phát hiện ra thời kỳ mẫn cảm này ở con người. Bà nhận thấy việc ứng dụng thời kỳ mẫn cảm chính là tận dụng “sức mạnh của giai đoạn phát triển” – thứ năng lượng tự nhiên vô giá – vào giáo dục.

Tùy vào việc biết hay không biết sự thật về thời kỳ mẫn cảm này, con mắt nhìn trẻ của chúng ta sẽ rất khác nhau. Nó trở thành chiếc chìa khóa giúp chúng ta mở cánh cửa nuôi dạy trẻ hoặc “hết sức vui vẻ” hoặc “vô cùng chán ngắt”.

Ví dụ tôi sắp nêu ra dưới đây cho thấy: dù là một chuyện nhỏ nhất, nhưng vẫn có sự khác biệt lớn giữa một người biết về thời kỳ mãn cảm và quan sát trẻ với một người không biết gì về thời kỳ này. Đây là đoạn chia sẻ của một sinh viên – mới bước vào ngưỡng cửa đại học được ba tháng – sau khi nghe bài nói chuyện về “thời kỳ mãn cảm” trong lớp học của tôi.

Trên xe điện sáng nay, có một em bé rất quấy. Mẹ bé định bế lên đỡ dành, nhưng bé không thích, cứ ngồi bệt xuống sàn. Mẹ nhiều lần muốn ôm bé, nhưng lần nào bé cũng không chịu. Em tự hỏi: “Bé khó chịu chuyện gì vậy nhỉ?” và chăm chú quan sát hành động của bé. Sau khi ngồi bệt xuống sàn, bé cố gắng đứng lên và điều chỉnh cơ thể theo nhịp lắc lư của xe điện. Khuôn mặt tươi cười của bé lộ rõ niềm vui không thể diễn đạt thành lời. Em nhìn khuôn mặt vui mừng ấy và hiểu rằng: “À, hóa ra bé muốn đứng lên”. Tuy nhiên, mẹ bé lại không trông thấy biểu cảm đó, nên chị lúc nào cũng cảm thấy bức mình vì chỉ tâm niệm phải bế lấy con. Em bé này đang trong thời kỳ mãn cảm để có được khả năng tự mình đứng lên, cô nhỉ! Dù rằng rất khó để hiểu con trẻ, nhưng chỉ với một chút am hiểu về thời kỳ mãn cảm và dành chút thời gian, công sức, hẳn

*người mẹ đó có thể hiểu được niềm vui của con
và trân trọng chúng.*

(Teranishi Yuka)

Từ khi học về “thời kỳ mất cảm”, cách quan sát trẻ và quan điểm giáo dục của bạn trẻ này đã thay đổi.

Từ việc “tự hỏi: Bé khó chịu chuyện gì vậy nhỉ? và chăm chú quan sát hành động của bé”, rồi việc bắt gặp thời khắc bé điều chỉnh cơ thể theo nhịp lắc lư của xe điện và biểu lộ niềm vui trên khuôn mặt, bạn sinh viên này đã trang bị cho mình khả năng nhìn thấu tâm tư của trẻ: “À, hóa ra bé muốn đứng lên”.

Trước một đứa trẻ đang cáu kỉnh, khóc lóc, có mặt hai người lớn (với hai thái độ khác nhau). Một người không có ý định muốn biết nguyên nhân, cũng không nhìn mặt trẻ, mà chỉ đối xử với trẻ hoàn toàn theo suy nghĩ của bản thân. Còn một người muốn tìm hiểu nguyên nhân tại sao trẻ cáu kỉnh, nên chú ý vào quan sát thời điểm mà trẻ ngừng khóc và khuôn mặt mừng vui của trẻ. Nếu hiểu được nguyên nhân trẻ khóc vì muốn tự mình đứng được trên xe điện chính là biểu hiện của thời kỳ mất cảm ở lứa tuổi này, thì hẳn người mẹ có thể hỗ trợ bằng cách phối hợp với con, để tránh cho con khỏi ngã.

Như vậy, nhờ biết được những đặc trưng đa dạng của thời kỳ mẫn cảm, khuynh hướng cũng như khát vọng mạnh mẽ – chỉ thể hiện ở thời kỳ đó – của trẻ, mà cách nuôi dạy trẻ cũng sẽ thay đổi.

Hơn nữa, qua việc khéo léo chăm nom quá trình trưởng thành của trẻ, người mẹ cũng trưởng thành hơn. Tóm lại, chẳng phải bản thân người mẹ có con đang chào đón thời kỳ mẫn cảm, cũng đang trong thời kỳ mẫn cảm của việc nuôi dạy trẻ đó sao?

Với trọng tâm “thời kỳ mẫn cảm của trẻ” – chúng tôi mong muốn các bạn biết để giáo dục trẻ – cuốn sách này có ích cho những người mẹ trẻ đang trong thời kỳ nuôi dạy con. Sách sẽ trình bày về việc dạy dỗ và kỹ thuật cụ thể của phương pháp giáo dục Montessori.

Ngoài ra, trong phương pháp giáo dục Montessori, có một hệ thống gọi là giáo dục Montessori, với giáo cụ và giáo viên đã được hoàn bị. Một mặt, phương pháp giáo dục Montessori mang tính đặc thù, nhưng mặt khác, trong phương pháp giáo dục Montessori còn có di sản tuyệt vời rất phổ biến của tiến sĩ Maria Montessori mà bất kỳ ai cũng có thể ứng dụng.

Ở đây, chúng tôi xin giới thiệu một số gợi ý về cách giáo dục trẻ từ những phần phổ biến của phương pháp giáo dục Montessori.

Chương 1

Một số gợi ý từ phương pháp giáo dục Montessori

Nửa cuối những năm 1960 đánh dấu thời kỳ hồi sinh của phương pháp giáo dục Montessori trên toàn thế giới. Kể từ thời điểm đó, phương pháp giáo dục này đã được áp dụng cho nhiều nhà trẻ và trung tâm chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non¹; kể cả Nhật Bản.

Nền tảng của phương pháp giáo dục này nằm ở phạm trù có tên “luyện tập từ cuộc sống thường nhật”. Những trẻ tiếp thu phương pháp giáo dục Montessori cho thấy quá trình phát triển đáng

¹ Trung tâm chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non: Cơ sở phúc lợi trẻ em, chịu sự quản lý của Bộ Y tế - Lao động - Phúc lợi Nhật Bản. Khác với nhà trẻ do Bộ Giáo dục - Văn hóa - Thể thao - Khoa học - Công nghệ quản lý, các trung tâm này nhận trẻ từ 0 tuổi và thời gian giữ trẻ trong một ngày cũng dài hơn.

kinh ngạc ngay trong gia đình, đến mức khiến các mẹ chú ý và tự hỏi: “Rốt cuộc con đã học gì ở trường?”.

Gần đây, ngày càng nhiều bà mẹ trẻ quan tâm tới “giáo dục Montessori là gì?”. Chỉ cần nắm bắt bản chất của cách thức tư duy, cũng như bản chất kỹ thuật trong phương pháp giáo dục Montessori, chúng ta có thể thu được một số gợi ý vô cùng hiệu quả trong quá trình giáo dục con trẻ. Tiếp theo, tôi xin giới thiệu cách tiếp cận phương pháp giáo dục Montessori.

Một: Kiến thức cơ bản giúp ích cho việc nuôi dạy trẻ

.....

Tôi muốn tìm hiểu phương pháp giáo dục Montessori nhưng không có cơ hội theo học các lớp đào tạo. Có cách nào để tự học không?

Tôi đã nhận được khá nhiều câu hỏi tương tự từ các bà mẹ. Cuốn sách này được viết dành cho những người mẹ đó với mong muốn: Các bà mẹ có thể vừa theo dấu hành trình người phụ nữ có tên Maria Montessori, người sáng tạo ra phương pháp giáo dục mang tên mình; vừa có thể lý giải phương pháp giáo dục Montessori, phát hiện cách thức giao tiếp với trẻ và nuôi dạy trẻ một cách sáng tạo.

Để làm được điều đó, tôi xin được phép sử dụng phương pháp triển khai từ những ví dụ gần gũi trong cuộc sống cùng các câu hỏi cụ thể. Tôi làm như vậy vì có lý do. Nhưng trước khi giải thích, tôi muốn giới thiệu hai câu chuyện sau đây:

◆ Khi Newton nhìn thấy quả táo rơi từ trên cây xuống, ông đã thốt lên đầy cảm thán “Ồ”. Ngạc nhiên trước một hiện tượng nhỏ trong cuộc sống đã trở thành động lực khiến ông đặt câu hỏi “tại sao?”. Kể từ lúc đó, trí tuệ của ông bắt đầu hoạt

động không ngừng nhằm tìm kiếm nguyên nhân. Cuối cùng, ông phát hiện ra định luật Vạn vật Hấp dẫn. Nhờ có Newton, mà người đời sau có thể vận dụng định luật này.

◆ Maria Montessori (1870–1952) là nữ sinh viên trường y đầu tiên và duy nhất được ghi danh trong bảng danh dự của Đại học Sapienza¹ – Roma. Tuy nhiên, vì khó khăn trong việc nghiên cứu chung với các nam sinh khác, bà đã từng nghĩ đến việc bỏ học. Một ngày nọ, trên đường từ phòng nghiên cứu về nhà trong tâm trạng đầy thất vọng, bà gặp người hành khất dẫn theo một đứa con. Chính xác hơn đó là người mẹ hành khất dẫn theo cô con gái khoảng 2 tuổi rưỡi.

Trong khi bị người mẹ nài nỉ bằng giọng điệu hết sức ai oán, Montessori lơ đãng nhìn sang cô bé bên cạnh và vô cùng ngạc nhiên. Dường như không quan tâm đến việc mẹ đang xin tiền, cũng như nếu hôm nay không có thức ăn, cô bé vẫn tập trung cao độ thao tác với mảnh giấy bằng đôi tay của mình².

¹ Tên đầy đủ tiếng Anh: Sapienza University of Rome. Là trường đại học lớn nhất của châu Âu và là một trong các trường danh giá nhất.

² Ở đây không ghi rõ cô bé dùng giấy làm gì, có thể là gấp hình, cũng có thể là xé giấy...

Nét mặt bé tỏa sáng. Khi nhìn thấy điệu bộ đó, không hiểu tại sao Montessori đã buột miệng: “Há!”. Sau đó, bà đột ngột quay đầu và chạy thực mạng về phòng nghiên cứu.

Nghe nói từ đó trở đi, Montessori không bao giờ nghĩ đến chuyện bỏ y học nữa. Ngay lúc ấy, bản thân bà cũng không thể giải thích được lý do. Sau này, khi hồi tưởng lại, bà đã so sánh thời khắc ngạc nhiên đó giống như “Newton ngạc nhiên khi nhìn thấy quả táo rơi từ trên cây” và “Watt¹ hiểu kỳ khi nhìn thấy nắp ấm lạch cạch nhảy múa khi nước đang sôi” vậy.

Trải qua nhiều năm sau đó, Montessori vẫn nhớ mãi khoảnh khắc cảm động một cách kỳ lạ khi bắt gặp dáng điệu trẻ nhỏ tập trung sử dụng đôi tay và dần trở nên chú ý đến hiện tượng này. Ngoài ra, bà luôn tự vấn: “Tại sao?” hay “Rốt cuộc điều gì đang diễn ra trong mỗi đứa trẻ?”.

Kể từ đây, bà bắt đầu các công trình nghiên cứu về trẻ nhỏ. Là nhà khoa học, bà vừa tích lũy tri thức trong nhiều lĩnh vực, ví dụ: sinh lý học, y học, sinh vật học..., vừa lý giải nguyên do và ý nghĩa của việc trẻ chuyên tâm. Bà nhận định hiện

¹ James Watt (1736-1819): Nhà phát minh người Anh, người đã chế tạo máy hơi nước Watt nổi tiếng thế giới, thúc đẩy hiệu suất sản xuất công nghiệp.

tượng này có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với giáo dục. Vì bà muốn nó hữu ích với nhiều trẻ nhỏ, nên đã sáng tạo ra một phương pháp giáo dục. Phương pháp giáo dục này đã lan rộng trên toàn thế giới trong suốt thế kỷ XX.

Điểm chung giữa trường hợp của Newton và Montessori là:

① Trước hết: “Nhìn thấy!”. “Cảm thấy”.

② Tiếp theo: “Lý tính” bắt đầu hành động xoay quanh vấn đề mà “cảm tính” nhận thấy. Nhờ sự đeo đuổi của lý tính dẫn đến việc có thể lý giải được nguyên nhân và ý nghĩa ẩn sau những cảm nhận “Há” hay “Ồ”.

③ Sau đó: Phán đoán “nó có lợi hay không”, “nó có ích hay không” khi đã biết bản chất của sự vật.

④ Cuối cùng: Khi đã nhận định đó là điều mang lại lợi ích thì ra sức “sáng tạo khuôn mẫu” để mọi người đều có thể áp dụng.

Theo phương pháp này, những trải nghiệm ban đầu mang tính cá nhân sẽ dần dần vượt qua kinh ngạc, nghi vấn của cá nhân, để cuối cùng trở thành kiến thức chung cho nhiều người và tài sản cho nhân loại.

Không phải vì Newton và Montessori là những vĩ nhân nên họ mới có thể đạt tới quá trình này,

mà đây là hành trình bất kỳ ai cũng có thể đạt đến; một khi đã phát hiện ra chân lý.

Cuốn sách này cũng vẽ ra một lộ trình giúp các bà mẹ: phát hiện từ những điều ngạc nhiên và thắc mắc mà bản thân cảm nhận được trong cuộc sống, đào sâu nghi vấn, lý giải nguyên do, phán đoán xem điều gì có lợi và chuyển sang thực hiện những việc có ích. Tôi nghĩ, bằng cách này, chúng ta có thể áp dụng quá trình sáng tạo phương pháp giáo dục mang tên “giáo dục Montessori” dành cho trẻ nhỏ của Maria Montessori. Nhờ thế, chúng ta cũng có thể tự mình phát hiện ra bản chất những điều tiềm ẩn nơi trẻ, học hỏi từ trẻ, đồng thời có thể tạo ra được các thiết bị giáo dục, đào sâu nghiên cứu phương pháp giảng dạy giống như Montessori. Qua cuốn sách này, tôi hy vọng các bà mẹ có thể lĩnh hội được những gợi ý tuyệt vời mà phương pháp giáo dục Montessori muốn truyền đạt.

Nên cho trẻ học năng khiếu và học phụ đạo từ mấy tuổi?

Sau buổi họp phụ huynh¹ nọ, một bà mẹ đã đặt câu hỏi thế này:

¹ Hội phụ huynh: Từ gốc là “Hội các bà mẹ” vì bên Nhật đa số tham dự buổi họp và phụ trách giáo dục cho con cái là các mẹ.

“Hiện giờ, tôi đang cho cháu học năm môn. Nhưng chắc vì mệt nên cháu ghét đi học lắm. Có điều, môn nào cũng cần cho tương lai của cháu cả. Thế nên tôi không biết phải bỏ bớt môn nào.”

Suy nghĩ của bà mẹ ấy là: Học piano tuyệt đối cần thiết. Múa ba-lê thì nghe nói nên bắt đầu từ nhỏ. Trẻ em ngày nay đang sống trong thời đại quốc tế hóa, nên việc cho con học tiếng Anh từ bây giờ là nghĩa vụ của cha mẹ. Nên cho trẻ học bơi lội, để trẻ có thể tránh khỏi nguy hiểm và bờ ngõ khi học môn này ở trường. Vì muốn cho trẻ thi đậu vào trường tư, nên cần đưa trẻ đến trung tâm dạy kèm để chuẩn bị kiến thức.

Câu hỏi của bà mẹ đó là: “Nên cho cháu dừng học môn nào? Theo cô, cho cháu học năng khiếu từ khi nào thì thích hợp?”. Dù cách đặt câu hỏi này hơi cực đoan, nhưng tôi đoán có khá nhiều mẹ muốn đặt những câu hỏi tương tự như vậy.

Cho trẻ học năng khiếu đã trở thành một trong những chủ đề mà các bà mẹ thời hiện đại nhất định sẽ đề cập đến. Chị Sugiyama Yumiko, tác giả của cuốn sách *Tình hình học năng khiếu của trẻ nhỏ* ban đầu khá hoài nghi về giá trị của việc học năng khiếu. Nhưng khoảng thời gian hai

bé nhà chị lên ba và lên năm, chị thấy nhà nhà cho con đi học năng khiếu. Vì bị hối thúc bởi tính cấp thiết trong việc nuôi dạy con: *cho trẻ học kỹ năng nào mới được?*, chị đã cất công đến nhiều trường dạy năng khiếu và các lớp giáo dục sớm¹ để thu thập dữ liệu. Các dữ liệu đó đã được chị tường thuật lại với quan điểm và văn phong mạch lạc.

Trước đây chị Sugiyama từng nghi ngờ giá trị của việc học năng khiếu ở trẻ nhỏ. Tuy nhiên, trong quá trình lấy tư liệu, suy nghĩ của chị đã thay đổi. Chị nhận thấy trẻ nhỏ thời đại này cần phải học năng khiếu và biết mình không thể đi ngược thời đại.

Khi đến tham quan bối cảnh diễn ra việc dạy và học năng khiếu, quan sát các bé tham gia khóa học cũng như những người lớn làm công tác chỉ đạo, trong sự ngạc nhiên và cảm phục, chị Sugiyama tự hỏi và trả lời những thắc mắc: “Tại sao mình cho con học năng khiếu?”, “Mình có nghĩ rằng tương lai con sẽ tốt hơn nếu cho chúng học năng khiếu không?” hay là “Mình đã bao giờ nghĩ đến mong muốn con sẽ trở thành người như thế nào thông qua việc cho con học năng khiếu chưa?”. Sau đó, chị phát biểu:

¹ Giáo dục sớm: Giáo dục cho trẻ nhỏ từ 0-6 tuổi.

Nếu được hỏi cho con đi học thêm vì lý do gì, bây giờ tôi có thể trả lời một cách rõ ràng rằng: Mục đích là để con cảm nhận được niềm vui khi tập trung làm một việc nào đó. Với mục đích ấy, tôi thấy cho con học môn năng khiếu nào cũng được.

Khoảng thời gian này, quan điểm “một khi bắt đầu học năng khiếu thì phải theo đến cùng” của tôi giảm dần. Tôi cho rằng để theo đuổi một việc gì đó thật sâu; hay đạt trình độ chuyên môn trong lĩnh vực nào đó, cần đợi trẻ lớn hơn. Cho trẻ học gì cũng được, miễn là trẻ có những trải nghiệm sâu sắc về cảm nhận¹ và tự mình say mê vào một việc bất kỳ. Điều quan trọng là: Để bản thân trẻ tự trải nghiệm và nhờ những trải nghiệm ấy mà trẻ trưởng thành. Nếu có trải nghiệm đó, trẻ sẽ tự tin.

Lúc đầu, tôi thấy nghi ngờ về việc cho trẻ học năng khiếu từ nhỏ. Nhưng khi thu thập tư liệu, suy nghĩ của tôi đã thay đổi, từ: thật hay nếu có một môn nào đó khiến trẻ trở nên say mê; chuyển thành: muốn cho trẻ có những trải nghiệm mà chắc chắn khiến chúng trở nên say mê.

¹ Trải nghiệm về cảm nhận: Ví dụ cho trẻ học piano thì trẻ có thể cảm âm, cảm nhịp điệu...

Chị Sugiyama tự nhủ: cho trẻ học năng khiếu “vì mục đích gì?”, và để đạt được mục đích đó thì “điều gì là cốt lõi?”. Khi bắt đầu đọc cuốn sách này, tôi cảm thấy rất đồng cảm và yêu thích lối suy nghĩ của tác giả nên đã đọc liền một mạch. Khi đọc thì... nói sao nhỉ, không hiểu sao trong đầu tôi lại xuất hiện ý nghĩ:

“Muốn có một khóa học có thể khiến trẻ thực sự nhiệt tình và tập trung tham gia, cần phải lấy Montessori làm nền tảng tư duy”. Hơn nữa, càng đọc thì tôi càng ngạc nhiên vì tác giả đã vận dụng nguyên lý và phương pháp trong hai cuốn sách (*Mẹ ơi, giúp con tự làm nhé!* - Nhà xuất bản Kodansha và *Trẻ nhỏ cũng vừa làm vừa học* - Nhà xuất bản Kodansha) của tôi.

Chắc hẳn người mẹ đặt câu hỏi trong buổi họp phụ huynh này cũng cảm thấy bị tác động bởi “trào lưu học năng khiếu”.

Chị Sugiyama đã tận mắt chứng kiến, tự lý giải, tự phán đoán nỗi lo khi đối diện với vấn đề “học năng khiếu” mà ai cũng gặp phải trong quá trình nuôi dạy trẻ thời hiện đại. Tuy nhiên để làm được như vậy, cần chú ý lấy tư duy trong phương pháp giáo dục Montessori làm nền móng. Mấu chốt để tháo gỡ những nghi vấn gặp phải trong

quá trình nuôi dạy trẻ chính là: Nằm vững tư tưởng đầu mối.

Tiếp theo, tôi sẽ triển khai đầu mối này. Nhưng trước hết, tôi muốn các bạn cùng suy nghĩ một chút về bộ não trong thời kỳ thơ ấu. Những nghiên cứu về não chưa phát triển lắm trong thời đại của Montessori. Nhưng Montessori, người đã suy nghĩ về phương pháp giáo dục cho trẻ nhỏ căn cứ trên cơ sở thực tế của sinh lý học, đã sớm đặt ra mối liên hệ giữa bộ não và công tác giáo dục.

Tôi từng nghe nói có thể hình thành bộ não ưu việt khi trẻ còn nhỏ, nên cho trẻ trải nghiệm vào lúc nào và như thế nào?

Nhà sinh lý học đại não Tokizane Toshihiko¹, là người tiên phong ở Nhật Bản trong vấn đề giải thích cho công chúng về mối liên hệ giữa đại não và giáo dục một cách đơn giản. Sau khi giải thích về các vùng và thứ tự của mạng lưới tế bào thần kinh, thầy đã phát biểu một câu đầy hài hước:

“Đã quá 20 tuổi thì có học nhồi nhét, có luyện não thế nào đi nữa, kết nối của các sợi dây thần kinh giữa các tế bào não cũng chẳng tăng

¹ Tokizane Toshihiko: Nhà sinh lý học, đồng thời là giảng viên danh dự của trường Đại học Tokyo. Chuyên môn là sinh lý học về đại não.

lên, số lượng các tế bào não cũng chẳng nhiều thêm. Lúc này có vùng vẫy tranh đấu cũng chẳng nên công cán gì. Thôi thì... hoặc chọn ôm hận với bậc sinh thành vì nếu họ chịu nghe tôi thuyết phục sớm hơn thì mạng lưới trong não (các bạn) đã ưu việt hơn, hoặc là chọn cách chấp nhận vì bó tay chấm cơm chấm canh rồi.”

Thời đại thầy Tokizane đề cập đến là thời điểm các nhà nghiên cứu bắt đầu biết nhiều hơn về đại não. Do đó, các bà mẹ không chuyên về lĩnh vực này sẽ không nắm rõ, để có những quan tâm cần thiết cho từng thời kỳ phát triển của não cũng là chuyện thường tình. Tuy nhiên, ngày nay mọi chuyện đã thay đổi. Thời đại này, con người đã có thể kiến giải vấn đề ở một trình độ nào đó. Thế nên, chúng ta mong muốn cho trẻ được có những trải nghiệm cần thiết vào giai đoạn thơ ấu để sau này trẻ không phải oán hận, hay từ bỏ.

Câu trả lời cho thắc mắc: *Cần cho trẻ trải nghiệm những gì?* đều nằm trong toàn bộ nội dung cuốn sách này. Hy vọng các bà mẹ sẽ không yêu cầu câu trả lời ngay tức khắc, ví dụ như: “Mau mau, nói cho tôi biết điều gì cần thiết”. Bởi vì khi người mẹ tự thấu hiểu bối cảnh, nền tảng cơ bản và có thể tự đưa ra câu trả lời, chính là lúc trẻ thực

sự tiến một bước gần hơn để đạt được bộ não ưu việt.

Theo đó, tôi xin trình bày để các bà mẹ hiểu rõ hơn về thời kỳ hình thành của não bộ.

Não người có khuynh hướng lệch trái

Nhắc đến “khuynh hướng lệch trái”, ta thường hình dung nó là một đại danh từ chỉ đầu óc ngu muội. Có nhà khoa học từng đặt câu hỏi: *Tại sao, tại sao, thật khó hiểu! Mọi tiến triển trong vũ trụ này đều thiên về bên trái.* Ví dụ, người ta nói rằng não bộ của con người có khuynh hướng phát triển lệch trái chẳng hạn. Khi so sánh với các động vật khác trên phương diện tùy sống, não bộ của chúng ta vốn dĩ có tỉ lệ lớn hơn nhiều. Tuy nhiên, nguồn gốc của sự phát triển đó nằm ở những bộ phận thấp nhất, bắt đầu từ “Hành tủy” → “Cầu não” → “Trung não” → “Vỏ não”.

Phần vỏ não này được chia thành: vùng phía trước gọi là thùy trán, vùng phía sau có thùy đỉnh, thùy chẩm, thùy thái dương. Khuynh hướng lệch trái có nghĩa là bắt đầu phát triển từ bộ phận phía sau là thùy chẩm, rồi mới đến thùy trán ở phía trước.

Tôi xin đưa ra một ví dụ cụ thể để giải thích cho dễ hiểu.

Tiến sĩ Brodmann¹ từng phát biểu: Từ ngàn xưa đã tồn tại một đạo lý được sắp đặt cố định, để giúp trẻ thực hiện hành trình trở thành một con người toàn diện. Đây chính là con đường bất biến mà những đứa trẻ khỏe mạnh đều sẽ trải qua trong quá trình phát triển.

Nói theo cách này, con đường đến lúc trẻ tự bước đi được chia thành bốn giai đoạn vô cùng quan trọng:

Giai đoạn 1: Giai đoạn “Vận động tại chỗ²”. Đây là giai đoạn trẻ sơ sinh có thể cử động chân tay nhưng chưa thể dùng tứ chi để di chuyển từ chỗ này đến chỗ khác.

Giai đoạn 2: Giai đoạn “Trườn bằng bụng”. Đây là giai đoạn trẻ sơ sinh ghi nhớ cách di chuyển từ điểm A đến điểm B bằng cách vừa ấn phần bụng xuống sàn, vừa cử động cánh tay và cẳng chân theo cách trẻ định sẵn.

Giai đoạn 3: Giai đoạn “Bò trên tứ chi”. Đây là giai đoạn trẻ có thể chống lại trọng lực, tự dùng tay và đầu gối để nâng thân người, sử dụng kỹ

¹ Korbinian Brodmann: Nhà thần kinh học người Đức, nổi tiếng với “Bản đồ Brodmann” chia vỏ não thành 52 vùng, tùy thuộc vào cấu trúc tế bào và nhiệm vụ của vỏ não.

² Vận động tại chỗ: Từ gốc “Vận động không di chuyển”.

thuật đơn giản nhưng linh hoạt hơn trước để di chuyển từ chỗ này sang chỗ khác trên sàn.

Giai đoạn 4: Giai đoạn “Bước đi”. Đây là giai đoạn trẻ học và nhớ cách tự đứng trên đôi chân của mình và bước đi.

Không chỉ liên quan đến vấn đề độ tuổi, có thể nói bốn giai đoạn này là một trình tự đã được hoạch định cụ thể, không thể chuyển sang giai đoạn sau nếu chưa hoàn thành giai đoạn trước.

Dựa trên các cơ sở lập luận này, điểm trọng yếu nhất chính là: “Trẻ có thể thuận lợi bước qua giai đoạn mới hay không phụ thuộc hoàn toàn vào giai đoạn trước có kết thúc thành công hay không”. Bởi vì điều này có liên hệ mật thiết đến sự phát triển trí não.

Ở phần trên, tôi có đề cập đến bốn bộ phận cơ bản, quan trọng của trí não.

Phần thấp nhất là “hành tủy” – ở ngay phía trên tủy sống. Hành tủy điều khiển khả năng hoạt động của tay, chân và toàn thân. Do đó, lúc đầu trẻ chỉ có thể vung vẩy, cử động tay chân, “vận động tại chỗ”.

Tiếp theo, phần cao hơn là “cầu não”. Cầu não là bộ phận điều khiển khả năng di chuyển cơ thể bằng cách ấn phần bụng lên sàn và cử động tay

chân. Vì thế, khi hoàn thiện phần cầu não trong trạng thái hành tủy hoàn chỉnh, trẻ sẽ bước vào giai đoạn “Trườn bằng bụng”.

Phía trên cầu não có “trung não”. Trung não giúp trẻ lần đầu tiên chống lại trọng lực, nâng cơ thể rời khỏi sàn, dùng tay và đầu gối chống đỡ. Giai đoạn trung não phát triển là giai đoạn “bò bằng tứ chi”.

Và cuối cùng, phần trên cùng của bộ não, còn gọi là “vỏ não”, là phần điều khiển nhiều năng lực của con người. Vào giai đoạn này, lần đầu tiên trẻ trải qua quá trình “bước đi”.

Các giai đoạn của trẻ có liên quan mật thiết đến sự phát triển của não bộ. Do đó, khi người lớn lấy mất cơ hội cho trẻ di chuyển bằng tứ chi cũng như giảm lược các hoạt động kích thích não bộ, thông qua hành động: ôm chầm lấy trẻ khi thấy trẻ đang bò, đặt trẻ lên xe đẩy và đẩy trẻ đi, cho trẻ dùng xe tập đi... chính là đã ngăn cản sự phát triển của não bộ và tạo ra nguyên nhân làm phát sinh nhiều vấn đề (sau này).

Vậy tôi xin được nhấn mạnh thêm lần nữa: Điểm mấu chốt theo quy luật phát triển tự nhiên chính là “Trẻ có thể thuận lợi bước qua giai đoạn mới hay không phụ thuộc hoàn toàn vào giai đoạn trước có kết thúc thành công hay không”.

Do đó, nếu người lớn không suy nghĩ thấu đáo về các phần/ và thứ tự phát triển của não bộ mà tự ý ép trẻ học phụ đạo và học năng khiếu với danh nghĩa “vì trẻ”, “vì tương lai”, “vì thi đậu”, “vì chiến thắng” thì đầu óc trẻ chẳng ưu việt mà ngược lại, còn thua kém hơn.

Cảnh báo của các nhà thần kinh học

Từ năm 1990 trở đi, ngành thần kinh học có bước phát triển vượt bậc, đưa ra hết phát hiện mới này đến phát hiện mới khác. Ngày nay, số lượng sách báo được trình bày dễ hiểu về não bộ dành cho công chúng có ở khắp nơi. Các chương trình truyền hình xoay quanh chủ đề này đã sử dụng máy móc có khả năng nhận biết trực quan những gì đang xảy ra trong bộ não và được chiếu tại phòng sinh hoạt¹ của mỗi gia đình. Trong bối cảnh đó, các nhà thần kinh học cho biết não người có thể đạt tới bước phát triển quan trọng vào giai đoạn trẻ sơ sinh. Vì vậy, các hoạt động giải thích về giáo dục trẻ sơ sinh có ứng dụng tri thức khoa học thần kinh và các hoạt động giáo dục sớm diễn ra vô cùng sôi nổi.

¹ Từ gốc là “phòng khách”. Nhưng ở bên Nhật, phòng khách thường kết hợp với phòng ăn, làm phòng sinh hoạt cho cả gia đình.

Tuy nhiên, trên lĩnh vực nghiên cứu về não bộ, việc xuất hiện kỹ thuật mới đã làm dấy lên những hoài nghi về tính đúng đắn của các chủ trương trước kia. Ngoài ra, có khá nhiều “Thuyết Thần kinh Thần thoại”¹ được tạo dựng từ sự lý giải tùy tiện của những người không chuyên. Vì vậy, cần thận trọng trước các phát biểu thể hiện mối liên kết giữa giáo dục thời kỳ sơ sinh và thần kinh học một cách sơ sài.

Trong cuốn *Nuôi dưỡng trí não – khoa học giáo dục và đào tạo* (bản tái bản của nhà xuất bản Akashi Shoten) của Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Giáo dục OECD² có đoạn viết: “Có nhiều thuyết thần thoại và suy nghĩ sai lệch – về não bộ và trái tim – phát sinh, không dựa trên cơ sở khoa học... Đồng ý là cũng tồn tại những thuyết thần thoại trong đó có chút sự thật, nhưng nếu chú tâm đọc những nghiên cứu dựa trên thuyết thần thoại, ta dễ dàng phát hiện những nghiên cứu đó được cắt nghĩa (giản lược) sai chỗ này chỗ khác; hoặc đối với con người, nó có ý nghĩa giới hạn vì chỉ dựa

¹ Thần kinh Thần thoại: Ở đây, từ ‘thần thoại’ mang hàm nghĩa xấu, ý chỉ niềm tin mù quáng vào những việc không đúng mà cứ cho là đúng và làm theo.

² Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Giáo dục OECD: Viết tắt CERI, được thành lập từ năm 1967 với mục tiêu điều tra nghiên cứu cải cách giáo dục.

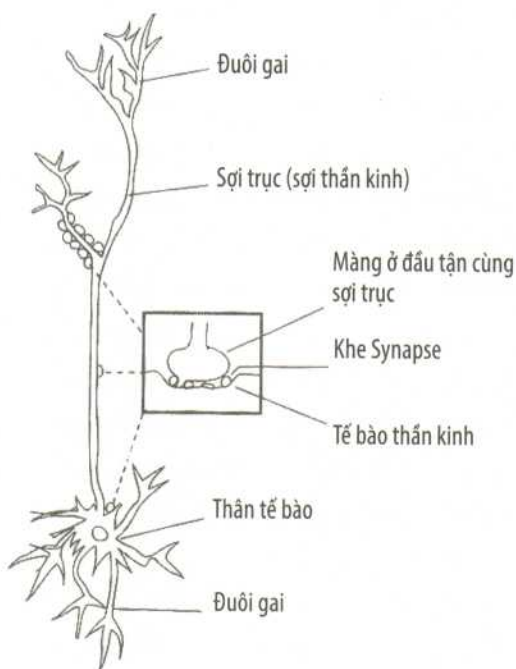
vào những nghiên cứu trên động vật”; “Trong giai đoạn hiện nay, vẫn còn quá sớm để đưa ra những kết luận xác thực và chắc chắn về cách thức bộ não thực hiện các chức năng như thế nào; phương pháp học tập nào tối ưu, sách lược mang tính giáo dục nào sẽ hỗ trợ hiệu quả nhất”.

Điểm quan trọng tôi muốn nói ở đây là cần nhớ kỹ (nội dung) cảnh báo của các chuyên gia: tại giai đoạn này, chưa thể dựa vào tri thức của khoa học thần kinh để đưa ra những kết luận chính xác và chắc chắn cho giáo dục và đào tạo. Khi nắm vững quan điểm đó, giáo dục trẻ trong thời kỳ sơ sinh có vận dụng khoa học thần kinh sẽ trở nên hữu ích hơn; cũng như hỗ trợ trang bị thêm kiến thức cho bản thân về khoa học thần kinh. Tiếp sau đây chúng ta sẽ cùng tìm hiểu: cấu tạo của bộ não; các yếu tố cấu thành nên não là nơron (tế bào thần kinh) và synapse (khớp nối thần kinh synapse) làm việc như thế nào; não làm việc như thế nào dưới dạng hệ thống, có kết nối như thế nào với cảm giác và vận động.

Mạng lưới tế bào thần kinh não và thần kinh thần thoại

Có hai loại tế bào cấu tạo nên não là nơron (tế bào thần kinh) và tế bào thần kinh đệm. Trong

đó neuron đóng vai trò chủ đạo và có hình dạng như Hình 1. Thân tế bào thần kinh là phần hình sao, tại trung tâm có các nhánh tỏa ra các hướng và có chứa một nhân. Trong các tua bào tương dài có một sợi dài hơn, gọi là sợi trục (sợi thần kinh), làm nhiệm vụ truyền đạt thông tin cho các neuron khác. Những tua bào tương ngấn lan rộng ra trên-dưới-trái-phải gọi là đuôi gai, có nhiệm vụ tiếp nhận thông tin.



HÌNH 1: TẾ BÀO THẦN KINH NÃO VÀ SYNAPSE

Một sợi thần kinh nơron sẽ vươn dài đến đuôi gai của nơron khác và trao đổi thông tin tại vị trí tiếp xúc được gọi là khớp nối thần kinh synapse. Trung bình cứ một nơron lại có khoảng một vạn synapse. Các thông tin trong não được tiến hành nhờ vào xung động thần kinh. Các xung động này sẽ truyền qua sợi trục đến điểm nút synapse. Tại đây, chúng được tiếp nhận bởi chất dẫn truyền thần kinh (neurotransmitter) nằm trong túi synapse (bên trong synapse). Sau đó, chất dẫn truyền thần kinh mới được giải phóng này sẽ khuếch tán qua synapse và khe synapse rồi truyền tới thụ thể (receptor) nằm ở đuôi gai của nơron đang nối tiếp. Bằng cách này, các thông tin sẽ được dẫn truyền đến phía thụ thể tiếp nhận chất thần kinh. Chắc các bạn cũng hay nghe nhắc đến dopamine và noradrenaline. Chúng là một loại chất dẫn truyền thần kinh. Dopamine được cho rằng giúp thức tỉnh bộ não, nâng cao năng lực sáng tạo; còn noradrenaline làm nhiệm vụ truyền đạt các cảm xúc như kinh ngạc, tức giận... Như thế, nhờ những synapse làm bộ phận kết nối nơron, các thông tin được truyền đạt bởi chất dẫn truyền thần kinh; các nơron bắt tay với nơron khác gần nó tạo nên một mạng lưới hoạt động.

Nơron khác với các tế bào thông thường ở chỗ chúng không tăng số lượng bằng cách phân

bào. Các nhà khoa học cho rằng: vào thời kỳ còn hoài thai, sẽ có tế bào gốc (còn gọi là tế bào thân) trước tiên. Chính tế bào gốc thần kinh này sẽ lần lượt sản sinh các nơron. Khoảng một tháng trước khi trẻ được sinh ra, số lượng nơron đạt mức cực đại. Giai đoạn ngay trước khi trẻ được sinh ra, các nơron sẽ liên kết với nhau và tạo ra mạng lưới dày đặc. Những nơron tách rời khỏi mạng lưới này sẽ chết. Do đó, mặc dù tăng liên tục kể từ lúc còn là bào thai nhưng số lượng tế bào não hầu hết chỉ được quyết định sau khi sinh. Các mạch trong não (brain circuit) không tăng lên mà ngược lại, nó sẽ loại bỏ những mạch dư thừa và chỉ giữ lại những mạch cần thiết (quy trình tinh giảm synapse được tiến hành). Những mạch hay được sử dụng sẽ ngày càng dày, chắc chắn hơn. Những mạch không được sử dụng sẽ tự nhiên bị đào thải. Các mạch sẽ được hoàn thiện và có thể truyền đạt thông tin một cách hiệu quả hơn cho đến khi trẻ lên ba. Mặt khác, sau khi được sinh ra đến khi lên 3 tuổi, nơron sẽ phản ứng với những kích thích từ thế giới bên ngoài và kéo dài đuôi gai, kiến tạo synapse này đến synapse khác. Khi lên ba trẻ sẽ bước vào Thời kỳ Tới hạn¹. Qua giai

¹ Thời kỳ Tới hạn (Critical Period): Từ 1 - 3 tuổi, não trẻ đạt số lượng nơron cực đại. Khoảng 3 tuổi trở đi, não sẽ ngừng hình thành mạng lưới.

đoạn này, trẻ sẽ gặp khó khăn trong việc tạo dựng một số loại mạng lưới nhất định. Bởi thế, chúng ta hay được nghe học thuyết có nội dung: “Hãy tạo thật nhiều kích thích cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, để năng lực của các em được vươn xa”. Mặt khác, sau khi biết sự thật về “quy trình tinh giảm synapse”, lại có học thuyết cho rằng: Nếu tạo quá nhiều kích thích không cần thiết thì ngược lại, chỉ dẫn đến kết quả tai hại cho sự phát triển não bộ.

Cuốn Nuôi dưỡng trí não – khoa học giáo dục và đào tạo đã chỉ ra những ý kiến, chủ trương dựa vào dữ liệu khoa học về sự hình thành synapse như trên, có khá nhiều “suy nghĩ sai lệch”.

“Trước đây, hầu hết các nhà khoa học đều chủ trương: não trẻ sơ sinh có toàn bộ tế bào thần kinh cần thiết cho một bộ não hoàn chỉnh. Tuy nhiên, việc xuất hiện các công nghệ mới đã đặt ra nghi vấn về tính đúng đắn của sự thật này. Các cơ chế, chẳng hạn như cơ chế điều khiển bản năng sinh tồn cơ bản của con người, được trang bị sẵn ngay khi trẻ mới chào đời. Nhưng hầu hết các mạch thần kinh của trẻ mới sinh được hình thành nhờ vào trải nghiệm. Và vấn đề kết nối được hình thành “khi nào”, “bằng cách nào” vẫn còn là chủ đề nghị luận ngay cả trong thời đại này. Nếu có nhà

khoa học thuyết xướng rằng các mạch tinh thần¹ sẽ hoàn chỉnh khi trẻ lên 3 tuổi thì cũng có nhà khoa học tin là quá trình hình thành này sẽ kéo dài đến thời niên thiếu. Gần đây có nhiều ý kiến đồng tình với quan điểm cho rằng kết nối synapse sẽ được hình thành xuyên suốt cuộc đời”.

Điều này cho thấy thế giới khoa học thần kinh là lĩnh vực đang trên đà phát triển; với những tuyên bố nghiên cứu mới liên tiếp trở thành đề tài thảo luận phổ biến. Do đó, nếu không suy nghĩ thấu đáo mà vội vàng áp dụng học thuyết và chủ đề của một thời kỳ nhất định nào đó vào giáo dục trẻ sơ sinh - trẻ nhỏ, dường như điều đó chỉ chuốc lấy hệ quả xấu.

Não và cơ quan cảm giác - cơ quan vận động

Tôi từng nghe nhà giải phẫu học Yourou Takeshi² phát biểu: “Não giống như thân máy vi tính, không

¹ Mạch tinh thần: Tác giả cố tình dùng chữ “mạch tinh thần” để đối chọi với “mạch thần kinh” đề cập ở trước. Đây là các mạch trong não giúp trẻ học chữ, học viết, nói chung là các chức năng giao tiếp với xã hội. Khi 3 tuổi, trẻ có thể nói và giao tiếp, nên cách tiếp nhận cũng khác trước.

² Yourou Takeshi: Nhà giải phẫu, giảng viên danh dự của trường Đại học Tokyo, cũng là người khởi xướng thuyết “duy não luận” với quan điểm “Cấu trúc có tên là não hỗ trợ chức năng có tên là trái tim”.

có bàn phím, cũng chẳng có máy in. Vì vậy, nếu chỉ chăm chăm phân tích vấn đề của bộ não thì không giải quyết được gì cả”. Nếu ví von não với máy vi tính, thì dữ liệu đầu vào chính là những thông tin từ ngũ quan đi vào bộ não, giống như ta nhập liệu từ bàn phím vậy. Còn dữ liệu đầu ra chính là phản ứng được biểu hiện đối với những thông tin đó, giống như các con chữ được in ra từ máy in. Nhiệm vụ nhập dữ liệu là của ngũ quan, còn nhiệm vụ xuất dữ liệu là của vận động. Vận động ở đây không chỉ gói gọn trong khuôn khổ các hoạt động thể thao. Trò chuyện là vận động, viết lách cũng là vận động, vẩy tay hay thay đổi nét mặt, tất cả đều là vận động. Những điều trên đều được ghi chép trong cuốn *Rào cản ngó ngán*¹ của thầy Yourou Takeshi (Nhà xuất bản Shinchosha). Cách diễn đạt của thầy thật dễ hình dung đối với những người sống trong thời đại vi tính (như chúng ta hiện nay), nên tôi xin được trích dẫn một đoạn ngắn như sau:

“Khi thông tin được thu nhận vào não và xuất ra tín hiệu, tức là kích thích sẽ đi một vòng đảo chiều trong não rồi trở ra. Nói cách khác, dữ

¹ Tên gốc: Baka no kabe, tạm dịch *Rào cản ngó ngán*. Nội dung sách nói về quan điểm: “Không có cách nào giúp con người thấu hiểu nhau hoàn toàn. Khi thấy đối phương không thể lý giải được, ta đều cho họ là ngu ngốc, ngó ngán”.

liệu đầu vào chính là những gì ta thu nạp vào bản thân, còn dữ liệu đầu ra là những gì phát xuất từ bản thân. Não bộ vừa khéo chính là điểm lưu chuyển¹ đó.

Cụ thể là, điểm này nằm trong khoảng vùng thùy trán trong não. Tóm lại, về cơ bản, tri thức hệ và những thông tin được tiếp nhận từ mắt và tai sẽ tập trung tại thùy trán. Từ thùy trán, chúng lại vòng ra sau não rồi cuối cùng được xuất ra từ trung tâm. Dùng từ “trung tâm” nghe có vẻ khá mơ hồ, nhưng nói một cách đơn giản, nó nằm ở khoảng rãnh trung tâm. Ngay trước đó là trung khu vận động, từ đây thông tin sẽ được truyền đến cơ bắp và kết thúc quá trình.

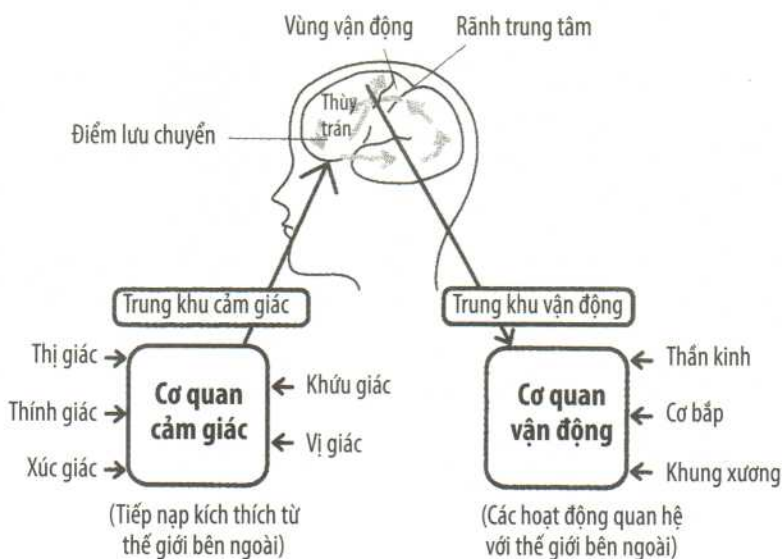
Nói đơn giản, các thông tin truyền ngược lại từ thùy trán, sẽ được xử lý lần lượt theo trình tự trước sau, rồi cuối cùng kết xuất dưới dạng vận động cụ thể.”

Có thể nói: Tương tự như bàn phím, máy in và thân máy của máy tính, cơ quan cảm giác (bao gồm: thị giác, thính giác, khứu giác, xúc giác, vị

¹ Điểm lưu chuyển: Không chỉ một vị trí nhất định trong não. Từ này chỉ đơn giản muốn nhấn mạnh vị trí vừa khéo là nơi tiếp nhận thông tin và chiết xuất thông tin.

giác dùng để thu nhận dữ liệu); cơ quan vận động (bao gồm cơ bắp tự do¹ và khung xương-thần kinh dùng xuất dữ liệu); và não (với những điểm lưu chuyển/ điểm đảo chiều - xem Hình 2 - dùng để xử lý các thông tin nhận được từ ngũ quan và xuất ra dưới dạng vận động) chính là “phần cứng” của con người. Những vật chất tương đương với “phần cứng” này được hình thành một cách tự nhiên trong thời thơ ấu. Chúng ta cần phân biệt rõ hai khái niệm: Sự hình thành synapse diễn ra một cách tự nhiên trong não và sự hình thành synapse được sản sinh do có liên quan đến những vấn đề va chạm với môi trường phức tạp xung quanh trong suốt vòng đời. Sự hình thành của synapse có liên quan đến va chạm với môi trường phức tạp trong suốt đời sống của con người còn được gọi là “tính khả biến dạng thức phụ thuộc trải nghiệm”. Những gì liên quan đến “phần cứng” chủ yếu đều thuộc “dạng thức dự đoán trải nghiệm”, nếu được trải nghiệm phù hợp với từng thời kỳ nhất định, trẻ có thể học hỏi dễ dàng.

¹ Cơ bắp tự do: Các cơ bắp hoạt động dựa vào ý chí của chúng ta sau khi nhận sự chi phối của não tủy, ví dụ như các cơ lưỡi, cơ họng, cơ xương... Trái ngược là các cơ hoạt động vô ý, ví dụ như: các cơ nội tạng hay cơ trong thành mạch máu.



HÌNH 2: MẠCH (XỬ LÝ THÔNG TIN): CẢM GIÁC → NÃO → VẬN ĐỘNG

Ngày nay, có nhiều chuyên gia trong lĩnh vực tri thức khoa học thần kinh đã xuyên tạc, thương mại hóa giáo dục bằng các suy đoán không chính xác và lối giải thích có lợi cho bản thân. Họ tổ chức vận động, chào mời “giáo dục thiên tài”, “giáo dục sớm”. Những trẻ được đưa đến trường học phụ đạo và học năng khiếu theo trào lưu đó, đều có chung nhược điểm như: ở nhà trẻ, tinh thần uể oải, lúc nào cũng ngán ngợ, không làm được nếu không có chỉ thị, không thể tự suy nghĩ, không thể hoạt động theo nhịp điệu của bản thân... Vào thời đại được xưng tụng là thời đại của khoa học

thần kinh này, những tri thức – được sản sinh từ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm và được phổ cập hóa một cách chóng vánh, vội vàng – bỗng trở thành “thần kinh thần thoại”; cũng có nhiều trường hợp trở thành mối nguy hại cho nền giáo dục trẻ sơ sinh-trẻ nhỏ. Vì chúng ta đang sống trong thời đại như vậy, nên trước tiên, chúng ta cần chuyên tâm quan sát trẻ, thuận theo cơ chế của tự nhiên và tìm ra phương pháp hỗ trợ để trẻ có thể tự mình đối mặt tốt với các thách thức của cuộc sống vào thời kỳ đó.

Hai: Xuất phát điểm để sử dụng phương pháp giáo dục Montessori

.....

Thay vì đưa con gái đến lớp học dành cho trẻ từ 1 đến 3 tuổi, tôi xoay xử như thế nào cho bé tại nhà?

Tôi nhận được lá thư từ một bà mẹ chưa từng quen biết, nhưng đã đọc sách *Mẹ ơi, giúp con tự làm nhé!* của tôi. Người mẹ kể: “Tôi đã rất ngạc nhiên khi thấy tựa sách *Mẹ ơi, giúp con tự làm nhé!* bởi con gái tôi cũng thỉnh thoảng nói như thế. Vậy nên tôi đã đọc vì bị lôi kéo bởi ý nghĩ muốn sớm biết nội dung như thế nào. Trong sách ghi chép khá nhiều điểm đúng với con gái mình. Vừa đọc tôi vừa lẩm nhẩm một mình nói với tác giả: ‘Cháu nó cũng vậy đó’”. Trong lá thư rất dài còn có đoạn viết:

Khi bé khoảng 1 năm 10 tháng tuổi, các bạn của bé đều bắt đầu đến lớp học dành cho trẻ từ 1 đến 3 tuổi. Nhưng một phần tôi đang mang bầu cháu tiếp theo nên không thể cho bé tham gia được. Dù không thể tạo môi trường khiến cho bé hứng thú như lớp học, nhưng tôi đã bắt đầu làm những việc dưới đây trong cuộc sống thường nhật:

- + Nhờ bé cắm phích vào ổ cắm lúc dọn dẹp
- + Cùng bé làm thử để bé biết cách dùng chổi, cách vắt khăn lau...
- + Bắt đầu từ những việc gắn liền với sở thích của bé: ví dụ như nhờ bé đập trứng, đóng mở nắp lọ, dùng kéo cắt túi khi nấu cơm
- + Và nhiều việc khác nữa

Dù hăm hở làm thử nhưng không phải việc nào bé cũng có thể làm tốt ngay được. Vì vậy, cũng có lúc bé nước mắt lưng tròng. Tôi bèn bảo: “Trước đây mẹ cũng chẳng làm được liền đâu. Phải luyện tập nhiều lần mới thành thạo đó” thì bé đáp lại: “Con cũng sẽ cố gắng!” và nỗ lực cho đến khi làm được. Đã nhiều lần tôi quan sát bé, mà thấy giống như thể đang tham gia cuộc thi “Xem ai kiên trì hơn”. Bởi vì: Nếu tôi đưa tay ra giúp thì bé chỉ làm được trong khả năng có thể mà không chịu cố gắng hơn.

Khi làm được từng chút một thì cử động tay chân của bé linh hoạt hơn. Khi làm được thuần thục thì trông bé rạng rỡ ra mặt, nét mặt đầy tự tin và giọng nói cũng sang sảng hơn. Lúc đó

¹ Xem ai kiên trì hơn: Đây là một cuộc thi ở Nhật, xem ai có thể chịu khổ lâu hơn, ví dụ như chịu nóng, chịu lạnh...

cả mẹ lẫn con đều vui mừng và tôi khen ngợi nỗ lực của bé.

Những lần tiếp theo, vừa thấy tôi lôi máy hút bụi ra, bé đã đề nghị: “Để con giúp mẹ” trước khi tôi kịp nhò: “Phụ mẹ nhé. Mẹ con ta cùng làm”. Bé đã dần dần tự động giúp tôi trong nhiều việc. Nếu trước đây tôi ép bé làm, hay giúp ngay khi bé không làm được, chắc bé sẽ không có ý định tự làm như bây giờ. Tôi thấy mình thật may mắn vì hiểu được tầm quan trọng của việc giúp bé tự làm.

Ở đây, tôi muốn các mẹ chú ý đến con mắt quan sát trẻ của người mẹ qua câu viết: “Khi làm được từng chút một thì cử động tay chân của bé linh hoạt hơn. Khi làm được thuần thục thì trông bé rạng rỡ ra mặt, nét mặt đầy tự tin và giọng nói cũng sang sảng hơn.”

Việc nhận thấy hay không nhận thấy các biểu cảm như: “thể hiện ra mặt”, “khuôn mặt bé vô cùng rạng rỡ”, “nét mặt đầy tự tin”... khi quan sát trẻ chính là điều quyết định xem bạn có trở thành người mẹ giỏi giang – người chăm sóc trẻ tốt hay không.

Những người chỉ chăm chăm nhìn vào thành quả trẻ đạt được, ví dụ như: “Trẻ có thể làm được

việc này”; hay “Trẻ nhận được đánh giá tốt cỡ này”... sẽ không thể lĩnh hội được bản chất của việc giáo dục trẻ thời thơ ấu.

Nhìn thấy khuôn mặt tươi cười không thể diễn tả bằng lời của trẻ sau khi tập trung vào hoạt động nào đó, Maria Montessori đã cảm động đến nỗi thốt lên: “Cứ như tôi nhìn thấy cõi lòng của trẻ vậy!”. Và chính xúc cảm đó đã trở thành xuất phát điểm đưa bà đến với nhiều cuộc nghiên cứu, phát hiện ra tiềm lực to lớn ở trẻ, rồi đi đến việc sáng tạo phương pháp lôi kéo khả năng đó.

Trước hết, điểm quan trọng nhất chính là người lớn CÓ THỂ NHÌN THẤY khuôn mặt hạnh phúc của trẻ (nhận biết thời khắc ấy). Khi ấy, ta mới có thể nghiêm túc suy nghĩ: Phải làm cách nào để tạo cơ hội cho trẻ thể hiện khuôn mặt mang vẻ hạnh phúc như vậy. Một khi mẹ và người chăm sóc trẻ suy nghĩ thận trọng về vấn đề đó và dụng công lập kế hoạch hành động cụ thể, trẻ sẽ phản ứng lại một cách thần kỳ. Chắc chắn trong quá trình hoạt động, tương tác giữa người lớn và trẻ nhỏ sẽ làm nảy sinh những ý tưởng và động lực mới.

Tôi xin giới thiệu thêm một chút về người mẹ đã đề cập đến ở phần trước.

Khi mang trong bụng bé thứ hai, người mẹ đó đã nỗ lực để cô con gái lớn 2 tuổi “có thể tự làm

cũng như giúp mẹ trong cuộc sống thường nhật”. Sau lá thư đó, người mẹ vẫn đều đặn gửi thư kể chuyện về con cái cho tôi.

Tôi từng nghe những điều đại loại như: Có đưa thứ hai thì tự đứng đưa lớn sẽ cư xử y như em bé mới đẻ. Suốt ngày sẽ làm đủ trò để mẹ quan tâm đến mình. Biết điều đó nên tôi cũng lo lắng vô cùng. Thế nhưng con gái đã rất cố gắng để có thể giúp tôi chăm sóc cho em trai và tự làm mọi việc cho mình. Những việc trước giờ bé không thể làm được thì bây giờ đã làm được rồi, ví dụ như: cài cúc áo, tự mình bước ra khỏi bồn tắm, tự thay đồ ngủ rồi chờ mẹ. Điều khiến tôi hạnh phúc là: Ý chí “mình sẽ tự làm thử” đã dần đâm chồi trong tim con gái mình.

...

Con trai bé bỏng lúc nào cũng được ưu tiên hơn nên nhiều lúc tôi không thể quan tâm tới con gái. Lúc đấy bé thường nói: “Con đợi mẹ nhé” rồi tập làm một mình từng chút, từng chút trong khoảng thời gian đó. Thấy em trai khóc, bé bảo: “Mẹ ơi, em tè hay ị nhỉ” rồi tự mang tã lót và khăn giấy đến cho mẹ. Khi em thức thì bé chơi ngay bên giường em. Bé còn đề nghị: “Mẹ cứ làm việc đi. Con trông em Ken cho”.

Mùa thu năm 4 tuổi, bé đã có thể tự lo cho mình. Ngoài ra, có lần tôi cùng bé dọn tủ quần áo, vậy là sau đó bé có thể tự lấy – cất đồ. Khi làm được những việc đó, buổi tối trước khi đi ngủ, bé chuẩn bị quần áo cho ngày mai, đặt ngay gần bên gối, xong xuôi rồi mới đi ngủ. Buổi sáng, bé có thể tự chuẩn bị để đến nhà trẻ. Thỉnh thoảng tôi để đồ đạc sai vị trí thì bé liền nhắc: “Mẹ đặt tất vào đúng ngăn nhé”. Khi tôi bận tối mắt tối mũi, không trả những vật quan trọng về vị trí vốn có của nó mà đặt ở chỗ khác, đến lúc tìm không biết ở đâu, thì đều nghe bé nhắc: “Bạn cỡ nào đi nữa nhưng nếu mẹ để đúng vị trí vốn có, thì giờ đâu cần phải tìm kiếm cực thế này”. Lúc đó, tôi chỉ biết im lặng trước tính ngăn nắp của con gái.

(Chị Ishiguro Fumiyo,
thành phố Kyoto)

Khi Azusa đang học Khối Trưởng¹ tại nhà trẻ, bé được chọn lên múa trên sân khấu tại hội thao

¹ Ở mẫu giáo, nhà trẻ chia thành ba khối dựa vào độ tuổi của các bé tính từ ngày 1 tháng 4 của năm đó (năm học mới bên Nhật tính từ đầu tháng 4). Các khối đó là: Khối Thiếu (3 tuổi), Khối Trung (4 tuổi), Khối Trưởng (5 tuổi); cũng giống ở Việt Nam có lớp mầm, chồi, lá...

của trường. Nghe kể khi về đến nhà, bé cũng luyện tập chăm chỉ một mình. Hôm biểu diễn, bé dậy từ lúc năm giờ sáng để luyện tập.

Cuối cùng cũng đến giờ biểu diễn chính thức. Sự cổ bắt ngờ phát sinh với bản thu âm khúc nhạc dạo đầu lộn xộn. Trong khi người lớn xung quanh cuống cuồng cả lên, Azusa vẫn bình tĩnh lắng nghe tiết tấu của bản nhạc. Âm thanh vừa trở lại bình thường là bé bắt kịp và bắt đầu nhảy rất đẹp, dù bản nhạc đang phát khúc giữa. Ai nấy đều kinh ngạc trước khả năng phán đoán nhanh nhạy và chính xác của bé.

Kết quả của nỗ lực tự làm và phán đoán một mình từ khoảng 2 tuổi đã được thể hiện qua tình huống đòi hỏi sự phán đoán tức thời như vậy. Đây chính là phong thái “Tự lập”.

Mùa xuân khi Azusa học tiểu học năm đầu tiên (lớp 1), các bạn của em đã đi nghe buổi công diễn piano và nói rằng: “Azusa mới học có một năm, nhưng đã rất tiến bộ. Bạn ấy tạo ra những âm thanh lớn và rõ ràng bằng những cái chạm mạnh mẽ, thật là giỏi. Phần biểu diễn của bạn ấy sinh động và tỏa sáng nhất.”

Ở đây, tôi muốn các bạn chú ý đến việc khi còn nhỏ, do thường xuyên sử dụng đôi tay trong sinh hoạt nên lực ngón tay cũng mạnh hơn, cảm

nhận cũng tinh tế hơn, khả năng tiến bộ cũng nổi trội hơn. Sự thật này ngụ ý: Điều quan trọng nhất trong thời thơ ấu đó chính là “Tự làm những việc trong cuộc sống thường nhật”.

Để lý giải giáo dục Montessori, nên bắt đầu từ đâu?

Các bà mẹ trong thời kỳ nuôi dạy con cái thường vừa cười vừa kể: “Ngay lúc tôi mới nghĩ ôi con mình ngoan quá thì y như rằng cháu đang bày trò nghịch ngợm”. Có thật đó là “trò nghịch ngợm” hay không? Nếu đối tượng con đụng đến là mỹ phẩm mà mẹ rất quý hay những đồ dùng trong nhà bếp thì đều bị quy kết thành “trò nghịch ngợm”. Dù trẻ có bị xem là nghịch ngợm bao nhiêu đi nữa, nhưng chẳng phải mẹ đã gặp may bất ngờ vì trẻ ngoan ngoãn và không gây trở ngại cho cuộc sống của mẹ đó sao.

Trong quá trình quan sát kỹ lưỡng những hành động của trẻ mà ta cảm thấy kỳ quặc, ví dụ như “sao trẻ có thể tập trung như thế được nhỉ?” lúc trẻ ngoan ngoãn làm gì đó. Bằng ánh mắt đầy tình thương khi chăm nom trẻ thì việc thấu hiểu cảm xúc trong lòng trẻ thông qua biểu cảm khi kết thúc công việc, đều là đầu mối giúp chúng ta lý giải phương pháp giáo dục Montessori.

Khi thấy trẻ tập trung cao độ làm gì đó với đôi tay của mình, khi thấy nét mặt trẻ sau khi hoàn thành công việc ấy, Maria Montessori đã bị chiếm lĩnh bởi một cảm giác xúc động kỳ lạ. Và điều đó trở thành động lực thúc đẩy bà tiến hành nghiên cứu.

Bức phác họa diễn tả Montessori quan sát và thử nghiệm nhiều trò khi trẻ tập trung sử dụng giáo cụ có tên “Khối nào chỗ nấy”¹ là một câu chuyện nổi tiếng. Vì muốn kiểm chứng năng lực tập trung của trẻ, nên Montessori đã cùng toàn bộ trẻ khác vừa hát vừa di chuyển xung quanh; lén bê cả bé lẫn ghế đặt lên bàn. Khi đó, bé vẫn tiếp tục tập trung mà không bị gián đoạn bởi tác động xung quanh. Kể từ khi bắt đầu đếm các trò gây xao nhãng tập trung của bé, Montessori đã đếm được đến lần thứ 42. Và bà đã viết như thế này khi bé dừng:

Như mới choàng tỉnh từ giấc mộng, bé tự dừng lại và mỉm cười với biểu cảm như người tràn

¹ Tên tiếng Anh: Cylinder blocks. Đây là một giáo cụ của Montessori, có mục đích trực tiếp là giúp trẻ phân biệt kích thước nhờ thị giác, mục đích gián tiếp là giúp tay trẻ linh hoạt hơn khi cầm nắm các khối trụ, giúp rèn luyện khả năng quan sát nhạy bén, tập trung năng lực chú ý, suy nghĩ logic... Hiện trên thị trường có bán sản phẩm này với tên “Bộ hình trụ có núm” hoặc “Khối hình trụ có núm”.

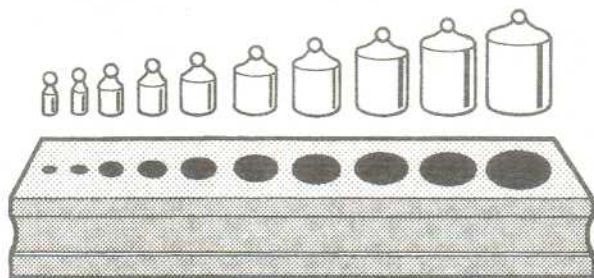
ngập hạnh phúc. Bé nhìn xung quanh bằng ánh mắt sáng lấp lánh và đầy hài lòng. Rõ ràng, bé không hề chú ý đến tất cả hành động diễn ra này giờ nhằm phân tán sự tập trung của bé. Tuy nhiên, bây giờ bé dừng trò chơi mà không vì bất cứ nguyên nhân nào tác động từ bên ngoài. Điều gì đã kết thúc? Tại sao lại kết thúc? Đó chính là kẻ hở đầu tiên giúp hé lộ những điểm khó nắm bắt trong trái tim trẻ.

(Bí ẩn tuổi thơ -

Nhà xuất bản Kokudoshia)

Montessori đã tường thuật về trường hợp này trong rất nhiều cuốn sách của bà. Và trong cuốn sách *Trẻ nhỏ và gia đình*, sau nội dung tường thuật, bà đã viết thế này:

Tôi phát hiện có một quy luật nào đó trong những điều đang xảy ra nơi trái tim trẻ nhỏ. Và quy luật này sẽ trao cho chúng ta chiếc chìa khóa để giải quyết toàn diện các vấn đề của giáo dục. Tất cả mọi thứ liên quan đến đời sống trí tuệ, tình cảm, tính trật tự, tính ổn định, tính xã hội, cho đến tinh thần đạo đức của trẻ, đều được khởi tạo từ một nguồn thần bí ẩn giấu. Nói cách khác, đó chính là việc trẻ tập trung. Từ khi phát hiện ra điều này, tôi bắt đầu nghiên



KHỐI NÀO CHỖ NÀY

Trên một gióng gỗ có 10 lỗ tròn.
Bé sẽ đặt khối trụ phù hợp vào lỗ tương ứng.



cứu chuyên sâu về môi trường thúc đẩy sự tập trung và giáo cụ giúp trẻ tập trung. Bằng cách này, tôi đã tự tạo nên phương pháp giáo dục của mình.

Chính tình cảm khi nhớ về sự xúc động kỳ lạ vào khoảnh khắc trông thấy bé “mỉm cười với biểu cảm như người tràn ngập hạnh phúc” sau khi tập trung cao độ, đã trở thành xuất phát điểm cho Montessori. Để từ đó bà bắt đầu các nghiên cứu mang tính chuẩn mực và cuối cùng, sáng tạo nên phương pháp giáo dục.

Do đó, cũng giống như Montessori, nếu bắt gặp trẻ đang tập trung làm gì đó, hãy quan sát trẻ thật kỹ. Chính hành động đó sẽ trở thành xuất phát điểm, giúp chúng ta vững vàng đặt chân lên con đường giống Montessori đã đi, để có thể lý giải phương pháp giáo dục Montessori bằng ý nghĩa thực sự của nó; giúp khai sáng những phương pháp cụ thể; giúp người lớn vừa học hỏi nơi con cái mình, vừa có thể sáng tạo ra các thiết bị giáo dục cũng như cách tiếp xúc với con.

Trước đây các con rất hay xé các vách ngăn, cửa lùa¹ được làm bằng giấy mỏng, vậy mà khi lớn hơn một chút chúng lại không hứng thú

Tôi chắc rằng các bạn cũng từng trải qua kinh nghiệm tương tự đối với con mình. Ở đây, tôi xin đưa hai ví dụ.

◆ Bé M nhà hàng xóm hay qua nhà tôi chơi. Trò chơi của bé mỗi ngày là nhặt đậu, phân chia và xếp cho ngay ngắn. Một hôm, bé chơi trò gắp kẹp bằng chiếc kẹp giấy bé xíu. Thấy thế, tôi liền tạo ra trò chơi có dùng kẹp phoi đồ và tính chỉ cho bé cách sử dụng. Có điều, bé dùng lực không khéo nên ngón tay nhỏ xíu bị kẹp. Ngạc nhiên quá đổi, M quăng luôn chiếc kẹp phoi đồ và tránh xa nó như thể đó là thứ gì đáng sợ lắm. Tôi thấy vô cùng có lỗi vì khiến bé trở nên đáng thương như vậy, nên đã giấu chiếc kẹp vào góc trong cùng trên kệ đặt giáo trình để tránh xa tầm mắt bé.

¹ Bản gốc tiếng Nhật sử dụng hai từ Fusuma và Shouji, cả hai đều chỉ loại cấu trúc dùng làm vách ngăn, cửa lùa... Vì hai loại khác nhau nên được sử dụng ở những vị trí khác nhau. Ví dụ: Fusuma thường sử dụng loại giấy hơi đục không chiếu sáng hay giấy có hình vẽ nên thường dùng cho tủ âm tường. Trong khi đó, Shouji thường sử dụng loại giấy trong, có nhiệm vụ che nắng hay cho ánh sáng êm dịu vừa đủ lọt vào nhà.

Qua nhiều tuần sau đó, một ngày nọ, bé M thần thờ đứng trước kệ giáo trình với ánh mắt chán chường. Bình tĩnh vươn tay tới góc trong cùng trên kệ. Để làm gì ư? Thì ra bé với lấy kẹp phơi đồ. Chiếc kẹp đã làm bé sợ đến mức chỉ nhìn thấy thôi là tay chân đã run lấy bầy. Vậy mà giờ đây chẳng phải chính bé với tay vào góc trong của kệ để tìm và lấy nó ra đó sao! Từ đó về sau, chuỗi ngày bé tập trung để kẹp vào – tháo ra tiếp diễn. Còn những vật vẫn dùng trước giờ, bé chẳng thêm đoái hoài.

Ngày bé M vươn tay vào góc kệ đánh dấu thời điểm bé muốn kết thúc một giai đoạn nào đó và chuyển sang đối đầu với thử thách tiếp theo. Hẳn là bé đã nhìn những vật mà mình vẫn sử dụng cho đến ngày hôm qua với tâm trạng: “Chán thật! Hôm nay không có việc gì mình muốn làm.”

◆ Khi ba đưa con lên tuổi của cô N đang trong giai đoạn phát triển, các vách ngăn và cửa lùa trong nhà đều bị tùy tiện xé hỏng, đến mức có thể thấy hết cả khung sườn bên trong. Đưa lớn lên đưa bé, vừa mới nhìn thấy chỗ rách là bắt đầu xé. Biết không sửa kịp theo tốc độ của trẻ, người mẹ quyết định cứ để mặc mọi thứ. Khoảng thời gian ba trẻ học tới các lớp lớn ở

trường tiểu học, thì các vách ngăn, cửa lùa đã được giữ nguyên vẹn, sạch đẹp.

Ngày nọ, cô N bắt đầu xé các tấm giấy để dán mới cho cửa lùa thì cô chợt nhớ: “Đúng rồi! Trước đây mấy đứa nhà mình thích xé cái này lắm!”. Cô bèn cao giọng tập hợp các con: “Mấy đứa lại đây! Nào, giờ cho các con xé đó! Cứ xé thoải mái nhé”. Cô N cứ tưởng các con mình sẽ vô cùng thích thú. Tuy nhiên, chúng đáp lại với giọng đầy lo lắng: “Tụi con được xé sao?”, rồi chầm chậm xé, nhưng lại nhanh chóng bỏ đi vì chán. Lúc nhỏ chuyên tâm xé giấy ở vách ngăn là thế, vậy mà giờ khác hoàn toàn. Cô N phát biểu một câu rất sâu sắc: “Trẻ thích làm một việc nhất định vào một thời kỳ nhất định”.

Ba: Giai đoạn bùng cháy (sinh mệnh) mang tên "thời kỳ miễn cảm"

.....

Ví dụ trên cho thấy: Tồn tại một giai đoạn ngắn, trong thời gian đó trẻ sẽ đặc biệt thối bùng lòng nhiệt huyết đối với một việc nhất định.

Nhà sinh vật học người Hà Lan, De Vries¹ (1848-1935) đã phát hiện ra giai đoạn kỳ lạ này: Để trang bị các yếu tố cần thiết cho tương lai của bản thân, trong thời thơ ấu của tất cả sinh vật, tồn tại những giai đoạn ngắn nhưng đặc biệt, khi mà khả năng cảm thụ của chủ thể đối với một đối tượng nhất định trở nên vô cùng nhạy bén. Chủ thể sẽ tìm kiếm đối tượng đó trong môi trường và tiếp xúc với chúng ở cường độ cao. Khi đã tiếp thu được những điều cần thiết, thì khả năng cảm thụ về đối tượng đó trở nên suy yếu dần và khả năng cảm thụ với đối tượng tiếp theo sẽ được nâng cao.

De Vries đã khuyến khích Montessori quan sát xem: sự thật được phát hiện về thời kỳ non trẻ của động vật liệu có tồn tại trong giai đoạn thơ ấu

¹ Hugo Marie De Vries: Nhà sinh vật học và nhà di truyền học đầu tiên của Hà Lan. Ông là người tái phát hiện định luật di truyền gen vào thập niên 1980 mà không biết đến định luật di truyền của Mendel. Ông cũng là người giới thiệu thuyết đột biến gen.

của con người hay không. Bởi thế, Montessori tận mắt quan sát trẻ và sau đó phát biểu về sự thật đã được làm sáng tỏ như thế này:

Vào thời kỳ khả năng cảm thụ trở nên mạnh mẽ, trẻ sẽ hoàn tất việc thu nạp hiểu biết. Tính cảm thụ mạnh mẽ giống ngọn đèn pha này sẽ chiếu tỏ như ban ngày vào một phạm vi nhất định trong tâm thức trẻ... Khả năng cảm thụ này là nền tảng hỗ trợ trẻ tạo mối liên kết bền chặt giữa bản thân và thế giới xung quanh. Từ thời khắc ấy trở đi, mọi thứ đều mang lại cho trẻ cảm xúc sống động. Khi ấy, mọi nỗ lực của trẻ, dù ít hay nhiều, đều giúp tăng cường năng lực của bản thân. Vào giai đoạn này, nếu trẻ có thể đạt được năng lực trong phạm vi chạm tới khả năng cảm thụ, tấm màn che của sự vô cảm và lười biếng mới bắt đầu bao trùm tâm trí trẻ. Tuy nhiên, khi nhiệt tình ấy chưa kịp biến mất thì ngọn lửa tiếp theo đã được thắp lên. Cứ thế, trẻ chinh phục từ lĩnh vực này đến lĩnh vực khác... Khi thời kỳ cảm thụ này qua đi, nếu không thông qua các hoạt động sử dụng trí não, nói cách khác là không có ý chí nỗ lực, trẻ không tài nào đạt được năng lực sau đó.

(Bí ẩn tuổi thơ –
Nhà xuất bản Kokudoshia)

Từ “thời kỳ mẫn cảm” – hay gặp trong phương pháp giáo dục Montessori – được khơi gợi từ De Vries, được sử dụng khi Montessori kể về sự thật đã được xác thực tận mắt trong lúc quan sát trẻ. Được bắt đầu sử dụng vào đầu thế kỷ XX, nên nó tạo cảm giác như thuật ngữ chuyên dụng dành cho giáo dục Montessori tại thời điểm đó. Sau này, khi bước vào nửa cuối thế kỷ XX, các thuật ngữ như “thời kỳ tới hạn”, “thời kỳ mẫn cảm”, “thời kỳ cảm thụ” ngày càng được sử dụng phổ biến trên bối cảnh khoa học hành vi động vật và khoa học thần kinh tích lũy nhiều nghiên cứu to lớn liên quan đến sự phát triển. Thế nên, mặc dù các thuật ngữ được sử dụng phổ biến kể từ nửa cuối thế kỷ XX trở đi và từ “thời kỳ mẫn cảm” xuất hiện trong phương pháp giáo dục Montessori về bản chất giống nhau, nhưng lại có một chút khác biệt về sắc thái.

Đặc trưng của thời kỳ mẫn cảm trong phương pháp giáo dục Montessori là sự tỏa sáng của sinh mệnh được bùng cháy. Vào thời kỳ mẫn cảm, trẻ tìm thấy những điều bản thân muốn thực hiện trong cuộc sống và say sưa thực hiện chúng. Chính sự nghiêm túc và lòng nhiệt tình đã làm khuôn mặt trẻ tỏa sáng. Nếu biết đó là biểu hiện của thời kỳ mẫn cảm ở trẻ, người lớn sẽ cảm động. Nhưng nếu không có kiến thức về thời kỳ đó, họ dễ dàng bỏ lỡ

và chỉ cảm thấy bức tức. Vì vậy, học cách quan sát trẻ vào “thời kỳ mẫn cảm” theo Montessori hướng dẫn sẽ mang lại nhiều lợi ích.

Đây là lần đầu tiên tôi nghe đến từ “thời kỳ mẫn cảm”. “Thời kỳ mẫn cảm” là gì?

Nói đến “trưởng thành”, chúng ta có khuynh hướng xem xét quá trình thể hiện ra bên ngoài. Tuy nhiên, sự thật là khả năng cảm thụ đặc biệt và năng lượng đặc biệt bên trong của quá trình thể hiện ra bề ngoài đó, mới quan trọng. Trong thời kỳ ban đầu của sinh vật, xu hướng sử dụng mãnh liệt một loại sức mạnh nhất định khống chế sinh vật vào một giai đoạn phát dục nhất định. Nhờ khả năng cảm thụ ngày càng lớn mạnh thúc đẩy từ bên trong mà sinh vật đó sẽ tìm ra những yếu tố cần thiết cho mình trong môi trường và bắt đầu tiếp xúc mạnh mẽ làm đốt cháy năng lượng.

Sức sống đặc biệt mang tính cố hữu từ thuở ấu thơ của toàn bộ sinh vật, dĩ nhiên, cũng tồn tại nơi con người. Chính Montessori là người đầu tiên để mắt đến *nguồn lực to lớn của sinh mệnh – được trao tặng cho con người từ đầu và vượt qua ý chí của con người, sẽ được thể hiện khi đến thời điểm thích hợp* – và vận dụng phát hiện này vào phương pháp giáo dục của mình.

Montessori diễn đạt rằng trẻ nhỏ “yêu môi trường”, “đang trong quan hệ yêu đương với môi trường”. Người đang yêu có thể nắm bắt những điều vô cùng quan trọng với bản thân nhờ khả năng cảm thụ âm thầm bên trong. Cuối cùng, khi tình yêu bùng cháy, nó sẽ tác động đến cả linh hồn lẫn thể xác. Trẻ nhỏ trong quá trình trưởng thành sẽ dựa vào khả năng cảm thụ nội tại mà bắt đầu chắt lọc, tạo mối liên hệ với những gì cần thiết nhất cho sự trưởng thành của bản thân. Cuối cùng, trẻ thiêu đốt năng lượng đến mức say mê, mụ mẫm.

Những trẻ được khả năng cảm thụ trong thời kỳ mẫn cảm thúc giục tạo mối liên kết với môi trường, cũng rạng rỡ vui sướng như những người đang yêu. Hơn nữa, khi mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa môi trường và trẻ nhỏ được hình thành, thì tinh thần của trẻ sẽ đạt được sự trưởng thành kỳ diệu. Các hoạt động tràn trề hạnh phúc này cũng liên quan đến việc đạt được một năng lực nhất định.

Điểm tôi muốn các bà mẹ chú ý ở đây chính là: Trẻ có thể trưởng thành về mặt tinh thần lẫn năng lực trong trạng thái “tràn trề hạnh phúc”. Chắc chắn các bà mẹ cũng như thầy cô đều mong muốn trẻ được “vui mà học”, hơn là “học khổ sai”.

Nếu trẻ bước vào độ tuổi phải đến trường, thì việc nhận biết “khổ cực khi vượt qua gian khó” là rất cần thiết. Tuy nhiên, cũng có trường hợp trẻ chán ghét một việc nào đó suốt đời, chỉ vì thời thơ ấu, trẻ đã buộc phải chịu khổ bởi những lời lẽ khích lệ đầy gắt gỏng của người lớn: “Cố lên đi chứ!”. Trong giai đoạn ấu thơ, trẻ được ban tặng khả năng vui mà học. Do đó, ta nên tận dụng ân huệ đó của tự nhiên.

Tiếp theo đây, tôi sẽ nêu ví dụ về một người đã tận dụng ân huệ của thời kỳ miễn cảm bằng cách vui mà học.

◆ M là một giáo viên nhà trẻ, yêu thích âm nhạc, rất giỏi piano và có khuôn mặt xinh đẹp đầy quyến rũ. Bạn của M từng nói với tôi như thế này.

“Em rất ghen tị với M. Bạn ấy có khả năng cảm âm tuyệt đối¹, nên cho dù giai điệu có rất nhiều

¹ Cảm âm tuyệt đối: Một trong những khả năng phi thường của con người. Người có khả năng này có thể xác định và tái tạo một âm thanh mà không cần tham chiếu nào khác. Đó không đơn giản chỉ là khả năng nghe tốt mà là khả năng phân loại âm thanh và lưu chúng thành danh mục vào bộ nhớ. Ví dụ như gọi tên âm thanh phát ra từ dây đàn, xác định cao độ của tiếng ồn...

dấu thăng và dấu giáng đi nữa, bạn ấy vẫn có thể dễ dàng chép lại bản nhạc. Đạo gần đây, sau nhiều ngày kể từ khi cùng tham dự khóa tập huấn trở về, em có hỏi M: “M này, bản nhạc sử dụng trong buổi tập huấn ấy hay nhỉ! Mình nhớ giai điệu nhưng không nhớ chính xác lắm. À mà M có nhớ không?”. Nghe thế, M trả lời: “À, bài đó hả?”, rồi ngay tại chỗ, viết lại nhạc phổ của giai điệu đã nghe cách đây nhiều ngày lên giấy chép nhạc.”

Em thử hỏi M: “Nè, cậu có khả năng cảm âm tuyệt đối từ khi nào thế?”, thì bạn ấy kể cho em nghe:

“Từ lúc 4 tuổi đến khi học lớp một, trước mỗi buổi học, giáo viên dạy piano đều chia học sinh trong lớp ra thành từng nhóm, các nhóm này sử dụng những tấm thẻ có tên nốt nhạc để trả lời cho trò chơi ‘nghe nhạc đoán âm’. Trò chơi đó là: Khi giáo viên đánh một phím trên piano thì tụi mình sẽ chớp lấy và đưa ra tấm thẻ có ghi tên nốt nhạc tương ứng. Trò chơi đó rất thú vị, mình chơi rất vui. Nhờ thế mà, khi mình phát hiện ra thì bản thân đã có thể cảm âm tuyệt đối. Đến bây giờ, ký ức của mình chỉ còn lưu lại là lúc đó rất vui mà thôi.”

Trong khoảng từ 3 đến 7 tuổi là thời kỳ mẫn cảm của thính giác, là thời kỳ duy nhất trong đời để nhận biết sự khác biệt khó nhận ra của âm thanh. Trò chơi phân biệt sự khác nhau tinh tế của âm thanh và đoán cho đúng chính là trò chơi có thể vận dụng khả năng cảm thụ vô cùng nhạy bén được tự nhiên ban tặng vào thời kỳ có một không hai trong đời. Khi được cho chơi như thế, trẻ tập trung với trạng thái vui vẻ và hưng phấn. Chỉ là trò chơi khiến trẻ vui vẻ, nhưng giờ lại trở thành khả năng khiến bạn bè ghen tị, trở thành báu vật cả đời.

Do đó, điểm quan trọng chính là: nếu người lớn biết rõ vào thời thơ ấu, trẻ có “thời kỳ mẫn cảm” nào, thì hẳn có thể kiến tạo ra những hoạt động để trẻ có thể tận dụng tối đa khả năng cảm thụ và năng lượng quý báu của thời kỳ duy nhất đó.

Chương 2

Thời kỳ mẫn cảm của trẻ

Trẻ sẽ trải qua một giai đoạn có tên thời kỳ mẫn cảm, thời kỳ duy nhất trong đời cho phép trẻ phát huy khả năng cảm thụ đặc biệt nhạy bén. Khi bước vào thời kỳ mẫn cảm, trẻ sẽ hấp thu những yếu tố cần thiết từ môi trường và sáng tạo bản thân. Khả năng cảm thụ đặc biệt này của trẻ sẽ mất dần khi trưởng thành, nên trong con mắt của người lớn, đó chỉ là những hành động kỳ quặc, không thể lý giải. Người lớn hay trách mắng và gán cho trẻ biệt danh “đồ cứng đầu” vì trẻ quá chú trọng cũng như lưu luyến đến những việc mà chúng ta cho là không đâu vào đâu.

Ở bất cứ nơi nào, ta cũng dễ dàng bắt gặp cảnh người mẹ gắt gỏng vì những chuyện nhỏ nhặt rồi lớn tiếng la mắng con. Nguyên nhân là vì người lớn không biết về thời kỳ mẫn cảm của trẻ nên bực bội trước những hành động khó hiểu,

mà họ không thể đánh giá được theo tiêu chuẩn đo lường của bản thân; rồi bắt ép trẻ hành động theo đúng những gì mình nói. Thế nhưng đối với con trẻ, vì chúng được dẫn dắt bởi nguồn sinh lực thúc đẩy từ bên trong và đơn giản là đang phải làm bài tập bắt buộc mà tự nhiên giao phó ngay trong thời kỳ đó, nên chúng không chịu “khuất phục”. Chính điều đó đã châm ngòi cho cuộc chiến thực sự giữa cha mẹ và trẻ.

Nếu biết đó là hành động thể hiện trẻ đang trong thời kỳ miễn cảm, chắc hẳn chúng ta có thể phát hiện mối quan tâm và nguồn sinh lực của trẻ, cũng như biết cách mỉm cười với chúng. Hơn nữa, chúng ta còn có thể định hướng trẻ sử dụng phần nội lực trong thời kỳ miễn cảm một cách phù hợp hơn, nhằm hỗ trợ cho quá trình trưởng thành. Để làm được như thế, chúng ta hãy cùng tìm hiểu về các thời kỳ miễn cảm tiêu biểu trong thời thơ ấu của trẻ.

Một: Thời kỳ mẫn cảm về cảm nhận trật tự

.....

Tôi thấy bối rối khi đưa con lên 3 hay để tâm đến những việc lật vật và khóc to. Có phải bé bướng bỉnh không? Hay bé đang trong thời kỳ chống đối?

Chắc hẳn nhiều mẹ từng trải nghiệm: Chỉ vì một việc nhỏ xíu xiu mà nãy giờ bé đang tâm trạng tốt bỗng dưng bật khóc rồi kêu ca ăn vạ, khiến mẹ bối rối không biết phải xử trí ra sao. Xin đừng tự tiện quy kết đây là “thời kỳ chống đối”. Ngược lại, chắc chắn có nguyên nhân khi trẻ nhỏ phản ứng trong trường hợp đó. Do đó, các mẹ hãy tự tạo thói quen thử tìm hiểu nguyên nhân ẩn sau hành động của trẻ.

Montessori giải thích rằng: Phản ứng bực bội của trẻ xuất hiện do người lớn không thấu hiểu sự hứng thú nhất định, mối quan tâm sâu sắc của trẻ đối với một việc nào đó trong thời kỳ mẫn cảm và cắt ngang hứng thú của trẻ bởi cảm nhận thiếu tinh tế của mình.

Chúng ta sẽ diễn giải ý của câu nói trên thông qua từ “thời kỳ mẫn cảm về cảm nhận trật tự”.

Tồn tại một thời kỳ nằm giữ tính cảm thụ thần bí có tên “cảm nhận trật tự”. Tính cảm thụ này xuất hiện kể từ khi trẻ chào đời được mấy tháng, đạt đỉnh điểm vào khoảng 2-3 tuổi và hầu như mất đi khi trẻ lên 6.

- Trẻ không vừa lòng khi sự vật, sự việc không đúng *thứ tự* nhất định như thường lệ.
- Trẻ thấy chán ghét khi không ở cùng một *vị trí* như thường lệ.
- “Cái này là của con!”, “Cái này của bố!”, “Cái này của mẹ”, chỉ cần thay đổi *vật sở hữu* một chút thôi là trẻ cáu giận.
- Trẻ mong muốn người khác “Cứ làm như mọi khi ấy” và chỉ cần làm khác so với ngày thường là trẻ sẽ nổi giận.

Vào thời kỳ này, trẻ vô cùng quan tâm đến “Thứ tự - Vị trí - Vật sở hữu - Thói quen” như kể trên. Chính Montessori đã phát hiện ra sự tồn tại của tính nhạy cảm thần bí đối với trật tự ngay từ thuở sơ khai của nhân sinh và đặt tên cho khả năng cảm thụ đặc biệt này là “thời kỳ mẫn cảm đối với *cảm nhận trật tự*”.

Theo bà, phát hiện về “cảm nhận trật tự” cũng giống như quả trứng của Columbus¹ vậy. Chỉ cần nhắc đến, mọi người đều biết đó là hành động kỳ lạ, thường thấy ở trẻ nhỏ mà ai cũng từng trải nghiệm.

Có thể nói đó là thời kỳ mà tự nhiên trao tận tay trẻ nhỏ la bàn giúp sinh tồn trong thế giới này. Đây là bước đầu tiên mà tự nhiên gieo trồng sự nhạy bén về trật tự nơi trẻ, và giúp trẻ nhận biết mối liên hệ ngầm giữa nhiều sự vật, sự việc. Nhờ có cảm giác được nảy mầm từ bên trong như thế, trẻ có thể hợp nhất toàn bộ môi trường xung quanh – bao gồm chính trẻ – làm một; đồng thời lý giải được mối tương quan của từng thành phần trong tổng thể đó. Như thế, cảm nhận trật tự đóng vai trò la bàn chỉ hướng, giúp trẻ có thể

¹ Sau khi Columbus tìm ra châu Mỹ, ông được ban chức tước. Nhưng có một số nhà quý tộc kiêu ngạo không phục và chê bai: “Chỉ cần vượt biển khơi là tìm ra thôi. Việc nhỏ như con thỏ ấy mà”. Columbus không nói gì mà đặt quả trứng luộc và hỏi: “Ai có thể làm cho quả trứng này đứng trên một đầu của nó?”. Mọi người suy nghĩ và làm thử nhưng không ai làm được. Lúc ấy, ông mới đập nhẹ một đầu trái trứng và dựng nó đứng lên rồi thủng thẳng nói: “Thưa quý ngài! Có gì dễ dàng hơn việc này, một việc mà các ngài tưởng chẳng thể nào làm được? Việc nhỏ như thế ai cũng làm được, nếu có ai đó chỉ cho biết phải làm cách nào”.

tồn tại trong thế giới mà không bị chết chìm bởi mớ hỗn độn.

Việc người mẹ biết, hay không biết: “À, trạng thái này của con là tại ‘thời kỳ miễn cảm về cảm nhận trật tự’ mà ra” sẽ tạo nên sự khác biệt rất lớn trong quá trình nuôi dạy trẻ.

Chị K trò chuyện về lần đầu nuôi con: “May là tôi biết về cảm nhận trật tự. Nếu không, chắc tôi đã khổ lên khổ xuống bởi những hành động không thể lý giải của con. Tôi hiểu rõ tâm trạng của các mẹ khi nuôi con trong giai đoạn này.”

Xin nêu ví dụ tiếp theo đây để chứng minh câu nói của chị K “May là tôi biết về cảm nhận trật tự” có ý nghĩa như thế nào.

“Không phải con đường mình hay đi mà mẹ...”

Bé Ayu nhất định làm bằng được những việc sau đây trên đường tới nhà trẻ. Vừa ra khỏi nhà, thì ngay gần đó có biển báo giao thông cao ngang người bé. Đầu tiên, bé sẽ dùng tay vỗ vào biển báo kim loại này. Tiếp theo, từ hàng rào dọc bờ sông, bé sẽ thả hòn đá rơi “bồm” xuống nước. Sau đó, sẽ là màn chào hỏi chú cún ló mặt từ phía dưới hàng rào. “Vì hôm nay sắp trễ rồi nên mẹ tính đi đường khác gần

hơn”, thế là bé làm âm ỉ. Bé gào khóc lớn tiếng, cuối cùng, mẹ đành quay trở về nhà, đi con đường vẫn hay đi, cho bé vỗ tay vào biển báo, thả đá xuống lòng sông và chào hỏi chú cún.

Nếu không biết về cảm nhận trật tự của trẻ, hẳn mẹ đã mắng: “Hôm nay mẹ vội lắm nên con chịu khó đi đường này đi” và bắt bé đi đường gần hơn.

Nhưng chỉ một việc đơn giản như thế cũng có thể tạo ra hệ lụy xấu: làm cho vết thương lòng nơi trẻ mãi đến tối cũng không được chữa lành, trẻ cứ trong tâm trạng hờn dỗi và nhìn trẻ trong trạng thái đó chỉ làm mẹ thêm bức bối.

“Không thấy phân của Ayu đâu hết!”

Mẹ của Ayu với tôi là đồng nghiệp. Hôm đó, chị hẹn sẽ cho tôi xem các trang trình chiếu, từ lúc chín giờ tại lớp của tôi. Vậy mà chị đến trễ 40 phút. Đầu đuôi câu chuyện là thế này:

Mới sáng sớm mẹ đã bận tối mắt tối mũi vì “hôm nay phải chuẩn bị để đi sớm hơn thường ngày”. Vậy mà trong buổi sáng bận rộn này, vừa mang giày xong và chuẩn bị bước ra ngoài thì bé nói: “Mẹ, ị ị”. Khổ thân chưa! Mẹ dắt Ayu vào nhà vệ sinh và giục: “Đi nhanh con nhé!

Nào, nhanh lên”. Chẳng hề bị cảm giác sốt ruột chờ đợi ngoài cửa phòng vệ sinh của mẹ ảnh hưởng, tiếng hát vô tư của bé vẫn vọng ra đều đều từ bên trong. Bé Ayu vừa hát vừa thư thả giải quyết, sau đó gọi vọng từ bên trong với vẻ cao hứng: “Mẹ ơi, xong rồi”. Mẹ thở phào: “Ôi! Cuối cùng cũng xong” rồi đi nhanh vào phòng vệ sinh. Đi lâu thật đấy! Bé Ayu ị nhiều nên hơi quá! Không dẫn đồ, mẹ liền với tay xả nước.

Mẹ vừa làm thế, bé Ayu bỗng khóc rống lên. Bé khóc lớn vì: “Không thấy phân của Ayu đâu hết!”

Nhắc mới nhớ, bé Ayu phải báo cáo lại “Hôm nay phân có hình thù gì?” cho nhà trẻ. Vì vậy, bé Ayu có thói quen: Mỗi ngày, trước tiên bé sẽ quan sát, ví dụ như: “Hôm nay phân có hình như con tôm”; và sau đó sẽ tự tay ấn cần gạt để xả nước, rồi vẩy tay “tạm biệt nhé” với phân được xả.

Ngay lập tức mẹ phát hiện ra mình đã làm sai. “Chết thật! Mình lỡ đảo ngược trật tự thường ngày của con rồi”.

Dù luôn ghi nhớ cần tôn trọng cảm nhận trật tự của trẻ, vậy mà mẹ vẫn lỡ bỏ qua để làm theo nhịp độ của người lớn, mỗi lần như thế, mẹ cảm

thấy vô cùng dằn vặt. Hôm nay cũng thế, mẹ nhận ra mình đã hành động mà không để ý đến *cảm nhận trật tự* của bé Ayu.

Mẹ ngồi xuống tại chỗ và thành khẩn xin lỗi: “Ayu này, mẹ xin lỗi! Mẹ sai rồi!”. Mẹ hỏi bé Ayu chưa chịu ngừng khóc bằng giọng lịch sự: “Mẹ làm sao mới được đây con?”. Nghe mẹ hỏi, bé Ayu vừa khóc thút thít vừa nói: “Mẹ ị đi”. “Bây giờ, mẹ không mắc. Mẹ xin lỗi con nhé!”... Rốt cuộc, nói qua nói lại như vậy làm mẹ đến trễ 40 phút.

Người lớn thường nghĩ “Hôm nay có việc gấp” nên chúng ta thường bỏ qua thói quen của trẻ, chúng ta nhanh nhẩu làm thay những việc đáng lẽ trẻ phải làm. Hành động ấy không giúp ích mà ngược lại, còn làm trễ tới 40 phút.

Không chỉ dừng tại đó. Câu chuyện còn tiếp diễn.

Chiều tối hôm đó, mẹ đón bé tại nhà trẻ. Vừa thấy mặt mẹ, bé Ayu liền hỏi: “Mẹ ị chưa?”. Từ lúc đó trở đi, cho dù mẹ về nhà và đang làm việc gì nữa, chỉ cần mẹ đi vệ sinh là bé liền bám theo và hỏi: “Mẹ ị chưa?”. Đúng lúc đó ba đi làm về. Nghe chuyện, ba liền mời mọc: “À, ra thế. Vừa khéo. Ayu đi chung nhé. Ba đi ị nè.” Thế nhưng, bé bảo: “Phải là mẹ cơ!”. Vào sáng

hôm sau, cuối cùng mọi chuyện mới được giải quyết hoàn toàn.

Mặc dù đối với người lớn, việc đảo trình tự thường làm trong nhà vệ sinh, hay việc bỏ mặc *cảm nhận về trật tự*, làm theo *thói quen*, chỉ là chuyện cón con; nhưng với trẻ, đó lại là điều khiến chúng bận tâm suốt một ngày (24 giờ).

Montessori từng phát biểu: “Đối với trẻ mà nói, *trật tự* có vai trò tương tự như việc chúng ta cần móng để xây nhà, hay cá cần nước để bơi.” Trong suy nghĩ của trẻ, những vấn đề đó có giá trị ngang với “móng nhà”, nên không đơn thuần “chỉ là đường tắt đến nhà trẻ”, “chỉ là dội nước trong nhà vệ sinh”. Nhìn từ góc độ của người lớn, chúng ta thất vọng vì: “Chỉ là thể mà cũng ầm ỹ”. Tuy nhiên, trẻ lại xem trọng những vấn đề đó, giống như “cá cần có nước” vậy. Việc thấu hiểu hay không thấu hiểu nguyên lý này sẽ dẫn đến sự khác biệt trong “mức độ nổi nóng” của người lớn.

Xin nêu thêm một ví dụ để mọi người cùng suy nghĩ.

Chỉ là một tấm đệm ngồi thôi mà...

Bé Ayu bị đau bụng mấy bữa liền. Ngoài thức ăn dạng lỏng ra, bé không được phép ăn thứ

gì khác. Trong mấy ngày đó, có một đêm, bé muốn uống nước nên gọi mẹ bằng giọng thều thào: “Mẹ, nước, nước¹”. Mẹ vội vội vàng vàng mang trà đến, bắt đầu cho bé uống. Mẹ nghĩ bụng: “Tội nghiệp con bé! Chắc con đói bụng lắm đây”, rồi vừa ôm bé dậy, vừa cho bé uống nước. Vừa mới hé hé mắt và uống nước thì đột nhiên, bé Ayu khóc ré lên. Mẹ ngạc nhiên quá đỗi, vội vàng hỏi: “Sao thế con?”. Ba cũng giật mình đến mức tỉnh ngủ và đâm ra lo lắng. Cả hai tự hỏi: “Không biết con bị sao?” nhưng nghĩ mãi mà vẫn không hiểu.

Chắc con đói bụng quá đây mà. Uống trà thôi chắc không đủ. Có lẽ uống nước táo ép con sẽ chịu. Cặp vợ chồng trẻ đoán hết khả năng này đến khả năng khác. Ba vào bếp bắt đầu bào táo. Bé Ayu khóc vẫn rất gắt gỏng. Bào táo xong, ba vắt lấy phần nước mang vào định cho bé uống nhưng bé cương quyết không chịu. Vì đang yếu mà còn khóc liên tục, nên bé bị lên cơn co giật, trông thương vô cùng. Ba lẫn mẹ đều lo lắng khôn nguôi và bắt đầu nghĩ: “Chắc chứng đau bụng ngày càng nặng hơn”. Cả hai đã nghĩ đến việc phải gọi xe cấp cứu. Khi ba và mẹ trò

¹ Độ tuổi này trẻ chưa nói được hoàn chỉnh từ “nước”. Nhưng để độc giả dễ hiểu, xin phép được dịch rõ.

chuyện đến giai đoạn quyết định, thì một vì khóc nên tiếng khóc của bé Ayu yếu dần và bé thì thào điều gì đó. Mẹ ghé tai lại gần để nghe cho rõ, thì thấy bé Ayu hướng mắt về phía một bên chần nệm và nói: “Không đúng mà”.

Mẹ ngạc nhiên nhận ra. Mỗi tối, khi trải chần nệm, bé Ayu thì thoảng lăn vòng vòng từ trong nệm ra, nên mẹ thường xếp thêm ba tấm đệm ngồi vào khoảng trống giữa chần nệm mẹ trải và bức tường. Chuyện là, tối qua khi xem tivi, ba âm thầm mang một tấm đệm đi dùng thay cho gối mà quên trả lại vị trí cũ. Bé Ayu uống trà và liếc qua thấy khác với mọi khi. Do đó, bé vô cùng bận tâm vì trật tự bị đảo lộn.

Cuối cùng mẹ cũng rõ nguyên nhân. Mẹ gọi ba: “Ba nó! Anh mang tấm đệm ngồi đó qua đây giúp em!”. “Tấm đệm ngồi” mà mẹ nhắc đến chẳng liên quan gì đến trà nước, nên ba chán chường ném vèo từ phòng đối diện sang. Mẹ vội vàng đặt chiếc nệm đó vào chỗ cũ nhưng vì cuống quýt nên đặt lộn, để mặt trên úp xuống. Thế là, tiếng khóc mới dịu lại ban nãy giờ lại đầy khí thế. Một lần nữa, mẹ lật đặt đặt lại cho mặt trên hướng lên như mọi khi.

Đến đây, các mẹ đoán được chuyện gì xảy ra không? Bé Ayu nín khóc ngay-lập-tức. Và sau

đó, bé nói: “Nước, nước”. Khi mẹ cho bé uống nước ép táo, bé bắt đầu uống ừng ực trông thật ngon miệng. Chắc là do bé uống sau khi đã khóc mệt, nên giờ nước ép càng ngon hơn. Bé cười vui vẻ và trông vô cùng thoải mái. Ba há hốc miệng hết sức ngạc nhiên. Và rồi, ba quay lại phòng ngủ tiếp, sau khi buông ra câu nói đầy bất mãn: “Chỉ là một tấm đệm ngồi thôi mà. Đừng làm ầm ĩ lên chứ”.

(Kitao Michie, Kyoto)

Nếu không biết chút gì về cảm nhận trật tự nơi trẻ, có lẽ mẹ đã gọi xe cấp cứu. Biết hoặc không biết nguyên nhân gây ra sự buồn bực trong trái tim trẻ nhỏ, có thể dẫn người lớn đến hai thái cực khác nhau: quan hệ đối địch với trẻ hoặc quan hệ hỗ trợ tích cực cho trẻ.

Hy vọng các bạn sẽ nhớ những câu Montessori viết trong cuốn *Bí ẩn tuổi thơ* vì nó vô cùng hữu ích.

Người lớn hầu như không biết gì về những bí mật ẩn sâu trong trái tim của trẻ. Tuy nhiên, chỉ cần người lớn được chỉ cho biết: *trẻ chính là người muốn sống và được thỏa mãn những nhu cầu trong tâm hồn mà người lớn không tài nào hiểu được*, thì người lớn sẽ nhận ra và bắt đầu

phân biệt những cảm xúc đặc trưng được thể hiện vào những hoàn cảnh cụ thể của trẻ.

Trẻ cho thấy khuynh hướng thích trật tự vô cùng đặc trưng. Từ 1 tuổi rưỡi đến 3 tuổi, cho dù còn mù mờ về hình thức, nhưng các em đã thể hiện dứt khoát yêu cầu về trật tự đối với mọi thứ xung quanh. Trẻ không thể sống trong sự hỗn loạn. Hỗn loạn kéo theo buồn bực, khiến trẻ gào khóc, hoặc có lúc bộc lộ triệu chứng bệnh lý thực sự và trong trạng thái hưng phấn kéo dài. Trẻ nhỏ nhận biết ngay lập tức những-xáo-trộn trong trật tự mà người lớn hoặc trẻ lớn hơn không để ý.

..... (tác giả giản lược)

Giai đoạn *cảm nhận trật tự* bắt đầu trong khoảng thời gian mấy tháng sau sinh. Do đó, người lớn phải lưu ý đến giai đoạn này.

Hai: Thời kỳ mãn cảm về cảm giác

.....

Cha mẹ ngạc nhiên, kinh ngạc, cảm động trước lời nói, hành động đầy bất ngờ của trẻ. Tại sao nhỉ?

Trong buổi họp phụ huynh của hai trường mẫu giáo nọ, các mẹ được giao “bài tập” trước khi bắt đầu kỳ nghỉ hè. Chủ đề của “bài tập” đó như sau:

Nếu bắt gặp trẻ nói hay làm những việc khiến mẹ bất ngờ thì trước tiên, mẹ hãy ghi nhớ những việc đó. Nếu có thời gian rảnh rỗi, mẹ vui lòng viết những việc đó lên một tờ giấy.

Trong hai trường mẫu giáo trên, có một trường sau mỗi tháng (trong bốn tháng: tháng Tư, tháng Năm, tháng Sáu, tháng Bảy) lại tổ chức một buổi trò chuyện với các mẹ về “cách quan sát trẻ”. Trường còn lại thì không.

Chất lượng báo cáo thu được giữa hai trường sau khi kết thúc kỳ nghỉ hè khác nhau hoàn toàn. Những mẹ có con theo học trường mẫu giáo, nơi có tổ chức trò chuyện mỗi tháng, viết rất chi tiết. Trong báo cáo đầy ắp những từ cảm thán: “Thật cảm động! Thật thán phục! Thật ngạc nhiên! Thật

kinh ngạc! Thật kỳ lạ!”. Các mẹ đã tinh tế nhận ra, dù đó chỉ là những việc rất đỗi bình thường trong cuộc sống hàng ngày.

Ví dụ:

Khi tôi phơi quần áo mới giặt thì con ngồi chơi ngoan ngoãn bên cạnh ống lon rỗng dùng để đựng kẹp quần áo. Tôi thấy con thay đổi thứ tự theo màu sắc của các kẹp quần áo và kẹp rất nhiều vào mép lon. Phút cuối, con đội nó lên đầu như đội vương miện và trông có vẻ hài lòng.

Trong khi đó, các mẹ ở trường mẫu giáo còn lại viết như dập khuôn. Hầu như trong báo cáo nào cũng có hai nội dung tiếp theo đây. Một là:

Vì có bài tập này nên trong hè, tôi đã rất chú ý quan sát con. Nhưng con không có những hành động đặc biệt đến mức khiến tôi phải thốt lên “Đây rồi!” để mà viết báo cáo.

Nội dung còn lại là:

Tôi mong muốn con sẽ trở thành đứa trẻ giàu tình cảm.

Tôi mong con sẽ trở thành đứa trẻ biết nghĩ cho người khác.

Hay là:

Tôi ước mình trở thành người mẹ có thể thấu hiểu trái tim con.

Tôi muốn giáo dục con thành một đứa trẻ giàu lòng trắc ẩn. Để làm được điều đó, tôi mong ước mình có thể theo sát con với tấm lòng bao dung.

Trong báo cáo, nhất định cũng có chỗ các mẹ viết những câu thể hiện kỳ vọng đối với trẻ như “Tôi mong muốn con trở nên...”; và nguyện vọng của bản thân như: “Tôi mong ước mình...”.

Có thể thấy, cách quan sát của các mẹ trong hai trường mẫu giáo trên đối lập nhau.

Tại trường đầu tiên, các mẹ hiểu rõ “cách quan sát con”. Thay vì viết những kỳ vọng đối với con và nguyện vọng của bản thân, các mẹ theo sát cách sống đặc trưng của con – “Sống giàu tình cảm cho phút giây hiện tại” – với ánh nhìn ấm áp. Bản thân các mẹ cũng đang sống xứng đáng với danh hiệu người mẹ bao dung – “biết trân trọng trái tim con ngay chính lúc này”.

Các mẹ ở trường thứ hai chỉ lo ôm ấp kỳ vọng với nguyện ước mà bỏ lỡ những việc quan trọng

trong “giây phút hiện tại”, “ngay trước mắt” – là thời điểm ước mơ đó đang được hiện thực hóa.

Những điều mà các mẹ ở trường sau kỳ vọng, mong mỏi lại là sự thật hiển nhiên đối với các mẹ ở trường trước. Còn những mẹ đã cố công viết tâm tư nguyện vọng vào bản báo cáo trên lại bỏ lỡ cơ hội thực hiện nó.

Trước khác biệt này, tôi thực sự cảm nhận được tầm quan trọng sâu sắc của việc các mẹ đang nuôi dạy con nhỏ cần thấu hiểu “cách quan sát trẻ”.

Giả dụ có một con côn trùng đậu trên mặt bàn. Người bình thường nhìn vào sẽ chỉ hờ hững nói: “A, côn trùng nè”. Nhưng nếu đó là nhà côn trùng học, thì người đó sẽ quan sát với hứng thú cao độ về cách côn trùng di chuyển hay hình dáng của nó... Mặc dù thời gian bỏ ra là 5 phút, nhưng thông tin thu nhận được từ con côn trùng đó hoàn toàn khác biệt, đúng không nào?

Các mẹ đang nuôi dạy con nhỏ, cần trở thành “chuyên gia về trẻ nhỏ”; với ý nghĩa “chuyên gia về trẻ nhỏ” là người biết rõ hành động và khả năng cảm thụ đặc trưng của trẻ trong thời thơ ấu, người thấu hiểu ý nghĩa của các hành động kỳ lạ đặc trưng của trẻ và theo sát chúng.

Khi nghe tôi nói, hầu hết các mẹ đều rụt rè: “Cái đó... chẳng liên quan gì đến chuyên môn

của tôi cả...” hoặc “Không thể nào! Tôi xuất thân từ khối khoa học – toán học, làm sao trở thành chuyên gia về trẻ nhỏ được chứ”.

Các mẹ đừng suy nghĩ quá phức tạp. Giống như ví dụ tôi đề cập ở phần trên, các mẹ chỉ cần thấy ngạc nhiên “Ôi chà”, và tự hỏi: “Tại sao” trước những hành động khó lý giải mà trẻ đang thực hiện “ngay bây giờ”, “ngay trước mắt”. Từ đó, con đường trở thành “chuyên gia về trẻ nhỏ” sẽ được mở rộng.

Khi các mẹ không quan sát mà đã vội lớn tiếng: “Gì thế, ai cho con làm những chuyện này?”; đã vội chỉ phối trẻ theo tiêu chuẩn nhìn nhận của người lớn: “Nhanh lên con, đến giờ học phụ đạo rồi”, thì chỉ càng khiến bạn không thể lý giải hành động của trẻ, và sẽ sớm đến lúc cha mẹ phải lo lắng: “Mình chẳng tài nào hiểu nổi con đang nghĩ gì nữa”.

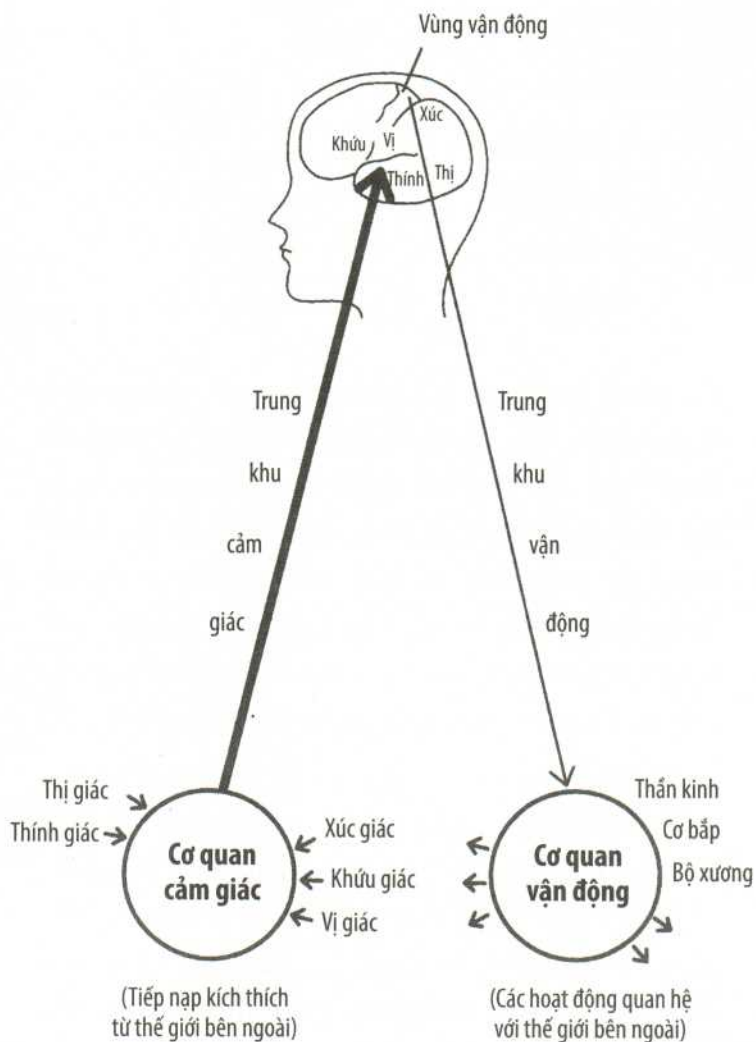
Để các mẹ có thể hiểu biết đúng đắn về trẻ, tôi xin trình bày những kiến thức cơ bản về “thời kỳ mãn cảm về *cảm giác*”, giai đoạn quan trọng trong thời thơ ấu.

Thời kỳ đặc biệt nhạy cảm

Khi thực hiện các hành vi nhìn - nghe - ngửi - chạm - nếm, con người sử dụng các cơ quan cảm

giác có tên: Mắt (thị giác) - Tai (thính giác) - Mũi (khứu giác) - Da (xúc giác) - Lưỡi (vị giác). Nói một cách dễ hiểu, con người sử dụng mắt, tai, mũi, da, lưỡi để thu nạp những thông tin bên ngoài vào cơ thể. Cơ quan cảm giác tiếp nhận các kích thích từ môi trường và truyền các kích thích đó cho não. Sau đó, đến lượt não truyền đến các cơ quan vận động.

Thị giác - Thính giác - Khứu giác - Xúc giác - Vị giác là những đầu mối tiếp nhận quan trọng giúp con người duy trì mối quan hệ với thế giới bên ngoài. Những đầu mối trọng yếu này sẽ được hoàn chỉnh và mài giũa trong giai đoạn từ 3 đến 6 tuổi.



HÌNH 3: NGŨ QUAN LÀM NHIỆM VỤ NHẬP LIỆU

Trong giai đoạn từ 3 đến 6 tuổi, nhờ sử dụng lần lượt các cơ quan:

- Thị giác
- Thính giác
- Khứu giác
- Xúc giác
- Vị giác

mà từng cơ quan được hoàn chỉnh, đồng thời tinh luyện chức năng chuyên biệt của các cơ quan đó. Ví dụ, nhờ trẻ nhỏ chịu khó chăm chú quan sát những vật nho nhỏ bên cạnh mà trẻ đạt được năng lực phân biệt sự khác nhau tinh tế về hình dáng và màu sắc. Do đó khả năng cảm thụ đặc biệt nhạy cảm được nảy mầm trong trẻ, để hỗ trợ cho việc sử dụng năm giác quan thuần thục hơn.

“Thời kỳ mẫn cảm về *cảm giác*” là thời kỳ duy nhất trong đời trẻ có thể luyện giác quan trở nên hiệu quả nhất. Vào giai đoạn này, việc sử dụng và tinh luyện từng giác quan giúp xây dựng nền tảng để trẻ có thể thu được các năng lực như: tính chuyên môn cao, khả năng nghệ thuật vượt trội, đạo đức trong tương lai.

Có thể ví von thế này: Để tạo ra một chiếc máy chụp hình vượt trội, trước tiên cần trau chuốt

sao cho ống kính có độ chính xác cao. Tương tự, để trở thành người có cảm tính vượt trội, thì bắt buộc phải rèn giữa những cảm giác lĩnh hội được từ thế giới bên ngoài ngay trong giai đoạn mãn cảm này.

Chúng ta cùng xem xét hành động của trẻ đang trong “thời kỳ mãn cảm về *cảm giác*” qua các ví dụ cụ thể dưới đây.

Nhìn (thị giác)

Tôi sống ở khu nhà lớn. Một ngày nọ, khi tôi vừa trở về thì các bé hàng xóm bỗng reo lên: “Woaa! Cô Sagara về rồi. Qua nhà cô chơi đi!” rồi chúng chạy vượt qua tôi, hướng về phía cửa nhà. Thấy các em nhỏ qua nhà chơi nên tôi rất vui. Tôi vừa mỉm cười vừa bước phía sau các em. Đột nhiên, các em ngồi sụp xuống như có hẹn từ trước, làm tôi ngạc nhiên quá mức. Tôi vội vàng đuổi theo vì *Không biết có chuyện gì xảy ra?* thì phát hiện ra các em đang quan sát con côn trùng nhỏ. Tôi cảm thấy kỳ quặc pha lẫn chút kỳ lạ...

Các em nhỏ nhắm hướng cửa nhà tôi mà chạy vì “đích đến là nhà cô Sagara!”. Ấy vậy mà vừa mới thấy dưới chân có một con côn trùng bé xíu, các em đã đồng loạt ngồi xuống. Điều đó có nghĩa: đôi mắt của các em có thể thấy rõ con côn trùng

bé xiu dưới chân. Các em có độ nhạy cảm hết sức kỳ lạ.

Nghe (thính giác)

Bé T đang sống trong khu chung cư. Một hôm, bé phát hiện ra khoảng không kỳ lạ giữa các tòa nhà. Khi bé hét lớn tiếng thì bé nghe thấy tiếng vọng lớn dội lại, khi bé hét nhỏ hơn thì bé nghe thấy tiếng vọng nhỏ hơn không biết từ đâu vọng lại. Việc đó quá kỳ thú nên ngay cả lúc đi chung với bạn, hoặc đi một mình bé cũng hét lên “Aaaa!” hay “O’iiii!” trong thích thú.

Khi tôi kể câu chuyện trên cho học trò nghe, rất nhiều em đã hào hứng kể lại: “Trước đây em cũng thích thú với việc phát ra âm thanh trong đường hầm” hoặc “Em biết chỗ phát ra tiếng vọng rất xịn. Lần nào tới đó cũng em hét thật to”.

Trong thời kỳ mẫn cảm, khi đứng trước các âm thanh khác nhau, trẻ đều cảm thấy thích thú; cho dù đó là những âm thanh yếu ớt hay rất nhẹ đi nữa. Đây chính là thời kỳ rèn luyện thính giác quý giá, giúp các em nắm bắt được sự khác biệt khó nhận biết giữa các loại âm thanh bằng độ nhạy bén được thiên nhiên đặc ban. Trẻ chỉ có thể đạt được khả năng cảm âm tuyệt đối trong thời kỳ này.

Ngửi (khứu giác)

Hồi nhỏ, Y sẽ khóc giận dỗi khi mẹ giặt mất khăn tắm hay chần mền mà không hỏi em trước: “Mẹ giặt nhé?”. Em tâm sự: “Bởi vì lúc đó, em thấy vô cùng cô đơn khi mùi của mình biến mất. Đến bây giờ em vẫn còn nhớ rõ chuyện đó”.

Tôi hay bắt gặp các em nhỏ ôm chặt thú bông đã cũ nát, quý trọng như sinh mạng; hay các em không chịu rời tay khỏi chiếc khăn đã dính bẩn. Hành động này của các em dường như có liên quan đến mùi. Khi trẻ trở thành người lớn, khứu giác nhạy cảm sẽ được mở rộng đến độ: không chỉ ngửi biết các mùi về mặt vật chất, mà còn cả các mùi về mặt tinh thần. Do đó, chúng ta cần trân trọng những mùi thân thương, yêu thích của trẻ.

Chạm (xúc giác)

Trong một buổi họp phụ huynh, tôi đã dùng nhiều ví dụ cụ thể để trình bày về vấn đề “Trẻ nhỏ trong thời kỳ mãn cảm về xúc giác rất thích thú khi chạm vào những vật tạo cảm giác như: trơn tuột, mượt mà, ram ráp, lạnh lạnh, ấm ấm, mềm mại,...”. Sau đó, có một bà mẹ đến gặp tôi và kể lại câu chuyện dưới đây:

“Hôm nay nghe cô nói chuyện mà tôi thấy an tâm. Chuyện là cháu trai lớn nhà tôi được

4 tuổi, tên là K. Vào mỗi buổi sáng và tối, khi tôi thay quần áo thì thằng bé chạy ào đến và sờ vào váy ngủ¹ của tôi. Tôi thấy lo lắng và thậm chí phiền não vì: ‘Thằng bé này có vẻ hơi thiếu đứng đắn thì phải? Sao lại hứng thú với chuyện này cơ chứ... Tương lai đáng lo lắm đây’. Nhưng nghe chuyện cô nói hôm nay, tôi thấy đã an tâm hơn nhiều. Vào thời kỳ mãn cảm về xúc giác, bé thích sờ váy ngủ vì bé thích thú với độ trơn tuột của nó, cô nhỉ.”

Thật may là mẹ bé K đã hiểu cho em.

Ném (vị giác)

Bé T không chịu ăn món sashimi làm từ cá đã giảm độ tươi ngon. Mẹ bé nổi giận vì cho rằng “Mới tí tuổi đầu mà đã xài sang”. Thế nhưng, chính vì còn nhỏ, nên bé mới nhận thấy điểm khác biệt tinh tế giữa các hương vị. Khi bé K ăn rau củ theo mùa, bé đã rất biết thưởng thức: “Mẹ ơi, ngon ngọt quá!”. Và như thế, vì bé đang trong thời kỳ mãn cảm về vị giác, nên những gì bé cho là: “Ngon quá!” trong giai đoạn này sẽ trở thành món ăn ưa thích của bé suốt đời. Một học sinh tên S từng kể:

¹ Từ gốc: Surippu, ý chỉ quần lót hoặc váy ngủ bên Nhật.

“Em rất thích món cơm nắm và hamburger Nhật Bản¹ mẹ làm. Bởi đó là hương vị mẹ bỏ vào trong hộp cơm của em khi em còn bé. Giờ em còn nhớ, vì muốn ăn mấy món này ở trường mẫu giáo mà lúc nào em cũng mong ngóng sao cho nhanh nhanh đến ngày được mang cơm hộp².”

Vào giai đoạn này, trẻ sẽ biết đến “hương vị của mẹ”. Bởi vì các em có thể nhận biết sự gia giảm mắm muối, hương tình yêu của bàn tay mẹ trong các món ăn nhờ vào vị giác miễn cảm. Vậy là, hương vị món ăn do chính tay mẹ nấu mà trẻ được thưởng thức vào giai đoạn này sẽ đọng lại trong ký ức dưới dạng “hương vị của mẹ”, cũng như sưởi ấm trái tim trẻ suốt đời.

Do đó, những bà mẹ có con trong thời kỳ này hãy dồn tâm huyết tự tay nấu ăn cho con khi có thể.

¹ Hamburger Nhật Bản: Đây là món giống thịt viên, thường được nắm với kích cỡ lớn bằng bánh hamburger. Nguyên liệu gồm có thịt heo hay thịt bò, hành tây, trứng, bột mì, sữa...; thường dùng chiên, nướng hay luộc.

² Ở các trường mẫu giáo của Nhật thường bao gồm bữa trưa cho các em. Tuy nhiên, trong một số trường hợp đặc biệt, ví dụ như ngày hôm đó căng tin trường không phục vụ..., hoặc vào những ngày mà trường quy định thì các em được yêu cầu tự mang bữa trưa đến trường.

Trong bài nói chuyện tại các buổi họp phụ huynh, tôi đều đề cập đến vấn đề này. Nhưng dạo gần đây, tôi gặp hiện tượng khá kỳ lạ. Trong buổi trò chuyện về thời kỳ mãn cảm của vị giác, tôi hay nói: “Người thường xuyên thưởng thức ‘hương vị của mẹ’ sẽ trở thành người có bản sắc riêng. Do đó, các mẹ đừng chỉ hâm nóng đồ ăn diệt khuẩn đóng hộp trong lò vi sóng cho gọn nhẹ, hay chuẩn bị bữa ăn thịnh soạn bằng các món được chế biến sẵn, mà hãy cố gắng tự tay làm cho các con”.

Nhiều năm trước đây, mẹ nào cũng gật đầu với vẻ mặt hiền từ, như ngầm trả lời: “Tôi hiểu rồi. Tôi sẽ cố gắng cho con được nếm các món mình nấu.” Nhưng, mấy năm gần đây, khi tôi đề cập đến vấn đề này thì nét mặt các mẹ xám xịt trong chốc lát. Có mẹ còn cau mày nhìn tôi bất mãn, kiểu như: “Cô này nói nghe chẳng lọt tai”, trông rất đáng sợ. Tôi cảm thấy ngày càng có nhiều bà mẹ cho đó là “đòi hỏi bất khả thi”, và không nghĩ sẽ cố gắng tự tay nấu ăn vì những đứa con bé bỏng của mình.

Ba: Thời kỳ mãn cảm về vận động

.....

Dù còn nhỏ nhưng trẻ thích mang vác các vật lớn hơn cơ thể mình

Khi tiếp nhận thông tin nhờ các “Cơ quan cảm giác” như mắt, tai, mũi, da, lưỡi..., các thông tin này sẽ được truyền đến “não” thông qua trung khu cảm giác. Căn cứ vào thông tin đã tiếp nhận, não sẽ ra lệnh cho “cơ quan vận động” thông qua trung khu vận động. “Cơ quan vận động” tiếp nhận mệnh lệnh sẽ tác động ra thế giới bên ngoài. “Cơ quan vận động” được cấu thành từ cơ tính tự chủ, thần kinh, bộ xương... Điểm phải chú ý ở đây chính là cơ tính tự chủ.

Cơ thể con người có hơn 400 cơ bắp lớn nhỏ. Trong đó có khoảng 200 cơ bắp bám lên bộ xương và nội tạng, để thực hiện công việc co – giãn. Các cơ đó được chia thành hai loại: Cơ tính tự chủ và Cơ bắp phi tự chủ.

Cơ tính tự chủ là những cơ có thể cử động, chịu sự chi phối của ý chí bản thân, ví dụ như cơ bắp ở tay và chân. Khi ta muốn cử động chân tay, sẽ liên quan đến “vận động tùy ý”, vận động này cho phép cơ ở chân tay hoạt động theo ý chí. Cơ bắp phi tự chủ là những cơ hoạt động độc lập,

không chịu sự chi phối của ý chí con người, ví dụ như cơ bắp ở dạ dày, ruột...

Khi trẻ lên 3, trẻ biết rõ mình muốn làm gì. Trẻ muốn “bản thân là nhân vật chính”, “nhân vật chính cho mọi hành động của mình”. Hay nói cách khác, trẻ muốn hoạt động hướng đến mục đích theo ý mình.

Tóm lại, giai đoạn này chính là lúc trẻ sử dụng ý chí của bản thân để rèn luyện cơ tính tự chủ hoạt động theo ý muốn. Để có thể thành thạo vận động tự chủ, có lúc trẻ sẽ phải phát huy năng lượng mãnh liệt.

Rất nhiều đặc trưng liên quan đến *Vận động* được thể hiện trong giai đoạn này.

- Trẻ cố gắng thành thạo *cách thức vận động* trong khả năng có thể.
- Để làm được việc đó, trẻ tích cực quan tâm đến việc hoạt động như thế nào mới được, đồng thời nghiêm túc quan sát hoạt động của người khác.
- Trẻ cố gắng hết sức để nắm bắt *cách thức vận động*.

Đây là giai đoạn hiếm hoi chỉ có một lần trong đời, khi con người sẵn sàng dồn toàn lực.

Qua giai đoạn này, con người sẽ bước vào giai đoạn: làm việc theo cách tiết kiệm sức lực nhất, mong mỗi “muốn làm cách nhẹ nhàng” nhất có thể, và tập trung toàn bộ sức lực để nghĩ cách không cần hoạt động mà vẫn được việc.

Nếu chúng ta phân loại khái quát nội dung của *cách thức vận động* trong khả năng có thể sẽ bao gồm các hạng mục sau:

① Hoạt động toàn thân (huy động toàn bộ sức lực để cử động cơ thể)

② Giữ thăng bằng (ví dụ như đi trên dây, bê vật nặng...)

③ Sử dụng cánh tay (sử dụng cổ tay và cánh tay để làm gì đó)

④ Sử dụng đầu ngón tay (dùng ngón tay để làm những việc đòi hỏi sự tỉ mỉ)

Chúng ta cùng xem xét hành động của trẻ trong “thời kỳ miễn cảm về vận động” qua các ví dụ cụ thể.

Hoạt động toàn thân (Huy động toàn bộ sức lực để cử động cơ thể)

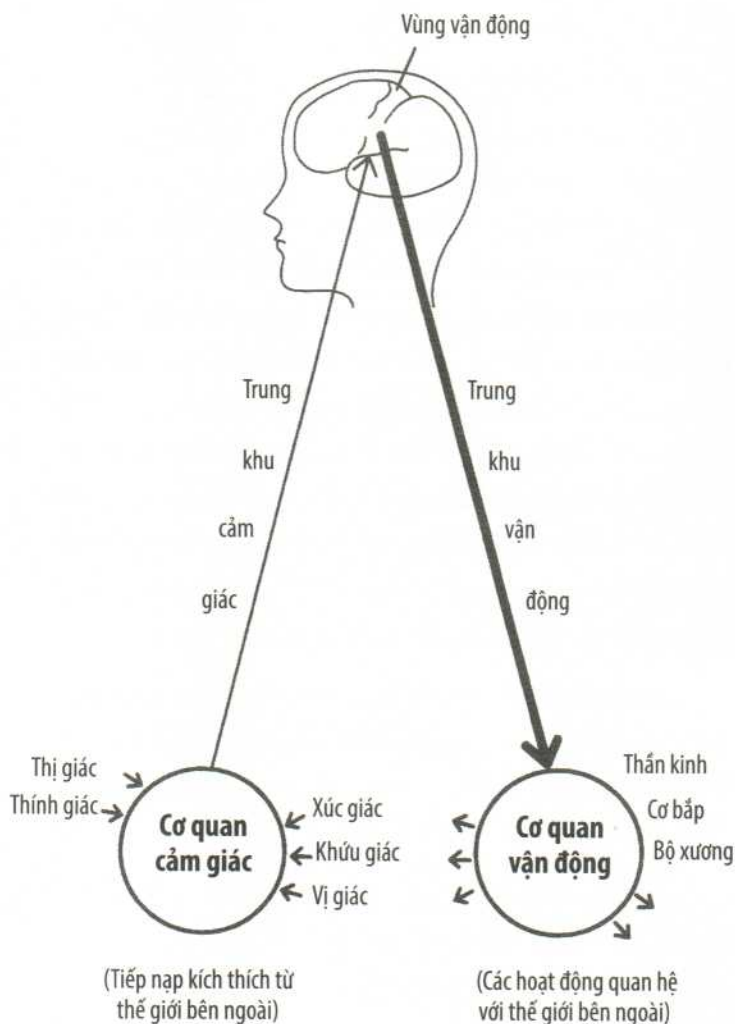
Tôi thường nghe các mẹ than phiền là: “Nhóc nhà tôi hoạt động liên tục. Ngày nghỉ ấy à, suốt cả ngày,

cháu chạy nhảy lăng xăng khắp nhà. Cứ đến tối là tôi muốn điên cả cái đầu.” Nói chung, cách hoạt động của trẻ nhỏ tràn đầy năng lượng, không thể so sánh với người lớn. Trẻ từ 3 đến 7 tuổi thường chạy nhảy, hoạt động xung quanh nhà. Trẻ chạy, nhảy, nhún tùy thích và hoàn toàn thoải mái vì đã dốc toàn lực.

Ví dụ như lúc nhỏ, vì quá vui mừng khi biết lái xe đạp nên em Y đã sử dụng xe đạp dành cho trẻ em, đi thẳng đến nhà bà cách đó 20 phút nếu đi bằng xe điện. Cho dù bây giờ đã trở thành sinh viên đại học, em vẫn nhớ như in khung cảnh dọc đường cũng như khuôn mặt ngạc nhiên của bà khi thấy em đến. Hiện tại, nếu ai đó bảo em đạp xe trên một quãng đường xa như vậy, em không tài nào làm được.

Vào giai đoạn này, trẻ sẽ vận động cơ bắp của toàn cơ thể và điều chỉnh cơ bắp để hoạt động toàn thân. Có thể thực hiện hoạt động toàn thân một cách thuần thục thì trẻ sẽ trở nên tự tin. Nếu có thể, hãy chuẩn bị cho trẻ một môi trường giúp chúng hướng đến mục tiêu với độ khó ngày càng cao, ví dụ: nhảy qua bánh xe, nhảy ngựa¹, lộn xà,

¹ Từ gốc: Nhảy qua bụi tập thể dục; cũng hơi giống trò chơi nhảy cừu trong dân gian, nhưng sử dụng bụi tập thể dục chứ không phải dùng người.



HÌNH 4: VẬN ĐỘNG LÀM NHIỆM VỤ XUẤT DỮ LIỆU

nhảy dây..., thì ta sẽ cảm động khi chứng kiến trẻ cố gắng dốc toàn bộ sức lực.

Sử dụng 100% sức lực cơ thể, không hề hối tiếc, sẵn sàng cố gắng hết mình, là những điều chỉ có ở giai đoạn duy nhất này trong đời. Quan trọng hơn là: những trẻ đã dốc toàn bộ 100% sức lực vào việc nào đó trong giai đoạn này thì kể từ lúc là học sinh tiểu học trở đi, bé có thể nỗ lực hết sức trong bất cứ chuyện gì. Ngược lại, những ai chưa từng trải nghiệm dồn 100% sức lực trong thời thơ ấu thì kể từ bậc tiểu học trở đi, người đó sẽ thiếu kiên nhẫn để nỗ lực làm mọi việc đến cùng. Dù có năng lực nhưng họ không nỗ lực 100%, mà bỏ dở giữa chừng vì “Thôi kệ, cỡ này là được rồi”.

Kết quả là: những người nỗ lực không ngừng, đeo bám đến cùng mới là những người đạt được thành quả tuyệt vời hơn những người được đánh giá là có năng lực vượt trội.

Do đó, vào thời kỳ này, chúng ta hãy để trẻ được làm chủ toàn bộ cơ thể, được “hoạt động toàn thân”, được thử thách đến cùng và vượt qua thử thách.

Ngày xưa, cho dù để tự do, trẻ vẫn dễ dàng có những trải nghiệm như trên. Tuy nhiên, trong bối cảnh đường sá, vườn tược, nhà cửa trở nên chật hẹp và ẩn chứa nhiều nguy hiểm như hiện nay,

nếu chỉ có mình trẻ thì các em khó lòng nắm bắt cơ hội được tận dụng toàn bộ cơ thể qua việc chơi đùa thỏa thích. Người lớn nhận biết trẻ cần một môi trường phù hợp để lớn mạnh toàn diện cũng như tự ý thức đây là giai đoạn mà chúng ta bắt buộc phải nỗ lực để xây dựng bối cảnh cho trẻ có thể “hoạt động toàn thân”.

Giữ thăng bằng (đi trên dây, mang vật nặng)

Cảm giác cân bằng

Bé H bên hàng xóm là một bé trai đáng yêu với đôi mắt to tròn, khuôn mặt xinh như tranh vẽ. Có một thời gian, lúc nào đến, tôi cũng thấy bé cầm nôi rồng có quai ở hai bên xuất hiện ngay lối cửa ra vào. Mẹ bé mỉm cười và kể: “Đứa bé này không hiểu sao lại thích nôi niêu đến mức lúc nào cũng vác theo như thế này. Chắc tương lai là đầu bếp đây”.

Khi bé H lớn và không còn vừa đi vừa cầm nôi nữa thì em trai bé được sinh ra. Khi em bé lên 4 tuổi, tôi có việc đến nhà thì: Ối chà! Cậu bé vừa cầm nôi rồng có quai ở hai bên chạy ra chào. Không ngờ bé phát hiện ra chiếc nôi năm xưa và cầm nó giống hệt anh trai.

Câu chuyện này có ý nghĩa gì?

Trẻ nhỏ trong thời kỳ này rất thích bê vác vật nặng. Nói cách khác, các em thích bước đi trong trạng thái duy trì sự cân bằng giữa bản thân và khối lượng của vật. Đây là thời kỳ miễn cảm trong việc đạt được cảm giác cân bằng. Chiếc nôi nhà bé H vừa khéo có quai vừa tầm tay trẻ, kích thước và trọng lượng của nó chính là tài liệu học tập thích hợp nhất giúp trẻ trong thời kỳ miễn cảm này được trưởng thành.

Khi nghe tôi kể chuyện này, nhiều học trò đã thuật lại vài mẫu chuyện thú vị sau:

◆ *Thấy mấy nhóc gần nhà hay chơi đùa bằng cách nhấc đủ thứ vật nặng lên, em liền khen: “Khỏe ghê ta” thế là các em rất cao hứng, lần lượt nhấc chiếc xe đạp ba bánh ở gần đó lên.*

◆ *Khi còn nhỏ, em hay theo mẹ đi mua đồ. Em nhất định sẽ chọn chiếc túi nặng, có mấy loại rau củ như bắp cải, bí rợ... xách về nhà.*

Cảm giác thăng bằng

Trên con đường tôi thường đi làm, đường đi bộ và đường xe chạy được phân cách bằng một hàng gạch. Bọn trẻ cũng thường đi qua con đường này để đến trường. Tôi thấy có nhiều em cố tình đi bộ giữ thăng bằng trên hàng gạch nhỏ ấy.

Có những mẹ hòa nhịp với các em. Nhưng cũng có mẹ đến tách các em ra, kéo tay các em đi rất nhanh và nói rằng “Nguy hiểm lắm, con hãy dừng lại ngay” hay “Này, đi đứng đằng hoàng cho mẹ”.

Lúc đó, tôi lấy làm tiếc vì khó khăn lắm các em mới tìm được cơ hội tuyệt vời để rèn luyện cho mình đạt được *cảm giác thăng bằng*.

Montessori cho rằng trẻ đạt được cảm giác cân bằng - thăng bằng vào khoảng trước và sau 4 tuổi. Trẻ sẽ học được *cảm giác cân bằng* khi cầm vật nặng, *cảm giác thăng bằng* khi nhào lộn, đi bộ trên dây. Trẻ cũng nhanh chóng tìm thấy trong môi trường những giáo cụ giúp chúng có được trải nghiệm trên và ngay lập tức thách thức bản thân. Rất khó khăn trẻ mới bắt đầu quá trình huấn luyện quan trọng nên miễn là không nguy hiểm, các mẹ hãy tạo điều kiện cho con nhé!

Trẻ luyện tập qua những việc như thế vào thời kỳ chỉ có một lần trong đời để lĩnh hội cảm giác cân bằng - thăng bằng. Nếu bỏ lỡ cơ hội này, trẻ trở nên vụng về và thao tác không lanh lẹ.

Sử dụng cánh tay (sử dụng cổ tay và cánh tay để làm gì đó)

Trong sinh hoạt gia đình thời nay, những công việc cần sử dụng cánh tay giảm đi rõ rệt. Ngày xưa,

hầu hết việc làm của các bà nội trợ trong nhà đều cần sử dụng cánh tay, ví dụ như: dùng chổi quét nhà, dùng vải lau bụi, dùng tay vò quần áo, dùng cả hai tay để vắt đồ có kích cỡ lớn, bóp củi, kéo cửa, phe phẩy quạt...

Ngày nay, tất cả những việc trên đều được thực hiện bằng thiết bị điện. Các mẹ chỉ cần nhấn nút hoặc gạt cần là xong. Hình dáng trẻ nhỏ bám theo “ngưòi mẹ với hai tay làm việc quần quật”, quan sát những việc mẹ làm rồi dùng tay và cánh tay để mô phỏng qua trò chơi chắc đã trở thành chuyện dĩ vãng.

Có bác sĩ khoa nhi từng phát biểu: Từ khi không còn thấy những hình ảnh này ở Nhật Bản, bắt đầu nổi lên những căn bệnh hay vết thương mà từ trước đến giờ chưa từng thấy nơi trẻ nhỏ.

Những trẻ chịu tổn thương về tâm hồn và thể chất, những trẻ bị té ngã nhưng không biết dùng tay che chắn, bảo vệ cơ thể khiến tạo ra những vết thương kỳ lạ ngày càng nhiều. Những việc đó ngày xưa không bao giờ xuất hiện. Đó là do ngày nay trẻ nhỏ không có cơ hội dùng đôi tay để làm việc nặng. Sử dụng đôi tay có quan hệ mật thiết với sức khỏe toàn diện của trẻ.

Vợ chồng giáo viên O là nhà kinh doanh kiêm điều hành hoạt động của câu lạc bộ thể thao. Hai anh chị đến trường mẫu giáo ở nhiều nơi để hướng dẫn. Anh sẽ phụ trách thiết lập trình tự và hướng dẫn các trò vận động ngoài trời, phối hợp giữa cử động toàn thân và giữ cân bằng – thăng bằng. Nhưng trước đó, các em sẽ khá vất vả bởi những nhiệm vụ bắt buộc.

Chị sẽ đưa ra nhiệm vụ cho các em. Ví dụ như chị chỉ đạo: “Các em hãy dùng giẻ lau từ góc phòng này đến góc trong kia”.

Trước tiên sẽ bắt đầu từ “cách vắt giẻ”. Chị làm mẫu chậm chậm, rõ ràng sao cho từng em sẽ biết làm cách nào để ① Mở miếng giẻ → ② Nhúng nước → ③ Nhấc giẻ lên → ④ Đặt vào lòng bàn tay trái → ⑤ Kèm theo tay phải → ⑥ Vắt.

Tiếp theo là dùng hai cánh tay nắm chặt miếng giẻ, đứng lên và chạy từ góc này sang góc khác để lau phòng học. Tuy nhiên, do cánh tay không đủ lực, không thể chống đỡ toàn thân khiến cho các em bị té. Không có lực nơi cánh tay để nâng đỡ cơ thể, nên nhiều em không thể thực hiện thao tác tiến về phía trước trong trạng thái hơi khụy chân, nghiêng nửa người.

Cho dù các em có kỳ vọng được tiếp nhận những bài tập tuyệt vời, đã được dày công nghiên cứu từ thầy giáo của câu lạc bộ đi nữa thì sức lực cơ bản để chơi thể thao cần phải được chuẩn bị trong cuộc sống sinh hoạt thường nhật. Về phương diện trang bị năng lực vận động và phát triển đầu óc, việc tạo thói quen để trẻ có trách nhiệm ngay trong các công việc nhà như: “vắt khăn”, “dùng giẻ lau”, “lấy chổi quét nhà”, “rửa sạch xe cho ba”, “gom rác vào túi rác lớn – buộc miệng túi – đem đi vứt”... cần thiết hơn là cho trẻ đến các lớp tăng cường, lớp học vào thời kỳ thơ ấu.

Sử dụng đầu ngón tay (dùng ngón tay để làm những việc đòi hỏi sự tỉ mỉ)

Ngày nay, chỉ cần xem màn hình tivi, gõ bàn phím, lên dây cót là có thể tiêu khiển thoải mái, nên cơ hội sử dụng đầu ngón tay một cách tỉ mỉ ngày càng giảm. Khả năng vận động đầu ngón tay được quyết định vào khoảng thời gian trước và sau 4 tuổi. Do đó, những kỹ năng rèn được trong giai đoạn này sẽ trở thành “tài sản” cá nhân của trẻ.

Hiệu trưởng trường mẫu giáo I trước đây từng là giáo viên tiểu học trong hai mươi năm. Một hôm, thầy thực hiện một buổi hội thảo, trình bày nội dung nghiên cứu có chủ đề “Các

giáo cụ giúp sử dụng ngón tay linh hoạt”. Đột nhiên, thầy reo lên: “À, giờ tôi mới hiểu”. Tôi bèn hỏi thầy phát hiện ra chuyện gì thì thầy trả lời thế này:

“Học sinh tiểu học ngày nay không có lực cầm bút. Các em chỉ có thể ấn nhẹ đầu bút nên nét chữ mờ, nhỏ và không rõ. Cho dù có yêu cầu ‘Các con ấn mạnh lên nào’, thì các em vẫn không thể dồn lực vào đầu ngón tay. Cuối cùng, phải dùng bút chì ngòi đậm cỡ B hay 2B để bù lại. Rồi thầy tổng kết bằng câu nói sâu sắc: Nhờ làm việc tại trường mẫu giáo, cuối cùng tôi mới hiểu ra rằng trước khi bước vào con đường học tập, các em phải chuẩn bị rất nhiều thứ. Để có lực cầm bút, các em cần thực hiện rất nhiều thao tác, như nắm, bốc, gấp, vặn, vắt... trước khi vào tiểu học, cô nhĩ”.

Viết chữ là một vận động phức tạp, với ít nhất ba loại vận động làm tiền đề.

Một: Thao tác dùng ngón tay nắm vật (bút chì)

Hai: Cử động cổ tay thoải mái

Ba: Chuyển động đạo cụ (bút chì) theo đúng thứ tự các nét của từ tương ứng

Trước khi thảo luận trẻ mấy tuổi cần bắt đầu luyện chữ, chúng ta cần nắm rõ: Tồn tại

một thời kỳ mà ngón tay trẻ có thể đạt được khả năng vận động đa dạng, rất cần thiết để viết chữ, đó là “thời kỳ miễn cảm về vận động”, rơi vào giai đoạn trẻ trước và sau 4 tuổi. Vì vậy, đừng vội vàng hướng dẫn trẻ viết chữ, mà cần cung cấp thật nhiều cơ hội để trẻ có thể sử dụng ngón tay thành thạo.

Từ khoảng 2 tuổi, trẻ bắt đầu hứng thú với các hoạt động rèn luyện ngón tay. Trong cuộc sống thường nhật, sẽ hay hơn nếu mẹ chịu khó giúp trẻ tự nỗ lực theo cách chậm mà chắc.

Ví dụ như mẹ hãy sử dụng ngón tay để tự làm thử một hoặc hai món đồ thủ công. Chỉ cần trẻ vui mừng sử dụng những vật mẹ tự tay làm là coi như mẹ đã thành công. So với những món đồ chơi đắt tiền bày bán ngoài chợ, những ‘giáo cụ hỗ trợ hoàn chỉnh chức năng’ kiểu này sẽ thu hút sự hứng thú của trẻ nhiều hơn.

- *Đóng mở* dây kéo, linh kiện kim loại như móc còng cua, chìa khóa...
- *Gắn tháo* miếng vải dán, móc, móc chữ D, khuy bấm, nút...
- *Kẹp* bằng kẹp giấy, kẹp quần áo, kẹp chặn mền...
- *Xếp lại* làm hai, làm ba...

Thời kỳ mãn cảm của trẻ

- *Di chuyển vật từ nơi này đến nơi khác bằng: thìa/muỗng, đũa, nhíp, ống bơm bằng nhựa dẻo...*
- *Xoay vòng bánh lái, các loại nắp đủ hình đủ kiểu...*
- *Bỏ vật gì đó vào vỏ giấy bánh kẹo, vào giấy gói rồi xoắn lại.*
- *Gấp và phân loại theo màu sắc, hình dáng của những vật như nút, hạt đậu... được trộn chung.*
- *Xâu hạt cườm, viên cườm tròn qua cây que hoặc sợi dây mỏng.*

Từ 3 ~ 6 tuổi, những kỹ năng cơ bản trẻ phải nắm được triệt để bao gồm: Gấp, cắt, dán, khâu/thêu. Đó là những kỹ năng cơ bản – cơ sở mà trẻ phải đạt được trước khi đến trường. Cũng giống như đọc, viết, tính toán là kỹ năng cơ sở – cơ bản mà trẻ phải hoàn thiện và đạt được ở trường tiểu học. Bởi vì, nếu có thể sử dụng thành thạo bốn kỹ năng này, trẻ sẽ có nhiều cơ hội để trải nghiệm như: tận hưởng niềm vui khi tự mình sáng tạo; nếm thử cảm giác khi đạt được thành tựu “Được rồi!”, “Thành công rồi!”; làm sục sôi ý chí muốn thách thức với mức độ tiếp theo.

Những ví dụ về thiết bị giáo dục thủ công theo hệ thống – nhằm hỗ trợ trẻ tiến lên các giai đoạn có mức độ cao hơn từ những bước đi vô cùng căn bản có tên Gấp, Cắt, Dán, Khâu/Thêu – sẽ được giới thiệu trong Chương 5: “Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà”.

Bốn: Thời kỳ mãn cảm đã bỏ lỡ

.....

Khi giáo dục đưa con lớn, tôi không biết gì về “thời kỳ mãn cảm” nên đã bỏ lỡ tính cảm thụ quan trọng. Có phải bây giờ mọi thứ đã quá muộn?

Khi nói chuyện cùng với các bà mẹ trong mỗi buổi họp phụ huynh, lần nào tôi cũng đề cập đến “thời kỳ mãn cảm”. Mỗi lần như thế thì thể nào vào cuối buổi cũng xuất hiện câu chuyện của một bà mẹ tương tự như sau.

Hôm nay là lần đầu tiên tôi được nghe đến “thời kỳ mãn cảm”. Nghe cô trình bày, tôi nghiệm thấy có nhiều chỗ đúng quá! Bây giờ con trai lớn của tôi học lớp 5. Lúc cháu còn học mẫu giáo, tôi không biết chút gì về điều này nên lúc nào cũng bức bối, quát mắng cháu. Chắc vì thế mà giờ đây, tay chân cháu lóng nga lóng ngóng, làm gì cũng bỏ dở giữa chừng, chậm chạp, không nhắc thì cháu không chịu làm.

Khi nghe phát biểu “đại diện” (!) này, nét mặt của nhiều mẹ thể hiện rõ “Đúng, đúng, may quá! Mẹ này đã nói thay điều tôi muốn nói”.

Cho dù đến trường mẫu giáo nào đi nữa, tôi cũng nghe được một câu chuyện giống như thế này. Do đó, tôi thực sự cảm thấy day dứt vì đã quá

nhấn mạnh vào “thời kỳ mẫn cảm”. Montessori cho rằng: “Bỏ lỡ thời kỳ mẫn cảm cũng giống như ta trễ chuyến xe buýt cuối cùng”, hay là “Giống như khi bạn đan áo len, bạn làm lỡ một mũi đan”. Bà còn cho rằng: “Để bù đắp, cần vất vả nỗ lực và gánh vác kết quả đó suốt đời”.

Nhưng nói cách khác, mỗi người chúng ta đều phải chịu hậu quả, dài như danh sách “những mũi đan thiếu”, khi bỏ lỡ thời kỳ mẫn cảm.

Không ai có thể phủ nhận tầm quan trọng của “thời kỳ mẫn cảm”. Đồng thời, không ai có thể phủ nhận sự thật: con người có cơ hội để làm lại, để sửa chữa trong cuộc đời.

Tiến sỹ Stock, chuyên gia về giáo dục trẻ nhỏ đang giảng dạy tại Đại học Paris, đã bàn về vấn đề này trong chuyến thăm Nhật Bản. Bà nói rằng: “Kể từ thời đại của Montessori, nghiên cứu về loài người đã tiến bộ vượt bậc”. Và vấn đề mà nhà y học, nhân loại học văn hóa, tâm lý học mang danh hiệu tiến sỹ, đồng thời là chuyên gia về giáo dục trẻ nhỏ này nhấn mạnh chính là: Khả năng phát triển của não.

Não của con người có thể thay đổi, tùy vào thói quen rèn luyện cho đến khi lìa đời. Dù bạn bao nhiêu tuổi chẳng nữa, não vẫn có khả năng

thay đổi, tùy thuộc vào môi trường và rèn luyện. Đây là điểm quan trọng trong những phát kiến của thời đại ngày nay.

Thế nên, nếu cảm thấy “mình đã bỏ lỡ thời kỳ miễn cảm quan trọng của trẻ” thì kể từ thời khắc nhận biết về điều đó trở đi, mẹ nên thực hiện hai điều mà tôi sẽ đề cập dưới đây:

(1) Trước khi trách mắng trẻ “Chậm chạp (về đầu óc lẫn thao tác)”, “Cẩu thả”, mẹ hãy nghĩ thử xem “Tại sao trẻ lại trở nên chậm chạp như vậy?”. Suy nghĩ lại chỉ trong một khắc này thôi có thể sinh ra từ ngữ và cách nhìn nhận khác hơn so với những từ chỉ mang hàm ý trách mắng.

(2) Và, các mẹ chẳng lẽ không thể khắc ghi trong lòng “Cho dù đã bỏ lỡ thời kỳ miễn cảm của con lúc ấu thơ, nhưng mình nhất định phải coi trọng thời kỳ miễn cảm hiện tại”, chẳng lẽ không thể ý thức “Bây giờ con đang trong thời kỳ miễn cảm nào nhỉ?” để bảo trợ con sao?

Mặc dù không giống như thời kỳ miễn cảm – khi nguồn năng lượng mãnh liệt của thời thơ ấu tuôn trào – nhưng trong suốt cuộc đời, sẽ có điều gì đó khiến con người luôn say mê, do đó, sẽ tồn

tại thời kỳ con người hướng toàn bộ nhiệt tâm vì nó. Và sau khi kết thúc giai đoạn toàn tâm toàn ý, con người trở nên chân thật, phóng khoáng hơn, cho dù bao nhiêu tuổi đi nữa.

Bằng chính sức lực của mình, mẹ hãy cùng với trẻ nỗ lực phát hiện ra những cơ hội khiến con có thể thay đổi như thế.

Thời điểm nhận biết sẽ được tính là “xuất phát điểm”, năng lực thực sự có thể tỏa sáng vào lúc con người thấy “trái tim đập mạnh vì nhận ra tầm quan trọng của thời gian đã bỏ lỡ”. Ai cũng từng trải qua cảm giác hối tiếc khi bỏ lỡ thời gian. Cho dù vào thời kỳ nào của nhân sinh đi nữa, chúng ta cũng cần làm lại với niềm tin: chính sự hối hận đó sẽ trở thành năng lượng xuất phát mạnh mẽ nhất.

Chương 3

Thời kỳ mẫn cảm của người mẹ

Ở phần trước tôi đã đề cập: Trong “thời kỳ mẫn cảm”, khả năng cảm thụ đối với những yếu tố cần thiết cho bản thân trở nên đặc biệt nhạy bén; cùng lúc đó, nguồn năng lượng tác động đầy tích cực, năng động sẽ được tuôn trào mạnh mẽ. Giai đoạn kỳ diệu này và sức mạnh thần bí của nó được thể hiện ở tất cả các sinh vật, đặc biệt vào thời ấu thơ. Tuy nhiên, cũng có thể coi những người luôn duy trì khao khát được học hỏi điều mới, là đối tượng đang trải qua “thời kỳ mẫn cảm” nào đó trong toàn bộ giai đoạn của nhân sinh.

Đặc biệt, những người mẹ trẻ đang trải qua giai đoạn gọi là “thời kỳ mẫn cảm của người làm mẹ”, là những người đang trong “thời kỳ mẫn cảm” về giáo dục con cái. Có đôi mắt biết quan sát “thời kỳ mẫn cảm của con” là điều quan trọng đối với những người mẹ trẻ. Nhưng đồng

thời, còn có một điều vô cùng trọng yếu, đó là tự nhận thức mình đang trải qua “thời kỳ mất cảm với tư cách người mẹ” – lúc mà ta cần nghiên ngẫm, dày công sáng tạo ra cách thức giao tiếp với trẻ.

Tôi mong các mẹ hãy cùng tôi ghi nhớ để không trì hoãn việc dốc toàn bộ nỗ lực vào chính thời kỳ này với vai trò một người mẹ.

Một: Thời kỳ mẫn cảm
“(con) muốn tự làm!”

.....

Để sử dụng nguồn năng lượng của “thời kỳ mẫn cảm”, dựa trên các căn cứ khoa học, người mẹ phải nắm rõ “khi mấy tuổi, trẻ sẽ ở vào thời kỳ mẫn cảm nào”. *Vậy có phải nếu không biết trước những kiến thức đó thì không thể làm gì?* Câu trả lời là: *Không phải thế.* Mà đúng ra: Mẹ cần thử thực hành những việc trong khả năng, dựa trên kiến thức tối thiểu cần có. Trước tiên, khi thực hành thử, mẹ sẽ thấy những biến đổi nơi trẻ và nhận ra – “Tôi hiểu rồi, đúng là có gì đó khác”. Khi quan sát con trẻ biến đổi như thế thì mẹ sẽ muốn học hỏi thêm, nghiên cứu thêm.

Vậy, kiến thức tối thiểu cần có là gì? Đó là việc thấu hiểu: “Trẻ nhỏ muốn biết ‘cách thức vận động’ như thế nào mới được”.

Người lớn có khuynh hướng cho rằng: Trẻ hấp tấp, làm gì cũng vụng về nên không thể kỳ vọng trẻ làm đâu ra đó. Do đó, có nhiều trường hợp người lớn không nghiêm túc hướng dẫn trẻ cách thực hiện, hoặc sẽ vội vàng làm thay trẻ.

Trong khi đó, Montessori lại để mắt đến việc: Trẻ nhỏ thực sự muốn nắm bắt “làm thế nào mới được?”, và nguyện vọng tha thiết từ trong tâm muốn được học hỏi “vận động như thế nào mới được?”.

Có phải các bé muốn tự làm?

Trẻ nhỏ trong giai đoạn trước và sau 4 tuổi sẽ trải qua “thời kỳ miễn cảm về vận động”. “Thời kỳ miễn cảm về vận động” là lúc trẻ có thể học được “vận động” trong khả năng có thể. Chính vì thế trẻ hay quan sát hành động của những người xung quanh. Hơn nữa, từ lúc lên 3, trẻ đã biết mình muốn gì nên trẻ khao khát bản thân là nhân vật chính trong mọi hành động của mình. (Khi nhỏ hơn, dù muốn làm gì đi nữa, trẻ cũng không tự làm được. Nhưng khi lên ba, trẻ đã có thể vận động theo ý muốn và không thích cha mẹ làm thay).

Vào giai đoạn trẻ mong muốn “bản thân là nhân vật chính cho mọi hành động của mình” và ao ước “có thể học được cách vận động trong khả năng có thể” khuấy động trong tim trẻ, sẽ xuất hiện thêm một nguồn năng lượng hoạt động mạnh mẽ từ bên trong. Đó chính là năng lượng “trí tính”. Montessori đã giải thích vô cùng dễ hiểu về nguồn năng lượng “trí tính” thúc đẩy trẻ từ bên trong như sau:

- *Nếu nói đơn giản thì hoạt động của trí tính là phân biệt. Trước hết là phân loại. Tiếp theo là tập hợp những thứ đã phân loại, so sánh những thứ đã phân loại và kết hợp những*

thứ đã phân loại. Nói cách khác, đó chính là thực hiện các công việc: Phân tích, tập hợp, so sánh, liên hệ. Trí tính được phát triển dần dần dựa trên tính quy luật logic - toán học¹, ví dụ như phân tích, tập hợp, so sánh và tương ứng².

- *Nếu tóm gọn bản chất của trí tính trong một từ thì đó là tính tự phát. Vì đúng vào lúc trí tính hoạt động, ta dễ dàng nhận thấy sự phát triển mang tính tự phát.*

Xin phép chuyển đề tài một chút. Vạn vật trong vũ trụ này đều vận động theo một quy luật. Vận động của vạn vật trong vũ trụ có tính hài hòa. Nghĩa là chúng vừa vận động theo quy luật định sẵn, vừa hòa hợp với nhau.

Tóm lại, không chỉ có con người mới vận động theo quy luật. Nói như thế không có nghĩa là con người muốn vận động theo quy luật nào cũng được. Câu hỏi đặt ra là vận động theo quy

¹ Quy luật logic - toán học: Những kiến thức có được thông qua quan sát và tư duy về thao tác của một vật, việc cụ thể.

² Liên hệ và Tương ứng: Cả hai từ trong tiếng Nhật đều cùng chữ Kanji “Taiou”. Khi nói về hoạt động của trí tính, tác giả dùng từ “taiou” để nói về “liên hệ nhất định qua lại giữa hai vật”. Nhưng trong toán học, nó lại là “Correspondence”, nghĩa là “Tương ứng”.

luật nào mới được, thì câu trả lời là: con người vận động theo “quy luật trí tính”.

Do đó, những trẻ “muốn biết vận động như thế nào mới được” sẽ “học tập cách thức vận động” theo “quy luật trí tính”.

Trẻ nhỏ hiểu học

Ở đây, chúng ta hãy chú ý đến từ “học tập” trong câu “học tập cách thức vận động theo quy luật trí tính”.

Những trẻ “muốn biết vận động như thế nào mới được” sẽ vận động theo “quy luật trí tính” để có thể nắm bắt “cách thức vận động” mà mình muốn biết. Do đó, có thể nói trẻ đã sử dụng trí tính để “học”. Thế nên, “*biết cách vận động*” đồng nghĩa với *học tập*”.

Trẻ nhỏ quan sát chăm chú bằng mắt, đến khi nhận biết được “À, thì ra là làm như vậy!”, chúng sẽ nhủ thầm “Mình tự làm xem sao” rồi làm thử. Khi trẻ biết “làm cách nào mới được”, thì không đơn giản là “trẻ đã có thể làm được” mà là trẻ “đã học” được “cách thức vận động”. Vì cách thức vận động tuân theo quy luật trí tính, nên việc trẻ lĩnh hội “cách thức vận động” đồng nghĩa với việc trẻ nắm bắt được “phương pháp học”.

Nếu muốn cho trẻ lĩnh hội “khả năng học hỏi” vào thời thơ ấu, thì ngay “thời kỳ miễn cảm về vận động” - giai đoạn trẻ muốn tự học “vận động thể nào mới ổn”, mẹ cần tạo ra thật nhiều cơ hội để trẻ có thể tự quan sát kỹ lưỡng “cách thức vận động” cũng như tự mình cố gắng.

Dù mong muốn trẻ đạt được “khả năng học hỏi” vào thời thơ ấu, nhưng rất nhiều người trong số các bà mẹ ngày nay đã làm ngược lại hoàn toàn. Các mẹ nghĩ đơn giản là: Cho con học phụ đạo những môn chỉ sử dụng đầu óc như tính toán hoặc luyện chữ chính là giúp con tăng cường khả năng học hỏi; hay là, thay vì chỉ bảo cho con “cách vận động” để con có thể tự làm một mình, thì rất nhiều mẹ đã, đang can thiệp và làm trái với quy luật tự nhiên, như làm thay cho trẻ hay mua những dụng cụ và máy móc tiện lợi hỗ trợ nên trẻ chẳng cần làm gì cũng xong.

Trẻ nhỏ trong giai đoạn này thực sự “muốn tự làm!”. Hơn nữa, thời kỳ miễn cảm này bắt buộc trẻ phải hoàn thiện hoạt động của bản thân, nên trẻ sẽ mang khao khát “Vận động hoàn thiện hơn! Đẹp mắt hơn!”. Vì mục đích ấy, trẻ chú tâm quan sát xem “làm cách nào mới được” và dùng chính đầu óc của mình để lý giải.

Vì nguyện vọng tha thiết “muốn hoạt động” cũng đồng thời chứa đựng nguồn năng lượng mạnh mẽ mang tên “hiếu học”, nên chính việc bỏ thời gian - công sức để phát huy mong muốn và khả năng này là thuận theo quy luật tự nhiên, cũng như nuôi dưỡng “khả năng học hỏi” nơi con trẻ một cách thiết thực.

Hai: Sự dày công của mẹ

Làm cách nào chỉ dạy con hiệu quả?

Khi đã được trải nghiệm thực tế, các mẹ sẽ hiểu rõ rằng học “cách vận động” cũng chính là tiếp thu “phương pháp học”. Tương tự như “Quả trứng của Columbus”, mẹ sẽ không thể phát hiện cũng như lý giải cho đến khi tự làm thử.

Vậy thì, “làm thử” nghĩa là thử thực hành các phương pháp sắp được nêu dưới đây trong cuộc sống thường nhật. Đó là những việc đơn giản và bình thường đến mức khó tin, nên để làm được, cần phải có một trái tim đơn thuần, mộc mạc. Đối với các mẹ tâm niệm rằng hiệu quả chỉ có được bằng tiền bồi dưỡng cao và được người nổi tiếng hướng dẫn, thì phương pháp này xem ra ngớ ngẩn và chắc mẹ chẳng muốn làm thử.

Nhưng những mẹ khiêm nhường chấp nhận và thử thực hành theo phương pháp có vẻ ngớ ngẩn này, đều ngạc nhiên và cảm động sâu sắc vì sẽ gặp phản ứng bất ngờ nơi trẻ. Để rồi chính điều này trở thành động lực giúp các mẹ lần lượt phát hiện ra điểm quan trọng trong quá trình nuôi dạy trẻ.

Trước khi giới thiệu tường trình của các mẹ, tôi xin phép giải thích về phương pháp xem ra có vẻ ngò nghêch ấy:

Cách dạy trẻ có thể tự làm

* Trong phương pháp giáo dục Montessori, hành động này được gọi là “Làm mẫu”.

① CHỌN RA MỘT ĐỐI TƯỢNG

Trong sinh hoạt thường nhật, chỉ chọn ra một hành vi mẹ muốn dạy cho trẻ.

Để hướng toàn bộ sự chú ý của trẻ vào hành vi này, mẹ nên đưa những vật khác ra khỏi phạm vi xung quanh trẻ.

② PHÂN TÍCH THAO TÁC, THIẾT LẬP THỨ TỰ

Phân tích kỹ càng thao tác đó, vừa cho trẻ xem từng phần biến đổi như thế nào một cách rõ ràng, vừa thực hành thao tác của từng phần một cách chính xác, chậm rãi và theo trình tự.

③ CHỈ RÕ NHỮNG CHỖ KHÓ

Tự bản thân người lớn nên làm thử nhiều lần để xác định chỗ nào khó, hoặc để nhận rõ những ngõ cụt mà trẻ chắc chắn sẽ bị chững lại. Rồi đặc biệt phân tích cẩn thận những chỗ đó và cho trẻ

thấy một cách chính xác, rõ ràng, chậm rãi và nhiều lần.

④ KHÔNG NÓI KHI ĐANG THAO TÁC CHO TRẺ

Làm mẫu cho trẻ trong im lặng. Nói cách khác, mẹ cần phải ghi nhớ: khi phân tích, thiết lập trình tự và làm mẫu chuỗi thao tác cho trẻ, không được kèm theo giải thích bằng từ ngữ.

Nếu mẹ làm chậm rãi và trong im lặng, trẻ có thể tập trung chú ý vào hành vi đó, và cảm thấy “À, làm như thế thì được!”. Sau khi cho trẻ một khoảng thời gian lĩnh hội, mẹ mới giải thích bằng từ ngữ.

⑤ THỰC HÀNH CHUẨN XÁC, DỐN TOÀN TÂM TOÀN Ý VÀO NHỮNG TIỂU TIẾT

Do trẻ có mong muốn rất mãnh liệt là hoàn thành hành vi của bản thân, nên việc “thực hành chuẩn xác” và “làm bài bản, đến cả những tiểu tiết” sẽ lôi cuốn trái tim trẻ với vai trò là điều kiện hoàn thành hành vi.

⑥ DẠY ĐI DẠY LẠI

Montessori từng nói: “Dạy đi dạy lại”. Câu này có ý là: Không được dạy trẻ thông qua hành động đánh chính những việc trẻ làm sai. Người lớn hay có thói quen sửa ngay lập tức khi thấy trẻ làm sai,

rồi chỉ trích khi thấy trẻ không làm đúng những gì được chỉ dẫn. Đối diện với hành động đúng chính mang tính phản xạ này của người lớn, trái tim trẻ sẽ bị khô héo. Một khi trẻ đã tự nhốt mình trong vỏ ốc thì mẹ có cố công chỉ dạy cỡ nào đi nữa, trẻ cũng không tiếp thu. Cho nên, kiên trì dạy đi dạy lại, dạy nhiều lần rất quan trọng.

⑦ CHO TRẺ TỰ DO ĐỂ TỰ LÀM

Người lớn thường kỳ vọng trẻ sẽ “ngay lập tức”, hoặc “nhất định” thực hiện hành động mà mình đã làm mẫu. Nhưng sau khi chỉ bảo cho trẻ cách làm, các mẹ phải cho trẻ tự do thực hiện những việc ấy.

Bởi vì, trong cuộc sống thường nhật ngay thời điểm trẻ muốn tự bắt đầu “làm thử xem sao” trẻ sẽ nhớ lại những gì đã được dạy, rồi tự suy nghĩ và thực hành theo những gì nhìn thấy. Chỉ khi tự suy nghĩ và thực hiện một cách tự do, trẻ mới xem những hành vi đó là của mình. Và trẻ có thể trở thành nhân vật chính trong hành động của mình.

Tiếp theo, tôi xin giới thiệu tường trình của các mẹ đã làm thử theo phương pháp này và tự cảm thấy ngạc nhiên.

Các bé nhà chị Y hay đi lại gây tiếng động mạnh nên chị Y phải thường xuyên căn dặn: “Các con đi

lại nhẹ nhàng thôi nhé!” chị có cơ hội được học về phương pháp giáo dục Montessori và quan sát những người thực hiện theo phương pháp “làm mẫu” đã được đề cập ở trên. Thế là về nhà, “để thử nghiệm, tôi đã thực hiện cách đi cho con xem”. Tôi xin giới thiệu nguyên văn hoàn cảnh khi ấy.

“Đố các con biết làm cách nào để bước đi không gây tiếng động?”

“Các con nhìn xem, đi như thế này thì không nghe thấy tiếng bước chân nữa, đúng không nào”, tôi lặng lẽ vung tay và cho các con xem cách bước đi qua việc hạ bàn chân từ đầu ngón chân đến gót chân chậm chậm. Chúng nhìn theo chăm chú, mỉm cười xem ra hào hứng lắm. Sau đó, chúng thi nhau bước đi sao cho không phát ra tiếng động giống mẹ.

Trước đây dù tôi có nhắc mỗi miệng cũng không đứa nào thèm nghe. Ấy vậy mà không ngờ có thể giải quyết được bằng cách đơn giản như vậy, điều đó khiến tôi vô cùng kinh ngạc. Và thêm một lần nữa, tôi cảm nhận được sức mạnh ghê gớm của việc “làm mẫu”.

(Chị Yoshida Masako, thành phố Seto)

Khi được học về “làm mẫu”, chị T cảm thấy “điểm quan trọng chính là quan sát và cảm nhận về con trẻ đang hiện diện tại đây”. Ngoài ra, chị còn nhận thấy tầm quan trọng của việc chỉ ra chính xác điều mà trẻ đang muốn làm, theo cách mà chúng muốn biết. Hôm đó khi về nhà, chị đã thử rót sữa chậm chậm ngay trước mặt con. Chị tả lại dáng vẻ của con vào lúc đó như sau:

Trước mặt con, tôi làm mẫu từ giai đoạn rót sữa chậm chậm, rồi gấp miệng túi¹ đã mở đến khi đóng lại. Nhìn thấy tôi làm như vậy, con trai lớn liền buột miệng: “À, ra là vậy. Trước giờ con không biết đấy”. Từ trước đến giờ, con đã tự làm rất nhiều lần, vậy mà...!

Từ lúc đó trở đi, tôi luôn ghi nhớ hành động có ý thức và chậm rãi hết mức có thể trước mặt con. Nhờ đó mà cháu trai lớn chăm chú theo dõi hơn và số lần cháu nói “con muốn làm” cũng tăng lên. Tôi nhận thấy “Đối với con trẻ, thời gian trôi qua chậm hơn so với người lớn.

(Chị Takagi Sachiko, thành phố Chiba)

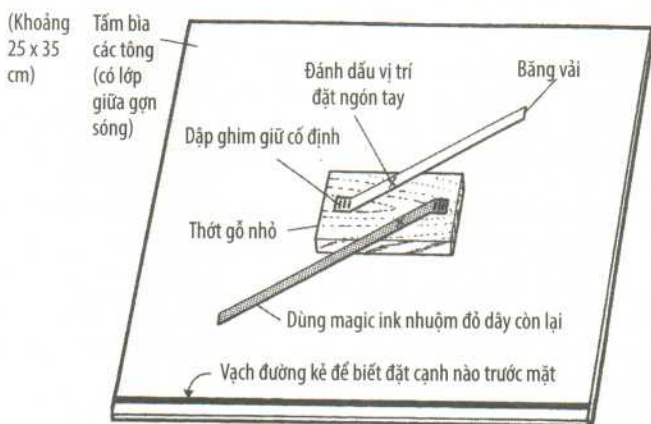
¹ Sữa ở bên Nhật được đóng gói trong hộp giấy, có chóp ở đầu để xách. Khi rót sữa phải mở hộp giấy từ phần chóp này, sau đó gấp lại để bảo quản.

Tiếp theo, tôi xin giới thiệu tình huống của chị X khi đi mua giày chung với cậu con trai cùng.

Một hôm, tôi và cậu con trai lớn ra ngoài mua giày thể thao. Trước đó, con toàn đi giày có khóa dán. Nhưng hôm đó, con lại chọn đôi giày có dây buộc. Ban đầu, tôi đã phản đối con chưa biết cách buộc dây kiểu nơ bướm thì không thể đi đôi giày này được. Nhưng cuối cùng cu cậu vẫn cứ nằng nặc “con thích đôi này”, nên tôi đành chiều theo con.

Đúng như tôi đã nghĩ. Kể từ hôm sau đó, khi con chuẩn bị ra ngoài là tôi lại nghe tiếng con gọi mình í ới tại bậc cửa. Lý do là vì con không thể đi giày được. Đó là giây phút cả hai mẹ con đều cảm thấy bức mình. Vì vậy, tôi đã tạo thiết bị dạy cách buộc dây kiểu nơ bướm đơn giản chỉ với một nút thắt.

Thời kỳ miễn cảm của người mẹ



TÀI LIỆU GIÁO DỤC THỦ CÔNG GIÚP BUỘC DÂY GIẤY THEO KIỂU NƠ BƯỚM

Sự quan tâm của mẹ dành cho con đáng ngưỡng mộ. Tuy nhiên, chỉ chừng đó thôi vẫn chưa đủ. Nếu mẹ không sử dụng chính tư liệu đó để dạy cách thức hoạt động cho trẻ đang muốn biết “làm như thế nào mới được”, thì tư liệu mẹ cất công tạo ra cũng trở nên vô ích. Bởi vậy, mẹ cần làm mẫu cho trẻ theo phương pháp tôi đã đề cập tới ở phần trước. Khi làm như vậy thì không chỉ đơn thuần là “trẻ có thể làm được”; mà ngay chính các mẹ cũng cảm động trước nguồn năng lượng tuyệt vời mà trẻ - những trẻ đã được mẹ làm mẫu cho xem “cách thức hoạt động” kỹ lưỡng - phát huy song song với việc tự mình cố gắng.

Khi tôi wóm hỏi: “Con thắt nơ bướm thử xem?” thì con đã đáp thật hăng hái: “Để con làm! Con làm cho!”. Nhưng mọi chuyện chẳng diễn ra đúng như mong muốn. Làm đến giữa chừng thì mọi thứ lộn xộn và cu cậu bắt đầu thấy nản. Bịch! Đôi giày bị vứt ra một xó. Dù thế, tối hôm đó tôi vẫn mời mọc: “Làm thử con nhé”. Tuy nhiên, đôi giày vẫn bị ném đi. Hôm sau cũng như hôm trước. Đoán chắc cu cậu vẫn chưa làm được nên tôi đặt đôi giày ở vị trí con có thể nhìn thấy nhưng không quá nổi bật.

Mấy ngày sau, cu cậu lại mang đôi giày đến chỗ tôi và nói: “Mẹ, mẹ làm thử con xem”. Tôi đáp: “Con nhìn nhé”, rồi hết sức cố gắng phân tích các thao tác theo thứ tự trước sau một cách chậm rãi.

Tôi có thể cảm nhận sự biến đổi dần dần trong ánh mắt của con trai ngồi bên cạnh khi con nhìn vào đầu ngón tay tôi. Từ lúc đó, cách thắt nơ bướm được hình thành từng chút một trong đầu con. Tôi biết các ngón tay phải, các ngón tay trái và cả bộ não của con đều tập trung toàn bộ vào một việc duy nhất: thắt nơ bướm. Cơ thể con nhỏ nhắn nhưng toát ra thần thái nghiêm túc. Nhìn con cố gắng hết sức, tự nhiên tôi muốn ôm con vào lòng. Tôi

có thể cảm nhận được nguồn năng lượng khó diễn tả thành lời tỏa ra từ con lúc ấy. Sau khi tôi rời đi, con vẫn tiếp tục thất đi thất lại nhiều lần, đôi lúc con im lặng, đôi lúc con độc thoại: “Cầm chỗ này, rồi sau đó, chỗ này”.

Lúc đó, tôi bị chấn động bởi dáng điệu của con mà trước giờ tôi chưa nhìn thấy bao giờ khiến trong lòng dâng lên niềm hạnh phúc. Nếu là tôi-trước-đây, chắc tôi sẽ chỉ chú ý đến kết quả là con đã thất được, rồi vui mừng, khen ngợi và thăm đắc ý trong lòng. Nhưng tôi-của-bây-giờ như muốn nín thở khi nhận ra sự tồn tại và cử chỉ sống động của sinh mệnh trong dáng vẻ con trẻ đang tập trung toàn tâm toàn ý.

Không biết phải dùng từ ngữ nào để diễn tả niềm vui của con khi thất được một chiếc nơ bướm đẹp mắt. Biểu cảm đó không chỉ đơn giản là “xong rồi”, “được rồi” hay “mừng quá!”, mà đó là nét mặt thỏa mãn, tràn đầy tự tin và niềm vui có trọng lượng từ sâu trong tim; giống như khi tôi ngạc nhiên vì không ngờ con cũng có biểu cảm sâu sắc đến nhường ấy. Lúc đó, những lời khen bỗng trở nên thừa thãi.

Từ nay trở đi, hành vi ấy thuộc về con. Và ngay thời điểm đó, tôi có thể cảm nhận được dấu hiệu hướng đến sự tự lập của con. Tôi nhìn

thấy con đang trưởng thành với tư cách là người có nhân cách cao quý, đương nhiên con không phải vật sở hữu của tôi và tôi cũng không thể ép con trở thành bé ngoan bằng thuyết giáo hay đòn roi.

(Chị Iwasaki Chiaki, thủ đô Tokyo)

Những việc người mẹ này làm chỉ gói gọn trong việc: tạo thiết bị học giản đơn, phân tích thao tác, chậm rãi làm mẫu cách thắt kiểu nơ bướm bằng cả trái tim; những việc đơn giản này không tốn thời gian và tiền bạc. Nhờ nỗ lực nhỏ bé của mẹ, mà trẻ có được trải nghiệm quý báu khi phát huy hết sức mạnh có ở bản thân, nắm vững cách thắt giày, và tiến một bước trên con đường đến với sự tự lập. Đồng thời, mẹ cũng nhận ra được sức mạnh vô giá – tồn tại bên trong trẻ – mà trước giờ mẹ chưa từng nghĩ tới; và bản thân mẹ cũng tiến một bước gần hơn trên con đường tự lập với tư cách người mẹ.

Ba: Thời kỳ mãn cảm của mẹ

.....

Trong lúc trẻ sống đầy nhiệt huyết thời kỳ mãn cảm - thời kỳ tuyệt vời trong tuổi ấu thơ, sự thật là các mẹ cũng trải qua “thời kỳ mãn cảm”.

Chắc các bạn chưa từng nghe đến “thời kỳ mãn cảm” đúng không nào? Cũng đúng thôi. Bởi vì đó là từ tôi mới đặt ra. Khi gặp gỡ các là mẹ đang trong thời kỳ nuôi dạy con cái, tôi càng thấm thía sâu sắc ý nghĩa của từ này.

Ở phần trước tôi đã giải thích: “Thời kỳ mãn cảm” dùng để chỉ một khoảng thời gian sau khi được sinh ra của tất cả sinh vật. Khi đó, khả năng cảm thụ trở nên đặc biệt nhạy bén nhằm mục đích giúp chủ thể thu nạp những yếu tố cần thiết cho hoạt động sinh tồn trong vòng đời kéo dài.

Mặc dù nhà nghiên cứu De Vries phát hiện ra điều này trên phương diện sinh vật học, nhưng chúng ta có thể nhìn thấy đây đó trong cuộc sống những điều tương tự như vậy. Dù sao đi nữa, trong thời kỳ đầu, nguồn năng lượng mãnh liệt được tuôn trào và đốt cháy bởi ước mong “Muốn nắm bắt! Muốn hiểu rõ hơn!”... Chắc ai đó trong chúng ta cũng từng trải nghiệm: Để hiểu rõ và trở

nên thông thạo kỹ năng nào đó, dù là trượt tuyết hay chơi tennis, dù là học ngôn ngữ hay nhạc cụ, đều tồn tại một khoảng thời gian mà trí tính của chúng ta đâm chồi mạnh mẽ.

Vậy thì, hướng chi là lúc người phụ nữ mới lần đầu làm mẹ, đặc biệt là “thời kỳ đầu mang thiên chức làm mẹ”, bắt đầu cuộc sống với đứa con bé bỏng do mình sinh ra, đứa con đáng yêu chỉ biết dựa vào mình. Ta có thể gọi đó là “thời kỳ măng sữa của người mẹ”, khi khả năng cảm thụ để thành “người mẹ” trở nên cực kỳ sắc bén. Với ý nghĩa đó, hẳn chúng ta có thể nhận định rằng: khi con trải qua thời thơ ấu, thì mẹ cũng bước vào “thời kỳ mẫn cảm”.

Vào thời kỳ mẫn cảm khi con còn thơ bé, người mẹ nào từng bắt gặp sức mạnh kỳ diệu tuôn trào trong con, sẽ luôn tin tưởng vào nội lực của con trong suốt quá trình giáo dục sau này. Đó là vì, mẹ đã nhận thấy sức mạnh vĩ đại tồn tại trong con bằng khả năng cảm thụ nhạy bén của “thời kỳ mẫn cảm với tư cách người mẹ”. Thế nên, trong suốt dòng đời kéo dài sống với vai trò “người làm mẹ”, mẹ luôn mang một sự nhạy cảm cần thiết nhất định khi tiếp xúc với con.

Trong quá trình nuôi dạy con, tôi luôn thiếu tự tin bởi “không biết thể này đã được chưa?”

Tôi đã nghe rất nhiều bà mẹ nói rằng: “Trong quá trình nuôi dạy con, tôi luôn cảm thấy thiếu tự tin bởi ‘không biết thể này đã được chưa?’”. Trong đó, những lời các mẹ bày tỏ: “Tôi luôn có lòng tin trong suốt thời gian nuôi dạy con” là câu nói rất đáng quý. Vậy thì, các mẹ đã làm gì mà những lời lẽ đẹp đẽ ấy được thốt ra một cách tự nhiên như vậy?

Trong buổi họp phụ huynh tại một trường mẫu giáo nọ, tôi đã kể câu chuyện dưới đây:

Một hôm, Montessori dạy các bé “cách hỉ mũi”.

Cô nói: “Các con hỉ mũi thế này nhé” rồi thực hiện bằng động tác.

Một: Mở rộng khăn giấy, đặt lên tay

Hai: Đưa lên mũi

Ba: Chia ra bên trái với bên phải, hỉ từng bên một

Bốn: Bọc chỗ hỉ mũi vào khăn giấy

Năm: Kiểm tra xem đã gói lại đằng hoàng chưa rồi vứt.

Cô phân tích, thiết lập trình tự và làm mẫu cho các bé xem một chuỗi các thao tác khi “hỉ mũi”.

Khi cô làm xong, không ngờ các bé theo dõi từ đầu đến cuối chuỗi thao tác đồng loạt vỗ tay. Montessori vô cùng ngạc nhiên vì chỉ là dạy cách hỉ mũi thôi mà các em lại vỗ tay tán thưởng. Tuy nhiên, liền sau đó cô đã hiểu nguyên nhân.

Có lẽ lý do là vì trẻ luôn bị nhắc nhở bởi việc để “nước mũi chảy lòng thông”, hoặc là người lớn đã vội vàng lau mũi cho trẻ. Đối với trẻ, đó là điều đáng xấu hổ. Trong khi đó, Montessori lại từ tốn chỉ cho trẻ làm thế nào hỉ mũi thật dễ hiểu, rõ ràng, khiến chúng có suy nghĩ “Con cũng làm được!”. Thế nên, các bé vui mừng quá mà vỗ tay tán thưởng.

Được gợi ý từ trải nghiệm này, Montessori bắt đầu chọn từng hành vi trong cuộc sống thường nhật rồi phân tích, thiết lập trình tự, biểu diễn cho trẻ xem một cách chuẩn xác, chậm rãi mà rõ ràng chuỗi thao tác để hoàn thành hành vi đó, nhằm mục đích: trẻ cũng có thể làm được.

Như thế, Montessori đã nhận ra mong muốn – “Hãy giúp con làm một mình đi!” – của trẻ và bà đã tiến hành đào sâu phương pháp giáo dục để tận tâm đáp lại mong mỏi đó.

Sau khi nghe câu chuyện này, cô F khá bất ngờ. Vì cô cảm thấy nó đúng với trường hợp của

con mình. Con trai lớn của cô đã được 6 tuổi. Khi ra khỏi nhà vệ sinh, thằng bé lúc nào cũng vứt dép bông lung tung. Cho dù cô có nhắc nhở: “Con xếp ngay ngắn vào!” bao nhiêu lần đi nữa, thằng bé cũng không bỏ vào tai lấy một lần. Hôm đó, sau khi trở về nhà, đầu tiên cô F đã tự làm thử nhiều lần xem “làm cách nào có thể cởi dép bông và xếp cho ngay ngắn”. Sau khi tự mình phân tích đầy đủ và nắm vững điểm mấu chốt, cô gọi con trai lớn đến và làm mẫu cho con xem:

Khi ra khỏi nhà vệ sinh thì:

Một: Quay người về phía sau khi vẫn còn mang dép bông

Hai: Sắp xếp hai gót dép ngay ngắn

Ba: Nhẹ nhàng rút từng chân ra, sao cho dép không nhúc nhích

Bốn: Kiểm tra xem dép bông có hướng về phía đối diện (phía nhà vệ sinh) không và gót có ngay ngắn với nhau hay không

Năm: Mở cửa bước ra khỏi nhà vệ sinh.

Cô phân tích chuỗi thao tác và thực hiện từ từ, rõ ràng trước mặt con.

Cuối cùng, kết quả thế nào nhỉ? Nửa năm sau, cô F đến gặp tôi và kể rằng: “Kể từ đó đến nay cũng đã nửa năm rồi, thằng bé không vút dép bông lung tung lần nào nữa”.

Từ chuyện này, cô F đã vận dụng khéo léo nhiều công việc trong cuộc sống thường nhật, tạo điều kiện cho con trai lớn 6 tuổi và con gái 4 tuổi làm những việc chân tay. Ví dụ như:

① Cách phơi, cách thu gom, cách xếp, cách dọn quần áo đã giặt.

- So các mép cho ngay ngắn
- Xếp và gập lại sao cho trái phải đối xứng
- Phân loại theo người sở hữu và kích cỡ: đại – trung – tiểu
- Chồng quần áo đã gập

② Dọn dẹp nhà tắm

- Chỉ dạy trình tự, các điểm cần lưu ý trong từng bước
- Chịu trách nhiệm cho đến giai đoạn cuối cùng là đổ đầy nước

③ Thái rau củ

- Gọt vỏ
- Thái

- Giúp mẹ nấu món cà-ri và làm món rau trộn với rau củ đã thái
- ④ Sửa soạn bàn ăn¹
- Xếp hai chiếc đĩa ngay ngắn
- Đặt chén, đĩa vào đúng vị trí định sẵn
- Khi đặt đồ lên khay và bưng đi, nắm chắc bằng hai tay
- Bưng bê mà không gây tiếng động

Cứ như vậy, những việc cô F vận dụng sáng tạo được mở rộng không giới hạn.

Điểm cần chú ý ở đây không chỉ gói gọn trong việc làm việc nhà và thành thạo những việc đó. Điều quan trọng chính là chọn ra từ trong “cuộc sống thường nhật” những vật liệu mà trẻ có thể thực hiện, rồi phân tích giúp trẻ hiểu “làm thế nào để hiệu quả trước, sau đó mới làm mẫu một cách từ tốn, rõ ràng”.

Hơn nữa, điểm trọng tâm mà các mẹ cần ý thức không chỉ là làm mẫu “một cách chậm rãi”, mà còn phải thực hiện cho chính xác các thao tác: “Liên hệ”, “Phân loại”, “Tập hợp”, “So sánh”. Nói

¹ Từ gốc *Ozendate*: Sửa soạn, sắp xếp trên khay bốn chân. Đây là khay dùng bê thức ăn truyền thống của Nhật, và làm bàn ăn.

cách khác, đây chính là việc lồng ghép các hoạt động trí tính vào trong hành động. Nếu yếu tố không thể thiếu này tồn tại trong các hoạt động, thì những trẻ thực hành các hoạt động đó sẽ trở thành người-biết-suy-nghĩ (người-có-đầu-óc).

Trẻ học xong tiểu học, rồi lên trung học cơ sở, trung học phổ thông, đại học, càng lên cao thì các vấn đề liên quan đến trường học – giáo dục ngày càng nhiều hơn, phức tạp và gay go hơn. Thế nhưng, dù ở giai đoạn nào, cô F cũng có thể “khieu chiến” với các vấn đề thuộc giai đoạn đó trong tâm thế vui vẻ. Tôi thực sự ấn tượng với phần phát biểu của cô F khi cô kết thúc quá trình giáo dục, sau khi cả hai con đều tốt nghiệp đại học:

“Nhờ có trải nghiệm và phát hiện ấy với tư cách người mẹ trong chuỗi ngày con còn thơ bé mà tôi có thể tiếp tục mang sự tự tin mãi mãi, cho dù gặp bất cứ trở ngại đầy phức tạp hay to lớn nào, ở bất cứ giai đoạn trưởng thành nào của con sau này.”

Tại sao cô F có thể tự tin, kiên định như vậy cho đến khi kết thúc quá trình giáo dục con? Đó là vì khi các con đang trải qua “thời kỳ mẫn cảm về vận động” và chưa thể tự mình làm được bất cứ việc gì, cô đã phát hiện ra nguyện vọng: “Con

muốn tự làm!”, “Con thích làm một mình!” hướng đến “tự quản” và “tự lập” nơi các con; cô đã sống với “nhiệm vụ của người mẹ” – là tạo ra phương pháp hỗ trợ sao cho con “có thể tự làm”, “có thể làm một mình”. Cô đã sống trọn vẹn thời kỳ miễn cảm với tư cách người mẹ.

Để trẻ có đời sống tinh thần phong phú suốt đời – nhờ trước đó trẻ được sống trong thời kỳ miễn cảm đầy đủ – mà mẹ trải qua giai đoạn tuyệt vời có một trong đời, gọi là “thời kỳ miễn cảm” vào lúc nhận thiên chức làm mẹ. Trong giai đoạn này, mẹ sẽ được chứng kiến khả năng tuyệt diệu nơi con trẻ. Chính vì thế, mẹ sẽ mang theo cảm giác khiêm tốn phục vụ cho sinh mệnh của con trẻ. Vào những ngày con còn thơ ấu, người mẹ nào đã ghi nhớ cảm giác đó sẽ trở thành người bạn và là người thực sự thấu hiểu trẻ trong suốt cuộc đời.

Suy nghĩ “thật may là kịp” xuất hiện đầu đó trong tôi một cách kỳ diệu

Sau buổi nói chuyện tại cuộc họp phụ huynh, tôi thấy các mẹ có con học tiểu học ngồi than ngắn thở dài: “Lúc con trai lớn còn nhỏ, tôi chẳng biết chút gì về *thời kỳ miễn cảm* nên chăm con mà cũng

chẳng quan sát kỹ lưỡng. Tôi đã bỏ lỡ thời kỳ *mẫn cảm* quan trọng của con, giờ thì đã quá muộn rồi.”

Tuy nhiên, con người vẫn có thể sửa chữa, thay đổi, nên không bao giờ là “quá muộn”!

Ở đây, tôi xin được giới thiệu về một bà mẹ, người không nhìn nhận vấn đề là “quá muộn”, mà ngược lại đã cảm thấy “vừa kịp lúc”.

Tường trình của mẹ “chậm rãi làm mẫu cách rót sữa cho con” tiếp tục như sau:

Đưa con trai lớn tên S và con gái út tên H của tôi lúc nào cũng cãi nhau chí chóe trong suốt kỳ nghỉ hè. Như tôi chứng kiến, cuối cùng sẽ luôn kết thúc bằng cảnh anh trai làm em gái khóc. Sau bữa tối, S mang chiếc xe hơi đến và mời mọc: “Mẹ, chơi cùng con nhé.” Tôi bèn nói: “Giờ mẹ phải rửa bát đây” thì cậu nhóc đáp lại: “Để con phụ mẹ nhé” rồi vác cái bục nhỏ từ phòng tắm sang.

Tôi bảo con: “Thế thì S giúp mẹ tạo bọt và rửa bát nhé. Mẹ sẽ tráng lại bằng nước”; nói xong tôi rửa mẫu một chiếc bát cho con xem.

① *Rửa ở bên trong*

② *Dùng miếng rửa bát kẹp miệng bát để rửa phía ngoài*

③ Lật ngược chiến bát, rửa vòng quanh vành để S quan sát xong và nói: “Con làm cho!” và giành lấy miếng rửa bát rồi bắt đầu làm.

Chiếc bát đầu tiên rửa khá mất công nhưng con cứ rửa hết chiếc này đến chiếc khác, sau đó nói: “Nè mẹ” cùng lúc chuyển cho tôi chiếc bát đầy bọt. Tiếp theo là bát đựng canh! Sau đó là đĩa! Tất cả đều áp dụng cách rửa như ban đầu.

“Tiếp theo là dao!” dù trong thâm tâm rất lo sợ, nhưng tôi vẫn để con làm thử.

“Tiếp theo là đĩa!”

S khác hẳn với mọi khi, tự mình quyết định rồi rửa mọi thứ. Giọng con rõ ràng, đầy tự tin. Con tự mình nghĩ ra cách rửa đĩa, khi thọc chiếc đĩa vào miếng mút được gấp đôi và chà rẹt rẹt.

Tôi hỏi: “Đĩa nấu ăn thì sao con?”

“Đĩa đó lớn quá nên mẹ làm giúp con nhé.”

“Tiếp theo, con sẽ rửa thìa!”... rồi dần dần con rửa xong toàn bộ.

“Cám ơn con. Còn lại việc lau bát đĩa để mẹ làm.”

“A! Thế thì con cũng làm.”

Tôi đưa cho con khăn lau nhỏ xíu và bảo: “Con lau giống lúc rửa bát là được”.

S dùng lực lau bát rất mạnh. Như mọi khi, nếu tôi lau bát thì vẫn còn đọng nước, trong khi S lau sạch sẽ cứ như đang đánh bóng vậy.

Một lúc sau, trông S có vẻ bồn chồn. Tôi đoán: “Chắc thằng bé bắt đầu chán rồi đây”. Nhưng con không hề có ý định bỏ dở giữa chừng. Con cứ im lặng tiếp tục lau, “Hết rồi mẹ nhỉ. À, vẫn còn, vẫn còn” – thằng bé nói, rồi lau luôn tới chiếc bát cuối cùng. Vừa lau xong, con phóng ngay ra vườn và bắt đầu đi tè. Chứng kiến cảnh đó, tôi cảm thấy thật ngưỡng mộ. Bởi vì từ khi con nhịn tiểu cho đến khi không kịp chạy vào nhà vệ sinh mà phải giải quyết ngay trong vườn, S đã lau khoảng mấy chục chiếc bát, đĩa và ly tách. Lau sạch và không còn vương giọt nước nào đến chiếc cuối cùng!

Khi trở vào, khuôn mặt con tươi tỉnh hẳn và như đã quên bég chuyện liên quan đến bát đĩa. Con không rủ tôi mà sang rủ em gái: “H oi, đi chơi đi” rồi đi mất. Và hai đứa bắt đầu chơi chung rất hòa hợp.

Những chuyện tương tự như trên cho thấy: cho dù kế hoạch của cha mẹ rời rạc đi nữa, nhưng vẫn có thể nhìn thấy sự biến đổi từng chút một từ con. Thời gian con có thể tập trung trong bữa ăn tăng dần và có thể ăn nhiều hơn từng chút một. Ngoài ra, con cũng để ý nghe các âm

thanh nhỏ xíu và chú ý đặt đồ vật nhẹ nhàng hơn. Thỉnh thoảng, khi tôi tạo ra tạp âm thì con nhắc nhở: “Mẹ, ồn quá”. Đặc biệt sau khi hoàn thành xong việc gì, thì sự biến đổi nơi con khá nổi bật, trông con vô cùng hài lòng và đối xử tử tế với em gái. Nhưng điều đó không đồng nghĩa với việc S chuyển biến hoàn toàn thành một đứa trẻ ngoan. Chơi được một lát thì con lại làm em gái khóc. Đồ đạc trong nhà vẫn vứt bừa bãi. Còn tôi vẫn là người mẹ chưa trưởng thành.

Cho dù như vậy, tôi vẫn cảm thấy hài lòng với thành công nho nhỏ này. Bởi vì sự thay đổi này đạt được nhờ bản thân tôi biết chút ít về phương pháp giáo dục Montessori. Chồng tôi cũng khen: “Em thay đổi cách giao tiếp với con rồi nhỉ”.

Người mẹ đó từng có một quyết định quan trọng là nghỉ việc để chăm con. Dù đã quyết định chuyên tâm cho sự nghiệp giáo dục con cái, nhưng chị vẫn chưa thực sự hiểu rõ ý nghĩa của hành động đó khi chưa biết cách giao tiếp với trẻ. Chị viết tiếp thế này:

Dù trước đây nghỉ việc vì con, nhưng không biết từ bao giờ, tâm trạng của tôi quanh quẩn với suy nghĩ “thời gian riêng tư của mình bị lấy mất” hoặc là “phiền chết được” khi đối diện với con. Nhưng bây giờ, tâm trạng đó giảm hẳn.

Ngược lại, tôi cảm thấy hạnh phúc khi được trao quyền quan sát trong các giai đoạn phát triển của con và được tham gia vào sự trưởng thành - biến đổi đó. Hơn hết thấy, điều làm tôi vui mừng nhất chính là: nhìn thấy điều bộ bầy giờ của con, và suy nghĩ “thật may là kịp” xuất hiện đâu đó trong tôi một cách kỳ diệu.

(Chị Takagi Sachiko, thành phố Chiba)

Có thể nói chính cảm nhận “thấy hạnh phúc khi được trao quyền quan sát trong các giai đoạn phát triển của con và được tham gia vào sự trưởng thành - biến đổi đó”, cũng như “suy nghĩ *thật may là kịp* xuất hiện đâu đó trong tôi một cách kỳ diệu” của mẹ vào giai đoạn thơ ấu của trẻ, là dấu hiệu cho thấy dù chưa trưởng thành, mẹ vẫn sống và làm tốt “trách nhiệm cao quý của người mẹ”. Và linh cảm mách bảo rằng từ nay đến mãi về sau, mẹ sẽ “sống với tư cách người mẹ” thật hạnh phúc.

Tôi hy vọng có thể cùng các mẹ trao đổi về những cảm xúc chân thực, tuyệt vời như là “dấu hiệu” cho thấy các mẹ đang sống tốt trong “thời kỳ mẫn cảm”.

Chương 4

Từ khóa trong nuôi dạy con “Jiritsu¹” - tự quản và tự lập

Tôi cho rằng “tự quản” và “tự lập” cũng giống như hai mặt của đồng xu. Nếu không có “tự quản” thì không thể có “tự lập”, “tự quản” mà không đi chung với “tự lập” thì chỉ mang tính máy móc, rất nguy hiểm.

Nhân tiện, phương pháp giáo dục Montessori có thể tóm gọn lại thành “phương pháp giáo dục dạy trẻ tự quản và tự lập”. “Tự quản” lẫn “tự lập” đều không thể hình thành nhờ mệnh lệnh hay khuyến khích, nhưng nó là tính chất bên trong được thể hiện ra ngoài khi những nhu cầu thiết yếu về tâm hồn và thể xác được thỏa mãn. Do đó, trước hết, Montessori đã quan sát kỹ lưỡng tính

¹ Trong tiếng Nhật, “tự quản” và “tự lập” là hai từ đồng âm, đều đọc là “jiritsu”.

cần thiết và tất yếu trong tâm hồn và thể xác, rồi sáng tạo ra phương pháp để thỏa mãn chúng. Đặc trưng của phương pháp này thể hiện khi trẻ được nó hỗ trợ đang sống “tự quản – tự lập”.

Trong chương này, tôi sẽ trình bày lối tư duy cũng như cách giáo dục về “tự quản – tự lập”, đồng thời nêu những ví dụ gần gũi cùng những câu hỏi cụ thể làm đầu mỗi gợi ý. Muốn “tự quản – tự lập” được thể hiện, phải có “trí tính” được định hướng đúng đắn.

Để khẳng định “trí tính” là nguồn lực thúc đẩy “tự quản – tự lập” mang phẩm giá con người, chúng ta sẽ bắt đầu tìm hiểu từ “cách hoạt động của trí tính” và “bản chất của trí tính”.

Một: "Cách hoạt động" của trí tính và "tự quản"

.....

Điều gì khiến trẻ đôi khi phát triển hoạt động từ từ một cách tự phát?

Khi đang làm việc trong phòng riêng, tôi nghe thấy tiếng ho khan đáng yêu của bé M. Tôi liền đoán "Ồ, bé M đến chơi rồi thì phải?" và thử chạy sang phòng bên cạnh. Không biết bé có mặt từ bao giờ, nhưng tất cả dụng cụ của bộ đồ chơi đất sét đã được bé M tự mang xuống khỏi kệ. Bé đang triển khai ở giai đoạn tự cán mỏng đất sét rồi tạo ra các hình thù. Bé vừa chơi vừa cẩn thận suy nghĩ về thứ tự theo màu sắc,... vừa sắp đặt chúng suốt từ góc này đến góc kia của căn phòng. Bộ đồ chơi bằng đất sét mà bé M đang sử dụng có những dụng cụ sau:

① Đất sét: được pha trộn từ sáu loại đất sét bột lúa mì được bán ở khắp nơi, có tăng thêm độ đậm nhạt, được phân loại và bỏ vào trong một hộp nhựa.

② Nắp của một hộp gỗ rỗng lớn, được dùng làm bàn cán đất sét.

③ Một chày gỗ lớn (loại người lớn dùng) để cán đất sét trên bàn cán.

④ Nhiều loại khuôn dùng làm bánh quy, mỗi loại hai chiếc.

⑤ Một tấm lót để xếp đất sét thành phẩm.

Đất sét bột mì – loại thường, mua về từ một cửa hàng gần đó – được sắp xếp theo mức độ màu sắc; khuôn cắt bánh quy nhiều hình dạng được ghép thành cặp cho mỗi loại; tấm lót và bàn cán được chuẩn bị để có thể triển khai việc xếp thành phẩm ra dần dần; và một chày gỗ hơi lớn dùng để giã mè; tất cả đều được đặt sẵn trên một kệ thấp trong nhà. Hàng ngày bé M sử dụng chúng để cán đất sét, cắt thành nhiều hình dạng. Bé vừa suy nghĩ một mình, vừa kỳ công sắp xếp, kết hợp màu sắc, hình dáng để chơi mãi. Hai tháng sau, bé đã tạo ra được mô hình và bức tranh tuyệt đẹp làm từ đất sét.

Hình ảnh bé M, ngày ngày sau khi ở nhà trẻ về, một mình đến nhà tôi, lấy dụng cụ, vừa lên kế hoạch vừa kết hợp hình dáng, màu sắc mới đáng yêu và tao nhã, mà cũng lạ làm sao.

Như vậy, một mình tự suy nghĩ và triển khai các hoạt động là dấu hiệu trẻ bắt trí tính làm việc.

Điều quan trọng nhất trong giáo dục trẻ chính là nhận thức được rằng: khi trẻ triển khai các hoạt động một cách tự phát, thì trong căn nguyên làm phát sinh tính tự phát đó, có sự tác động của “trí tính”.

Ở phần “Có phải các bé muốn tự làm?” trong Chương 3, tôi từng đề cập tới mối quan hệ của “trí tính” và “vận động”. Vấn đề này rất quan trọng, nên tôi xin lặp lại lần nữa.

- Vào giai đoạn mong muốn “bản thân là nhân vật chính cho mọi hành động của mình” và ao ước “có thể học được cách vận động trong khả năng có thể” khuấy động trong tim trẻ, sẽ xuất hiện thêm một nguồn năng lượng hoạt động mạnh mẽ từ bên trong. Đó chính là năng lượng “trí tính”.
- Nói một cách đơn giản thì hoạt động của trí tính là phân biệt. Trước hết là phân loại. Tiếp theo là tập hợp những thứ đã phân loại, so sánh những thứ đã phân loại và kết hợp những thứ đã phân loại. Nói cách khác, đó chính là quá trình thực hiện các công việc: Phân tích, tập hợp, so sánh, liên hệ. Trí tính được phát triển dần dần dựa trên tính quy luật logic - toán học, ví dụ như

phân tích, tập hợp, so sánh và tương ứng. Do đó, nếu tóm gọn bản chất của trí tính trong một từ thì đó là Tính tự phát. Vì đúng vào lúc trí tính hoạt động, ta dễ dàng nhận thấy sự phát triển mang tính tự phát.

Các bà mẹ luôn mong muốn họ là người có thể nhận thấy ngay lập tức hoàn cảnh trẻ bắt “trí tính” làm việc, người có khả năng lý giải tức thời các biểu hiện của “hoạt động trí tính” nơi trẻ. Tôi xin phép nêu một số ví dụ về trường hợp trẻ nhỏ cùng với khả năng cảm thụ – đặc trưng trong thời kỳ mẫn cảm tương ứng – bắt trí tính làm việc để thực hiện hoạt động tự phát.

Trước khi giới thiệu những ví dụ cụ thể, chúng ta cùng sắp xếp cách hoạt động của “trí tính” sao cho dễ hiểu, để có thể nhìn nhận những tình huống đó tốt hơn.

Hoạt động của trí tính

Có một quy luật nhất định trong các hành vi con người tác động đến đối tượng. Đó là quy luật toán học.

Nội dung của từ “quy luật toán học” đó tương đương với ba cấu trúc có đánh số dưới đây:

- (1) Phân loại, kết hợp (cấu trúc đại số)

Từ khóa trong nuôi dạy con: “Jiritsu” – tự quản và tự lập

- (2) Hệ thống hóa, giống như $A < B < C$ (cấu trúc dãy)
- (3) Nối tiếp, tiếp xúc, bao quanh theo tính chất của hình học - không gian (cấu trúc hình học tô pô)

Hành động tác động của trẻ không bất hợp lý. Chúng diễn ra liên tục và có tiến triển là nhờ lấy quy luật làm cơ sở. Những hành động đó mang quy luật toán học logic. Tóm lại, trẻ hành động theo quy luật của “trí tính”.

Trong “cách hoạt động của trí tính”, ngoài cách hoạt động mang tính toán học logic như trên, còn có cách hoạt động mang tính triết học: “thấu hiểu bản chất”, “trừu tượng hóa”, “nhắm bắt mối quan hệ nhân quả”, “hiểu biết về thời gian – không gian”...

Dù là trường hợp nào, thì những hoạt động lấy “hoạt động của trí tính” làm cơ sở đều có đặc trưng riêng, đó là mang tính tự phát – diễn ra liên tục và có tiến triển.

Sau khi kể cho các sinh viên nghe rất nhiều ví dụ về “hoạt động của trí tính” xuất hiện nơi trẻ, tôi thử hỏi để xem các em có thấy trường hợp nào tương tự hay không, thì được kể những câu chuyện thú vị sau:

- ◆ Do thích chơi hạt cườm, nên cô bé Tomoko lúc nào cũng phân loại gọn ghẽ các hạt cườm đựng trong hộp. Một hôm, chiếc hộp bị đổ ụp. Bé Tomoko đã mất nhiều tiếng đồng hồ để nhặt từng hạt, rồi sắp xếp vào trong hộp. Dù rất buồn ngủ, nhưng cô bé lại không chịu đi ngủ, mà quyết tâm sắp xếp cho xong. Đó là tình tiết được chính Tomoko nhớ mãi, mặc dù giờ cô đã là sinh viên đại học.
- ◆ Hồi còn đi nhà trẻ, hễ mẹ mang đồng quần áo đã được phơi từ ngoài sân vào, thì bé Aki lại chia ra: đâu là quần của bố, đâu là quần của mẹ, đâu là quần của mình.
- ◆ Khăn lông cũng như vậy. Aki gom hết khăn lông đủ màu rồi phân chia: trắng ra trắng, hồng ra hồng.

Khi chơi trò bừa cơm gia đình cũng vậy, sau khi chạy đi hái lá cây của nhà hàng xóm về, bé cũng phân ra thành các loại: lá có gai, lá có lông, nụ,... rồi mới giã ra, “chế biến” thành món gì đó.
- ◆ Ngày đầu năm có tục ăn bánh Mochi, nên tôi nói với cậu con trai 5 tuổi của mình rằng: “Con muốn ăn bao nhiêu thì lấy đi nhé!”, thế là con liền đi sang phòng có bánh để lấy.

Mãi không thấy con quay lại nên tôi lên đi xem sao, thì thấy con đang bày bánh Mochi trong phòng và chia bánh lớn riêng bánh nhỏ riêng. Cái dáng vẻ ngồi một mình của con khi chia bánh Mochi trong căn phòng lờ mờ tối, trông mới kỳ lạ làm sao. Nhưng bây giờ, khi biết về “hoạt động của trí tính”, tôi đã hiểu ý nghĩa của việc bé làm lúc đó.

- ◆ Thấy cậu em họ đến nhà chơi tỏ vẻ buồn chán, ba tôi đã làm một chiếc máy bay bằng giấy cho nó. Nó vui lắm, thế là ba gấp ra những chiếc máy bay với hình thù khác nhau. Nghe nó bảo mang máy bay về nhà, tôi bèn hỏi: “Em mang về cái nào?”, nó trả lời: “Em mang hết!”. Mà đúng là nó mang về hết thật. Sau này tôi nghe nói rằng nó đã chơi mãi với mấy chiếc máy bay đó. Hết phân chia, so sánh theo hình thù; lại phân chia, so sánh xem cái nào bay được xa, cái nào không.

Điều chúng ta hiểu được qua những ví dụ này là: khi trẻ thực hiện những việc như “phân chia”, “tập hợp”, “so sánh” các vật cùng loại, thì chúng thường làm liên tục, một mình. Đó là dấu hiệu cho thấy trẻ đang sử dụng bộ não của bản thân. Chúng sử dụng các cơ quan cảm giác như mắt,

tai..., và các cơ quan vận động như tay... đồng thời bắt trí tính phải làm việc mạnh mẽ. Vì khi đó, năng lượng mạnh mẽ của “thời kỳ miễn cảm về cảm giác” và năng lượng trí tính tác động từ bên trong, thúc đẩy trẻ hoạt động, nên trẻ sẽ tập trung vào các hoạt động đó theo nhịp điệu của riêng mình, rồi dần dần có thể triển khai, phát triển các hoạt động (vui chơi) này.

Trí tính của con người mang khát vọng trải dài vô hạn, gọi là “muốn biết đến tận cùng vũ trụ”. Cho nên, khi “hoạt động của trí tính” được đan xen trong hoạt động, thì hoạt động đó sẽ diễn ra liên tục. Trò chơi đất sét của bé M mà tôi đã nêu trước đây, chính là một ví dụ điển hình cho thấy rõ điều này. Trò chơi đất sét đó không chỉ đơn giản là nhào nặn, kết dính, mà còn chứa những yếu tố như: phân chia theo màu sắc và hình dáng; thiết lập trình tự. Thế nên trẻ có thể vừa liên tục sáng chế, vừa phát triển kỹ năng đến hai tháng.

Trường hợp hoạt động của trí tính mang tính triết học đi nữa, thì đặc trưng của nó vẫn là tính liên tục. Ví dụ sau đây sẽ khơi gợi ý đó.

Khi tôi hỏi cô cháu gái Akiko, lúc đó lên 4 tuổi rằng: “Aki ơi, tắm biển thì đi đâu nhỉ?”, cháu liền trả lời: “Đi Hawaii ạ!”. Vì cha của Akiko

Từ khóa trong nuôi dạy con: “Jiritsu” – tự quản và tự lập

đang làm trong ngành hàng không Nhật Bản, nên chắc hẳn việc đi Hawaii bằng máy bay là chuyện vô cùng đơn giản. Nhưng vì tôi cứ nghĩ câu trả lời sẽ là tên của một bãi biển ở vùng lân cận, nên tôi đã giật mình và buột miệng “Há!” trước câu trả lời “Đi Hawaii ạ!” rất dạn dĩ của cháu. Chuyện này xảy ra vào khoảng ba giờ chiều.

Bữa tối hôm đó, bé Aki nghĩ ngợi có vẻ ghê lắm. Rồi sau đó cô bé đột nhiên đặt câu hỏi với mẹ: “Mẹ ơi có phải người ta thường nói “Há!” khi thấy ma xuất hiện không? Cô Atsuko lạ lắm. Cô hỏi “Đi đâu để tắm biển?”, thế là Akiko trả lời “Đi Hawaii ạ!”, vậy là cô thốt lên “Há!”. Người ta chỉ nói “Há” khi thấy ma thôi mà, mẹ nhỉ?”

Đối với bé Aki thì: ma xuất hiện → sợ hãi → “Há!” là quan hệ nhân quả đương nhiên, nhưng dường như bé hoàn toàn không hiểu phản ứng buột miệng nói “Há!” đầy bất ngờ của cô Atsuko.

Đối với tôi thì quan hệ nhân quả là: Hawaii → tốn nhiều tiền → buột miệng “Há!”. Nghe câu bé Aki hỏi mẹ là tôi biết rằng bé đã luôn nghĩ ngợi chuyện này trong lòng suốt từ ba giờ chiều. Có thể nói, điều đó cũng cho thấy tính liên tục của trí tính.

Hai: Tính tự phát là bản chất của trí tính

.....

Tại sao bé muốn phân loại?

Vừa thực hiện các hoạt động *mang tính toán học* như “phân chia – tập hợp – so sánh – kết hợp”, vừa thực hiện các hoạt động *mang tính triết học* như “trừu tượng hóa – tìm hiểu quan hệ nhân quả – loại suy”, trí tính duy trì các hoạt động này liên tục và làm cho chúng phát triển không ngừng. Đó là bản chất của trí tính. Vì vậy, có thể nói bản chất của trí tính là “tính tự phát”.

Điều vô cùng quan trọng cần ghi nhớ là hoạt động của “trí tính” luôn có mặt trong nguồn lực thúc đẩy trẻ triển khai hoạt động một cách tự phát.

Qua các ví dụ đã nêu ở trên, các mẹ cũng có thể hiểu ra rằng: hoạt động được duy trì liên tục khi có trí tính đồng hành. Tuy nhiên, hai ví dụ tôi sắp kể dưới đây sẽ cho thấy “tính liên tục – tính tự phát” rõ ràng hơn.

Một học sinh đang làm thêm ở sân tập gôn đã kể cho tôi nghe về câu chuyện này.

◆ Bữa nọ, một ông bố dẫn theo một cô bé khoảng 4 tuổi đến tập gôn. Thấy người bố để

mặc con gái và nhanh chóng đi tập, bạn học sinh làm thêm này cảm thấy hơi bức một chút về thái độ vô trách nhiệm đó và nghĩ bụng “Sốc thật! Cái ông bố này thật là...!”. Thế nhưng cô bé vẫn bình thản ngồi một chỗ và bắt đầu làm gì đó, nên bạn này cũng an tâm và quên mất chuyện của hai bố con. Khoảng một tiếng đồng hồ sau, người bố tập xong, xuất hiện trở lại với khuôn mặt tươi tỉnh và dặt tay cô bé ra về. Cô bé được cha dặt tay cũng mang khuôn mặt tươi tỉnh y hệt.

“Cô bé ngồi một mình như khúc gỗ, vậy thì tại sao khuôn mặt vẫn tươi tỉnh? Bé làm gì ở đó nhỉ?”, mãi nghĩ, bạn học sinh bất giác bước lại gần chỗ cô bé ngồi lúc nãy xem thử... và chợt sống người.

Bên cạnh con đường bê-tông là một bãi sỏi gồm rất nhiều loại đá trộn lẫn với nhau. Hồi nãy cô bé chỉ nhặt những viên đá màu trắng từ bãi sỏi này, rồi mãi mê xếp chúng bên mép của con đường đổ bê-tông.

Hẳn là khi cô bé này thực hiện các hoạt động như “tách riêng”, “thu thập” những viên đá trắng rồi “kết hợp”, “sắp xếp” chúng lại trên mép của con đường bê-tông, thì cũng là lúc trí tính làm

các công việc như phân loại, tập hợp, liên hệ, cho phép tiếp xúc,... Vì vậy hoạt động của bé diễn ra liên tục trong một tiếng đồng hồ bố chơi gọn.

◆ Câu chuyện tiếp theo kể về bà tôi. Bà được bác sĩ kê cho tới chín loại thuốc. Hơn nữa, loại thuốc dành cho buổi sáng, trưa, tối cũng khác nhau, nên đối với một người 83 tuổi thì để biết loại nào với loại nào dường như là một việc không tưởng.

Có một cô bé đáng yêu bên hàng xóm tên là H rất thân thiết với bà, nên khi bé đến chơi, bà đã nhờ bé phân loại các thứ thuốc này giúp. Bé H rất hăng hái nhận lời và tiến hành công việc theo từng bước như sau:

① Đầu tiên, chuẩn bị bảy tờ giấy A4, ở góc mỗi tờ được ghi lần lượt thứ Hai, thứ Ba, thứ Tư, thứ Năm, thứ Sáu, thứ Bảy, Chủ nhật.

② Kế tiếp, mỗi tờ giấy lại được kẻ đường thẳng để chia làm ba phần đều nhau. Phần trên cùng được ghi là “Sáng”, phần ở giữa là “Trưa”, phần dưới cùng là “Tối”.

③ Bảy tờ giấy này được đặt ngay ngắn trên một chiếc bàn to.

④ Bé đặt từng phần thuốc của buổi sáng, buổi trưa, buổi tối lên trên những tờ giấy theo chỉ định:

Từ khóa trong nuôi dạy con: “Jiritsu” – tự quản và tự lập

sau ăn sáng, sau ăn trưa,... được ghi trên vỏ thuốc nhận ở bệnh viện.

⑤ Bé H cắt đôi phong bì, làm thành 21 túi nhỏ, rồi vẽ hình mặt trời mọc dành cho buổi sáng, hình mặt trời tròn xoe chiếu những tia nắng dành cho buổi trưa và hình mặt trăng dành cho buổi tối. Mỗi hình được vẽ lên bảy chiếc túi.

⑥ Sau cùng, bé bỏ thuốc được tập hợp trong vùng “Sáng” – phần trên của tờ giấy – vào túi dành cho buổi sáng, thuốc được tập hợp trong vùng “Trưa” – phần giữa – vào túi dành cho buổi trưa, và thuốc được tập hợp trong vùng “Tối” – phần dưới cùng – vào túi dành cho buổi tối.

⑦ Bé đã hoàn thành việc chia thuốc: bảy phần cho buổi sáng, bảy phần cho buổi trưa, bảy phần cho buổi tối và bỏ chúng vào từng túi riêng biệt.

Hàng tuần, bé H sang chơi và vui vẻ làm giúp bà công việc này.

Trẻ không từ bỏ công việc giữa chừng mà hoàn thành tươm tất đến cùng, bởi vì hoạt động sống và hoạt động của trí tính vừa khéo phù hợp với thời kỳ mãn cảm về phân loại thuốc theo màu sắc – hình dạng, dùng đầu ngón tay phân nhỏ.

Nội lực – thúc đẩy trẻ hành động và tác động tích cực đến môi trường – có được là nhờ vào “năng lượng của thời kỳ mãn cảm”.

Hơn nữa, nguồn lực bên trong giúp trẻ không từ bỏ, mà tiếp tục tác động đến những thứ chúng gây ảnh hưởng từ đầu; và nguồn lực khiến trẻ phát triển từng bước một cách tự phát, đều xuất phát từ “năng lượng của trí tính”.

Để hoạt động của trẻ mang tính tích cực và tự phát, điều quan trọng cần phát huy đầy đủ cả hai nguồn năng lượng: “năng lượng của thời kỳ miễn cảm” và “năng lượng của trí tính”.

Ba: "Tự quản" và "tự lập"

.....

Nếu phải nêu lên điều tối quan trọng cần ghi nhớ trong suốt quá trình nuôi dạy trẻ, thì đó là gì?

Tôi nhận được cuộc điện thoại từ một vị trong ban lãnh đạo Hội phụ huynh học sinh của một vườn trẻ nọ, với nội dung mời tôi diễn thuyết tại "buổi họp phụ huynh".

"Vâng, tôi hiểu rồi. Nhân tiện, xin hỏi quý vị có nguyện vọng buổi nói chuyện sẽ xoay quanh chủ đề gì không ạ?" – tôi hỏi. Người mẹ ấy trình bày: "Chúng tôi đang trong quá trình nuôi dạy trẻ và chịu tác động bởi nhiều tư duy khác nhau. Chỉ cần nghe nói 'Điều đó rất quan trọng' là chúng tôi sẽ nghĩ phải làm nó ngay lập tức, hay khi nhận được lời khuyên 'Cái này cần thiết lắm' là nghĩ phải có nó liền trong tay. Lúc nào chúng tôi cũng chạy theo 'Cái kia quan trọng', 'Cái này cần thiết' và dễ bị lung lay bởi những lời giới thiệu xung quanh. Thế nên, nếu có một điều tuyệt đối quan trọng và giúp chúng tôi khỏi bị tác động như bây giờ, thì xin cô hãy nói về nó. Nếu có một từ khóa luôn nhất quán và đảm bảo rằng 'Điều này là quan trọng' trong suốt quá trình nuôi dạy trẻ, thì cô hãy giảng về nó."

Kể từ khi nghe được câu chuyện đó, hễ gặp người đáng tin cậy, có chuyên môn như hiệu trưởng vườn trẻ giàu kinh nghiệm, bảo mẫu chăm sóc trẻ xuất sắc, những bà mẹ đã thành công trong việc nuôi dạy trẻ, là tôi lại cố gắng hỏi thử:

“Tôi nhận được câu hỏi này từ một bà mẹ. Nếu được hỏi có một từ mấu chốt nào bắt buộc phải luôn ghi tâm trong suốt quá trình nuôi dạy trẻ, thì đó là gì?”

Tuy nhiên, câu trả lời thực ra hết sức đơn giản. Mọi người đều không do dự và trả lời ngay: “Đó là **tự lập**.”

Không lâu sau đó, tôi có dịp sống tại Pháp khoảng nửa năm để nghiên cứu về giáo dục trẻ trong giai đoạn đầu đời. Trong thời gian này, mỗi lần có cơ hội, tôi lại nhắc lại câu hỏi mà tôi đã hỏi tại Nhật Bản. Tôi đã hỏi các giáo viên, bà mẹ và những nhà chuyên môn về giáo dục. Hơn nữa, cả khi đọc sách hay các văn kiện có liên quan đến vấn đề giáo dục trẻ ở giai đoạn đầu đời, tôi cũng hướng tới từ khóa đó mà tìm kiếm.

Ngay cả ở đây (nước Pháp) câu trả lời cũng hết sức đơn giản. Dù ở đâu, thì cũng có một từ duy nhất được sử dụng. Đó là từ “**tự quản**”.

Ở Nhật Bản: “**tự lập**”.

Ở Pháp là: “**tự quản**”.

Từ khóa trong nuôi dạy con: “*Jiritsu*” – tự quản và tự lập

Đó chính là từ khóa quan trọng duy nhất mà chúng ta phải nhất quán và nắm chắc trong suốt quá trình nuôi dạy trẻ.

Mặc dù trong tiếng Nhật, hai từ này phát âm giống nhau, nhưng nếu xem xét từ trái nghĩa của “tự lập” là “ỷ lại”, từ trái nghĩa của “tự quản” là “lệ thuộc”, thì chúng ta sẽ nhận thấy có điểm khác biệt. Tuy nhiên, dẫu có khác biệt, nhưng từ khóa được coi trọng nhất trong ‘nuôi dạy trẻ ở Nhật’ và ‘nuôi dạy trẻ ở Pháp’ đều được thể hiện bởi một cách phát âm duy nhất: **Jiritsu**. Vậy nên, có thể nói đây là một điều may mắn bất ngờ.

Người mẹ nào cũng thường nói với con rằng:

“Giờ con làm một mình được mà, đúng không nào!”

“Con tự nghĩ, tự làm nhé!”

“Làm cho đàng hoàng vào!”

“Tự làm dần dần đi con!”

Những câu nói trên cho thấy các mẹ chẳng phải đều mong đợi sự *tự lập*, *tự quản* nơi trẻ sao!

“Tự quản” là gì?

Giáo dục Pháp cho rằng giáo dục trẻ *tự quản* là quan trọng nhất; trong khi ở Nhật, *tự lập* được

xem là cần thiết nhất. Có lẽ do cả hai đều được phát âm là *jiritsu*, nên những chuyên gia thuộc giới giáo dục Nhật Bản không khắt khe xem xét sự khác biệt của hai từ này, ngược lại có nơi còn ngấm ngấm hàm chứa tầm quan trọng của cả hai khi nói: “*Jiritsu* rất quan trọng”. Do đó, nếu định nghĩa sự khác biệt của *tự quản* và *tự lập* trong giáo dục, thì chắc chắn sẽ bỏ sót rất nhiều điều cần nói, nên ở đây tôi muốn tránh việc phân biệt khắt khe này.

Tự quản là:

- Suy nghĩ kỹ lưỡng bằng đầu óc của mình (bắt trí tính làm việc).
- Thường xuyên sử dụng cơ thể (cơ quan cảm giác và cơ quan vận động) của bản thân.
- Khả năng tự mình theo đuổi và triển khai những việc mà bản thân muốn làm.

Thầy hiệu trưởng của “Trung tâm chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non Kusunoki”, thành phố Kyoto, nơi vẫn sử dụng các thiết bị dạy học hàng ngày mà tôi sẽ giới thiệu trong Chương 5, cho biết: Nếu đưa cho các bé từ 3 đến 5 tuổi một tờ giấy vẽ lớn, thì chúng sẽ bỏ hàng giờ liền để cắt, dán và làm những thứ theo sở thích. Do đó, thời gian trong những ngày mưa sẽ trôi qua rất nhanh.

Vì các bé ở đây có thể sử dụng “đôi tay” theo ý muốn, nên chúng có thể thử sức với những thứ mà chính chúng muốn tạo ra. Phải chăng có thể gọi năng lực này là *tự quản*?

Khi sở hữu các phương thức thể hiện và có thể tự do sử dụng chúng theo suy nghĩ của bản thân thì đó là tiền đề để *tự lập*. Chẳng hạn như trường hợp sống ở nước ngoài, nếu không thể sử dụng ngôn ngữ của quốc gia đó, thì bạn không thể tự lập trong môi trường đó được. Nhiều người đã từng trải qua kinh nghiệm cay đắng: vì vốn từ vựng nghèo nàn và không biết cách biểu đạt của tiếng nước ấy, nên họ không thể thoải mái thể hiện suy nghĩ của mình, mà phải miễn cưỡng nhờ người khác giúp đỡ. Nếu xét như vậy, có thể cho rằng *tự quản* trở thành tiền đề của *tự lập*.

- Có khả năng dự đoán: “Nếu làm việc này như vậy sẽ dẫn đến kết quả thế này”.
- Có thể hoạt động theo suy nghĩ của bản thân dựa trên những gì đã xem xét.
- Có thể dần triển khai những việc đã bắt đầu làm.

Có thể nói những trẻ có khả năng nêu trên đã tự trang bị cho mình năng lực *tự quản*. Vậy khi nào trẻ mới đạt được năng lực đó?

Trẻ sẽ đạt được năng lực này thông qua các sinh hoạt, trong đó năng lượng của “thời kỳ miễn cảm” và “trí tính” – như tôi đã trình bày đến thời điểm này – được phát huy đầy đủ.

① Sinh hoạt luôn được công nhận vì đó là các hành động năng động và tích cực, tác động đến môi trường của bản thân; do khả năng cảm thụ của thời kỳ miễn cảm thúc giục.

② Sinh hoạt được đảm bảo tự do và theo nguyên tắc của trí tính: vừa suy nghĩ bằng óc sáng tạo và nhịp độ của bản thân, vừa xúc tiến các hoạt động.

Nếu hai điều trên được công nhận và đảm bảo trong cuộc sống thường nhật ở thời kỳ ấu thơ của trẻ, thì chúng sẽ trở thành người biết suy nghĩ và hành động có cá tính, sáng tạo.

Chẳng phải cố gắng bằng óc sáng tạo của bản thân, duy trì bằng nhịp độ của bản thân, bộc lộ những nét độc đáo của bản thân là cá tính và năng lực phải được đặt làm mục tiêu hàng đầu của các bà mẹ trong quá trình nuôi dạy trẻ sao!

Thời đại ngày nay đang tiến tới việc cơ khí hóa, thông tin hóa từng giây từng phút. Việc ghi nhớ và năng lực xử lý sẽ hiệu quả hơn nếu máy móc được sử dụng. Yếu tố cần thiết là khả năng

làm được những việc mà máy móc không thể làm thay.

Tuy nhiên, có thể ví cuộc chiến thi đầu vào là công việc kết hợp với máy móc. Để chiến thắng, có vẻ như cần đến một dàn máy móc, nên ở các lớp tăng cường, trường luyện thi, người ta trang bị cho học viên khả năng làm việc đều đặn một cách máy móc. Nhiều bậc cha mẹ, giáo viên thấy rất thỏa mãn nếu trẻ có khả năng đó và đạt được thành tích tốt. Nhưng những trẻ có khả năng xử lý nhanh nhạy một cách máy móc lại dần dần trở thành người không thể suy nghĩ.

Tôi có nghe kể một câu chuyện về thầy Fukui Tatsu, người đã gần bó cả đời với việc giáo dục trẻ khuyết tật tại "Học viện phủ nhận" thuộc tỉnh Shiga. Câu chuyện như sau:

◆ *Nghe nói con trai thầy rất ưu tú. Khi còn là học sinh tiểu học, cậu đã tuyên bố muốn ra nước ngoài, và đã tự mình làm thủ tục rồi sang Thụy Sĩ du học. Hết một năm, cậu bé có trí thông minh vượt trội này đã hoàn tất việc học ở Thụy Sĩ. Tuy nhiên, thành tích của cậu lại là "Không đạt". Khi hỏi lý do, thì được biết: "Cậu bé này không có óc triết lý". Bất kỳ vấn đề nào được giao, cậu cũng có thể xử lý trơn tru.*

Nhưng vì cậu trả lời các câu hỏi quá nhanh, nên không có quá trình suy nghĩ thấu đáo. Tóm lại là cậu không có “óc triết lý”.

Tự quản không phải là khả năng xử lý nhanh một cách máy móc. Có năng lực và trái tim biết suy nghĩ thấu đáo, có cơ thể luôn hoạt động tự do theo suy nghĩ, tự mình sử dụng đầu óc và cơ thể để triển khai các hoạt động sống, năng lực đó mới gọi là *tự quản*. Ở Pháp, các nhà giáo dục và các bà mẹ đều có chung một suy nghĩ: điều quan trọng nhất chính là giáo dục cho trẻ có được năng lực này.

Thế nhưng, có vẻ các nhà giáo dục và các bà mẹ ở Nhật Bản lại lầm tưởng khả năng tự động xử lý mau lẹ một cách máy móc, không cần suy nghĩ kỹ của trẻ là năng lực tự quản. Thậm chí, có nhiều thầy cô và cha mẹ chưa từng cảm thấy nghi vấn đối với nền giáo dục trình độ cao khuyến khích trẻ đạt được khả năng đó.

Những trẻ bị đặt trong tình cảnh này sẽ mất dần năng lực *tự quản* thực sự. Tôi muốn các bà mẹ chú ý đến vấn đề: có những thứ quan trọng bị đánh mất bởi một nền giáo dục trình độ cao, giáo dục con người *chỉ làm mà không suy nghĩ*.

Ví dụ về cậu bé S sau đây là minh chứng cho sự thật: nền giáo dục trình độ cao là “nền giáo dục không cho suy nghĩ”. Dưới đây là báo cáo của giáo viên O, chủ nhiệm của bé S tại nhà trẻ thực hiện phương pháp giáo dục Montessori: tôn trọng óc sáng tạo và nhịp độ của từng bé.

◆ *Lúc còn đi nhà trẻ, bất kể việc gì S đều làm rất cẩn thận, vì vậy mà tốn khá nhiều thời gian. Hơn nữa, S lại rất tập trung, nếu không làm đến cùng là không yên, nên lúc nào cũng làm trễ hơn người khác một bước. Khi S vào trường luyện thi, mẹ cậu đã nói với giáo viên thế này:*

“Cô ơi, nghe nói thằng bé nhà tôi ở trường cái gì nó cũng làm rất nhanh. Có lẽ thật khó tin..., nhưng tôi nhớ thằng bé chậm chạp lắm mà... Có hôm, về đến nhà, thằng bé đi tới phía chiếc bàn và ngân ngấn nước mắt. Khi tôi hỏi nguyên nhân thì cháu nói: ‘Hồi đi nhà trẻ con còn được làm từ đầu đến cuối, chứ ở trường thì không thể. Con chỉ thích suy nghĩ và phát minh!’”

Tôi lại nghe cháu nói tiếp: “Mỗi ngày hãy cho con một khoảng thời gian để con có thể làm những điều mình thích”, nên tôi đã xem cháu làm thế nào. S có một chiếc hộp cỡ hộp bánh

kem, trong đó bỏ mấy tấm thẻ, cục tẩy hình quái vật, những đồ chơi có được do trúng thưởng, những viên bi và nhiều thứ linh tinh khác. Mỗi ngày cháu đều lặp lại những việc như: lấy ra từng món đồ sắp xếp và chia ra ngăn nắp, rồi lại gom thành một mớ lộn xộn bỏ vào hộp. Một ngày nọ, khi tôi chăm chú xem thì thấy những viên bi được sắp xếp thành một vòng tròn đẹp mắt, trong đó đã vẽ đầy những đường kẻ. Lúc tôi đang tự hỏi con đang làm gì thì nhận ra: thằng bé tạo hình ngũ giác làm bằng năm viên bi, hình lục giác với sáu viên,... hình thập nhị giác thì 12 viên. Cháu đặt những viên bi ở khoảng cách bằng nhau, và kẻ những đường thẳng giống như đường chéo. Thật ngạc nhiên.”

Về phần mình, tôi rất hiểu cảm giác của cậu bé S khi không thể nghĩ kịp với tốc độ của các cậu bé khác. Khi bắt gặp một điều gì mới mẻ, S thích tự mình suy nghĩ và tạo ra nhiều thứ theo quy tắc mà bản thân tìm thấy. Cách làm này có thể sẽ cho ra nhiều phát hiện, phát minh mới. Lẽ nào các trường học ở Nhật Bản lại cho rằng việc bỏ lỡ điều đó là tốt sao?

(Omori Kumiko, thành phố Kyoto)

Từ khóa trong nuôi dạy con: “Jiritsu” – tự quản và tự lập

Như lời của cậu bé đã chỉ rõ, em thực sự ao ước “Được suy nghĩ theo nhịp độ của bản thân! Được tự mình phát hiện, phát minh!” Khả năng tự suy nghĩ, tự dùng đôi tay của mình để tạo ra mọi thứ chính là *tự quản*. Chúng ta nên biết rằng *tự quản* là việc thực hiện trong trạng thái gắn kết chặt chẽ giữa hoạt động của *trí tính* và tính chất tự phát.

Khi còn nhỏ, con thường khẳng khẳng “con tự làm!” nhưng khi lớn lên con lại không có ý định tự làm, mà bảo “mẹ làm đi!”

Tôi được nghe về cụm từ “hội chứng ỷ lại”. Được biết, đó là cụm từ chỉ việc trẻ muốn mẹ và giáo viên làm thay mình.

Lúc hai, 3 tuổi, trẻ sẽ khẳng khẳng “Con tự làm!”, đến mức nếu mẹ làm giúp thì trẻ sẽ khóc to giận dữ. Vậy mà không biết từ bao giờ, những đứa trẻ đó lại nhiễm “hội chứng ỷ lại” – chỉ biết dựa dẫm vào người khác.

Những trẻ lặp đi lặp lại việc “dùng chính đôi tay của mình, sử dụng đầu óc của mình, tiến hành công việc theo nhịp độ của mình” hàng ngày trong cuộc sống, sẽ luôn duy trì được khả năng sinh tồn mạnh mẽ của thời 2, 3 tuổi – thời kỳ cương quyết: “Con tự làm!”. Nghĩa là những trẻ đã trang

bị cho mình khả năng *tự quản* ấy sẽ mang khát vọng mạnh mẽ hướng đến *tự lập*, và từng bước tiến đến *tự lập*.

Điểm chung nhất được nhận thấy kể từ khi trẻ bắt đầu vào tiểu học (của các bé đã trải qua thời ấu thơ ở nhà trẻ giáo dục theo phương pháp Montessori) có lẽ là cách giải quyết bài tập hàng ngày.

Đó chính là: Biết tự lên kế hoạch kỹ lưỡng và dù thế nào cũng không bối rối – điều đã được tôi xác thực qua nhiều năm tìm hiểu. Những trẻ có cuộc sống từng ngày – trong giai đoạn ấu thơ – được tự nghĩ, chơi, thực hiện, dọn dẹp theo nhịp độ của chính mình sẽ có khả năng *tự lập* – tự làm nên cuộc sống của chính mình.

Chúng ta hãy thử xem xét từ ví dụ về bé Ako, một cô bé từng học ở nhà trẻ áp dụng phương pháp Montessori.

◆ *Nhà trẻ mà bé Ako theo học đã hướng dẫn các mẹ cho con tự làm việc này, việc kia ở nhà trước khi nhập học. Chẳng hạn như: tự mặc, cởi, gấp quần áo; tự mang, gõ, xếp giày; dùng thìa... Bà của bé nhìn bộ dạng đi nhà trẻ mỗi sáng của bé mà vô cùng sốt ruột. Bởi vì bé Ako cứ vừa lấm bầm, thì thăm “mặc quần áo..., bỏ*

khấn tay vào cặp...", vừa suy nghĩ và chuẩn bị mọi thứ. Trông bé tự làm với đôi tay còn lóng ngóng, bà cảm thấy vô cùng thiếu kiên nhẫn vì không biết bé có trẻ học không, và đổ mồ hôi vì phải dồn nén cảm xúc muốn giúp bé.

Ngày nào bé Ako cũng phải dậy từ sáu rưỡi sáng và ra khỏi nhà lúc bảy giờ hai mươi phút vì trường tiểu học là trường tư, lại xa nhà. Thế nhưng chưa bao giờ có ai phải đánh thức bé. Bé tự dậy đúng giờ, nhanh chóng làm những việc phải tiến hành theo thứ tự, rồi tiến thẳng ra trạm xe buýt. Mẹ bé rất vui. Cả hai chị đang học cấp ba cũng thán phục cô em gái bé nhỏ này. Hai chị đã phải thốt lên "Phục em ghê luôn!" trước vẻ chắc chắn của bé khi ưu tiên thực hiện những việc cần làm.

Ako đã trải qua ba năm ở nhà trẻ với mỗi sáng đều tự mình suy nghĩ và làm theo nhịp độ của riêng mình, nên khi vào tiểu học, đến độ tuổi có thể tự phán đoán mức độ cần thiết của sự việc, bé đã có khả năng đưa ra dự đoán và tự thực hiện một cách chính xác.

Vào tiểu học, bé đã có thể tổ chức các sinh hoạt của bản thân theo nhịp độ của chính mình. Đó chính là kết quả từ quá trình giáo dục hướng

đến *tự lập* của nhà trẻ. Bé *tự lập* theo cách của học sinh tiểu học.

Trẻ em trong giai đoạn thơ ấu luôn mang khát vọng mạnh mẽ: “Con muốn tự làm!”, “Con muốn làm một mình!” và hướng về bố mẹ với lời kêu gọi: “Giúp con làm một mình nhé!”. Vậy nên, người lớn cần suy nghĩ xem phải trợ giúp như thế nào để chúng ta không làm thay trẻ ngay lập tức, mà để cho trẻ tự làm.

Người lớn cần phải vạch ra kế hoạch và nỗ lực để “giúp trẻ làm một mình”.

Giáo dục hướng đến “tự lập” là thế nào?

Khi trẻ có thể tự làm được những việc xung quanh mình thì điều đó không đồng nghĩa với *tự lập*. *Tự lập* là chủ đề chạm đến cốt lõi của con người, có thể nói đó là sự tự tin vào khả năng của bản thân. Do đó, nó không phải là ra lệnh “Hãy làm một mình đi!”, “Hãy tự nghĩ đi!” và thực hiện. Mà phải dùng toàn bộ cảm tính, trí tính, lý tính, ý chí, cơ thể... của chính người đó và phải hao tổn thời gian để hoàn tất.

Tự lập là:

- Xuất hiện lòng tự tin, xác tín trong thâm tâm của cá nhân.
- Có thể có mối quan hệ ổn định với mọi người và mọi vật xung quanh.
- Có khả năng giúp cá nhân tự mình quyết định, chọn lựa và chịu trách nhiệm.

Khi xem xét các trường hợp trước đây trẻ không thể tách rời khỏi giáo viên và chị gái, đang dần trở nên tự lập, ta sẽ thấy mặc dù có nhiều nguyên do, nhưng lại có một điểm chung trong quá trình. Ví dụ như:

◆ Có một cô bé lúc nào cũng lẻo đẻo theo sau giáo viên. Một ngày nọ, thấy giáo viên viết gì đó, bé cũng tự mình lấy giấy và bút chì rồi bắt đầu vẽ những đường loằng ngoằng suốt cả ngày. Kể từ hôm đó, cô bé này đã tách khỏi giáo viên và có thể hành động một mình. Thái độ cũng trở nên vui vẻ, tích cực hơn.

◆ Cô bé T suốt ngày cũng lẻo đẻo theo sau chị gái. Một hôm, bé T phải cắt những tờ giấy nhỏ bằng kéo. Bé T thấy công việc này thú vị đến nỗi không muốn dứt ra nữa. Từ hôm ấy trở đi, bé hoàn toàn không còn ý định làm việc chung với chị nữa.

◆ Cậu nhóc Y mặc dù ghét đi bộ, ghét chạy nhảy, vậy mà lại nói rằng sẽ leo núi cùng mọi người. Nhưng đúng như dự đoán, đến giữa chừng thì cậu bắt đầu kêu ca: “Ồi! Một chết đi được!”, “Chán lắm rồi!”, rồi ngồi bệt xuống giữa đường. Các bạn lần lượt chạy đến bên cậu khích lệ. Khi nghe bạn nói: “Y này, chẳng phải cậu đã nói sẽ tự leo sao!”, cậu bé liền suy nghĩ một hồi, rồi chậm rãi đứng lên và bắt đầu bước đi. Sau đó cậu đã cố gắng cho tới khi lên đến đỉnh núi. Từ đó về sau, thái độ của cậu bé đã trở nên kiên định hơn.

Trẻ sẽ không hướng đến “tự lập” bằng thuyết giáo hay những lời khen ngợi. Nhưng có một hành trình bắt buộc phải theo đuổi để trẻ trở nên “tự lập”. Hành trình chung này được bắt gặp ngay cả trong ví dụ nêu trên và nếu lược đồ hóa thì ta sẽ có quá trình như sau:

Từ khóa trong nuôi dạy con: "Jiritsu" – tự quản và tự lập

- ① Bản thân tự do kết nối với hành động/
sự việc nào đó.



- ② Duy trì sợi dây kết nối.



- ③ Trong khi duy trì, nó trở thành
mối liên hệ toàn nhân cách.



- ④ Gỡ bỏ mối liên hệ và kết thúc bằng những cảm giác
thực "Được rồi!", "Xong rồi!", "Hiểu rồi!"

Khi trải qua bốn giai đoạn này, có được cảm giác tự tin sâu sắc, trẻ sẽ bắt đầu thay đổi từ trong nhân cách. Trẻ sẽ không còn dựa dẫm vào người khác, mà có thể tự quyết định và lựa chọn. Từ đó, trẻ trở nên thân thiện quan tâm đến người xung quanh, hơn nữa còn thể hiện thái độ tích cực muốn làm việc tốt. Ngoài ra trẻ còn trở nên trung thực, có một trái tim tự do và hành động đúng.

Động cơ giúp trẻ thay đổi như vậy lại là những thứ rất giản dị trong cuộc sống đời thường. Nhìn từ quan điểm của người lớn thì chẳng có gì đáng kể, nhưng chúng có thể trở thành cơ hội làm sinh

động và thắp lên nguồn năng lượng của thời kỳ
mẫn cảm và năng lượng trí tính ở trẻ.

Những trẻ này vừa sử dụng đầy đủ, vừa hợp
nhất các nguồn năng lượng từ bên trong. Bằng
cách đó, một khi nguồn năng lượng hợp nhất
dâng cao đến đỉnh điểm, thì sẽ đạt được độ hài
hòa và sẽ được tái phân phối về sau. Nhờ vậy mà
sự thống nhất và hài hòa được thể hiện trong
nhân cách của trẻ.

Phương pháp giáo dục Montessori đã nghiên
cứu, chuẩn bị các thiết bị và môi trường giảng
dạy sao cho trẻ có thể trải nghiệm hiện tượng
này nhiều lần trong cuộc sống. Có thể nói đây
là phương pháp đã được biên soạn nhờ những
nghiên cứu khoa học để giúp trẻ có thể bước vững
vàng từng ngày trên hành trình dẫn đến *tự lập*.

Dù không sử dụng giáo cụ Montessori nhưng
chỉ cần hiểu được nguyên lý này và sử dụng các
thiết bị thô sơ gần gũi, là mẹ có thể giúp trẻ bước
vững chắc trên con đường dẫn đến *tự lập*. Mục
tiêu của cuốn sách này là giới thiệu các phương
pháp mà ai cũng có thể thực hiện được từ những
điều quen thuộc, nhằm giúp mẹ thể hiện sự quan
tâm đối với trẻ.

Chương 5

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

Một: Các thiết bị dành cho trẻ
"từ 1 đến 2 tuổi rưỡi"

.....

Có mẹ đã viết như sau:

Không biết có phải vì học phương pháp giáo dục Montessori trong lúc nuôi dạy con không, mà tự nhiên tôi trở nên quan tâm tới "hoạt động đôi tay".

Lúc tròn bảy tháng tuổi, bé đã có thể ngồi được. Kể từ đó, tay bé trở nên linh hoạt hơn. Khoảng 1 tuổi, hoạt động đôi tay ngày càng trở nên đa dạng. Nhưng nếu quan sát kỹ thì sẽ phát hiện

có nhiều động tác giống nhau. Tôi thử ghi chép rồi tóm tắt lại những lúc chơi một mình, bé đã làm gì trong nhiều ngày.

① *Nắm: nắm-khua đập; nắm-liếm; nắm-lúc lắc*

② *Cầm: cầm-ném; cầm-thả; cầm-bỏ vào-rút ra*

③ *Kéo: đứng ở dưới kéo khăn tắm và đồ đang phơi xuống; rút khăn giấy lên*

④ *Nhặt-cấu-véo: nhặt những vật nhỏ rơi dưới sàn, cấu*

⑤ *Bỏ vào chỗ trống: bỏ vào lỗ*

Quan sát sự việc, tôi cảm thấy ngưỡng mộ vì kể từ khi mới là trẻ sơ sinh, bé đã thiết lập tuần tự cho “hoạt động đôi tay”.

(Ohashi Hiromi, thành phố Mobara)

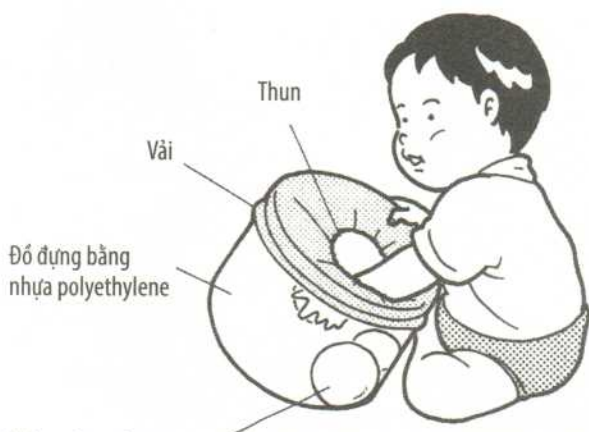
Tôi nêu ví dụ trên với mong muốn các mẹ hãy chịu khó quan sát những gì trẻ muốn làm và giúp trẻ có thể làm thỏa thích giống như người mẹ này. Tiếp theo, chúng ta sẽ sử dụng những thứ gần gũi và làm ra các món đồ chơi mà trẻ có thể dùng được nhiều lần, để các mẹ sẽ không phản ứng: “Ấy, không được kéo cái đó!”, “Con không được ném nó đi đâu đấy!”

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

Các thiết bị giáo dục tôi sắp giới thiệu dưới đây đều do các giáo viên thuộc trung tâm chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non Kusunoki - thành phố Kyoto - nghĩ ra. Các cô đã tự tay tạo ra các thiết bị giáo dục sau quá trình quan sát kỹ lưỡng những việc trẻ muốn làm, và muốn cho trẻ lặp lại hoạt động đó. Hy vọng chúng có thể trở thành gợi ý giúp các mẹ có thể tạo ra những đồ chơi (thiết bị giáo dục) ngay tại nhà.

Thả

① *Nắm-lấy ra-thả vào (từ 1 đến 2 tuổi)*



Vật dễ cầm, nắm giống như các túi đậu "Otedama"¹. Mẹ nên chọn các vật có kích thước mà trẻ phải căng hết bàn tay để nắm được và tạo cảm giác mềm mại khi sờ vào.

¹ Otedama: Một loại đồ chơi dân gian của Nhật dành cho các bé gái. Người ta bỏ đậu đỏ, gạo, bo bo... vào một túi vải nhỏ và may lại. Rồi dùng chúng vào nhiều trò chơi tung hứng khác nhau (có những trò tương tự như trò thả gạch ở Việt Nam).

② *Cầm-thả (từ 1 đến 2 tuổi)*



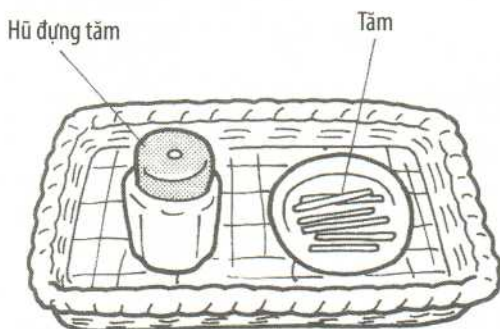
③ *Cầm-thả (từ 2 đến 3 tuổi)*



¹ Maracas: Tên một loại nhạc cụ đa sắc màu có nguồn gốc từ châu Mỹ Latinh. Một chiếc Maracas truyền thống gồm một đầu tròn (làm bằng vỏ bầu khô hoặc vỏ dừa), trong đó chứa nhiều hạt hoặc đậu khô và được nối với cán gỗ. Những Maracas hiện đại có phần bầu làm bằng da thuộc, gỗ hoặc nhựa. Trong hình minh họa là những Maracas đồ chơi không có cán.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

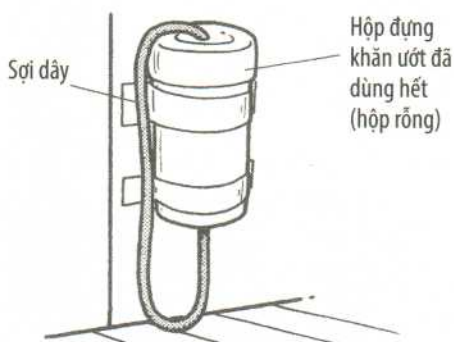
④ Cầm-thả qua lỗ nhỏ (từ 2 đến 3 tuổi)



Vì phải nhét vào hũ qua một lỗ nhỏ,
nên trẻ cần tỉnh táo và tập trung.

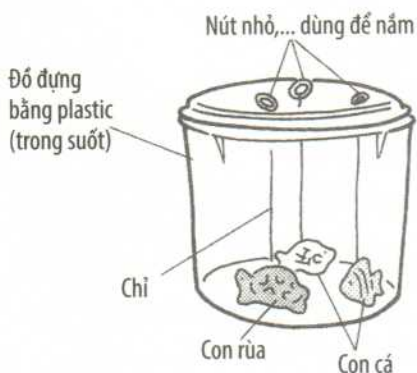
Kéo

① Nắm-kéo (từ 1 tuổi rưỡi đến 2 tuổi rưỡi)



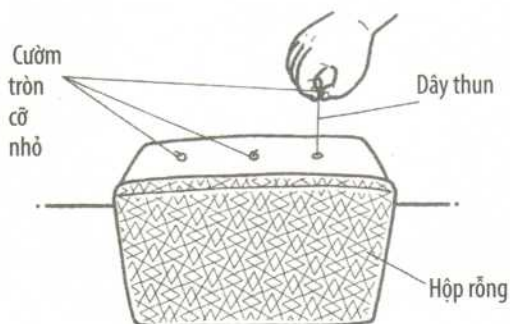
Gắn đồ chơi này lên tường hay kệ, ... ở vị trí phù hợp với
chiều cao của trẻ để thỉnh thoảng đi ngang qua, trẻ sẽ
kéo sợi dây. Trẻ sẽ thấy thú vị vì sợi dây cứ xuất hiện mà
không kết thúc.

② *Cầm-kéo (từ 1 đến 1 tuổi rưỡi)*



Cầm nút kéo thì cá và rùa trong hộp sẽ treo lên lơ lửng, nên trẻ sẽ bị thu hút.

③ *Cầm-kéo vật nhỏ (từ 1 tuổi rưỡi đến 2 tuổi)*

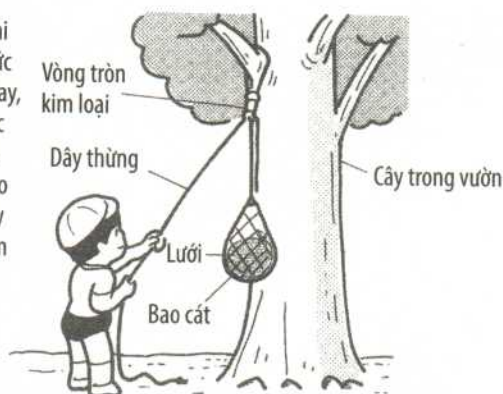


Vì là dây thun, nên khi kéo sợi dây rồi thả ra, lực đàn hồi sẽ làm sợi dây đột ngột thu lại, đập vào thành hộp, tạo ra âm thanh bộp bộp khiến trẻ thích thú.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

④ Kéo hết sức bằng hai tay (từ 2 đến 3 tuổi)

Bé sẽ thấy vui khi vừa cảm nhận sức nặng qua cánh tay, vừa dùng hết sức để kéo. Ngoài ra, tốc độ rơi của bao cát khi bé thả tay cũng là một điểm thú vị.



Xoay vòng

① Dùng tay quay bánh xe (từ 1 đến 1 tuổi rưỡi)



② Xoay nắp hộp (từ 1 tuổi rưỡi đến 2 tuổi)

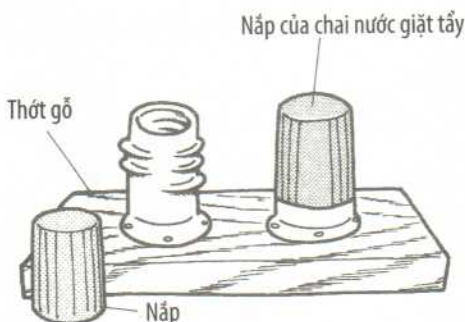
Khi quay ở bên trên, thì bên dưới cũng quay theo. Điều đó khiến trẻ thấy thú vị.



Dụng cụ quay rau củ giúp rửa nước¹

Vận động cổ tay sẽ gián tiếp giúp ích cho việc viết chữ sau này.

③ Xoay để đóng-mở nắp (từ 2 tuổi đến 3 tuổi)



Nắp bằng nhựa plastic khi đóng lại có tiếng "lạch cạch, lạch cạch, kịch!" nghe rất vui tai.

¹ Dụng cụ này thường có hình trụ giống nồi cơm điện hay bình nước, bên trong còn có một chiếc lồng (với các song thưa ở xung quanh và đáy) để đựng rau củ đã rửa còn ướt. Phía trên có nắp đậy. Trên nắp có cán để quay. Khi quay thì chiếc lồng bên trong cũng quay theo tạo lực ly tâm đẩy nước ra khỏi lồng.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

④ Xoay để đóng-mở nắp (từ 2 tuổi rưỡi đến 3 tuổi rưỡi)



Chai, lọ với nhiều hình dạng và kích cỡ khác nhau (Chai, lọ sản phẩm dưỡng da, lọ thuốc)



Bé sẽ chọn bình phù hợp với nắp, phát hiện ra nhiều cách xoay sử dụng tay trái-phải. Nhờ đó gián tiếp nuôi dưỡng khả năng tập trung, tinh thần độc lập...

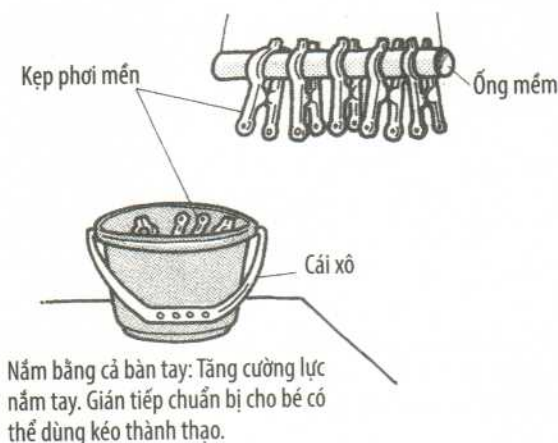
Kẹp

① Kẹp tờ giấy cứng bằng kẹp phơi đồ (từ 1 tuổi rưỡi đến 2 tuổi rưỡi)

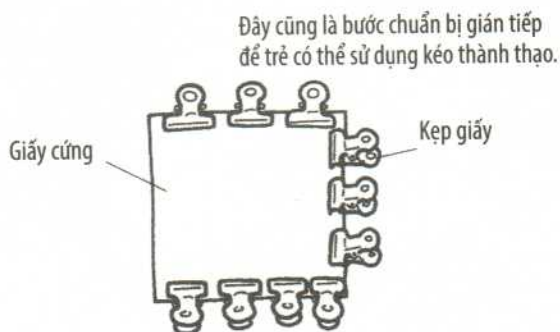


Vật bị kẹp không chuyển động, nên rất dễ kẹp.

② Kẹp bằng kẹp phơi mền (từ 2 đến 3 tuổi)



③ Kẹp bằng kẹp giấy (từ 2 đến 3 tuổi)



Bỏ sẵn vào hộp những chiếc kẹp giấy cùng kích cỡ, với nhiều màu khác nhau, mỗi màu vài chiếc

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

④ Kẹp bằng nhíp (từ 3 đến 4 tuổi)



Sử dụng mắt và đầu ngón tay. Thực hiện thao tác kẹp bằng nhíp, và thao tác phân loại có tính vận dụng trí óc.

Xỏ

① Xỏ qua cọc (từ 1 tuổi rưỡi đến 2 tuổi rưỡi)



② Chia các vòng tròn theo màu và xỏ riêng vào từng cọc (từ 2 đến 3 tuổi)



③ Xỏ hạt chuỗi nhỏ có lỗ vào các que mảnh (từ 2 tuổi rưỡi đến 3 tuổi rưỡi)



Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

④ Xâu vòng, hạt cườm qua sợi dây (từ 2 đến 4 tuổi)



Khuy và khuy bấm

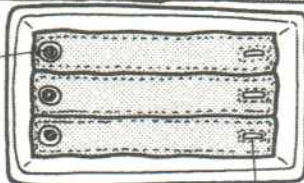
① Lặp lại việc cài-gỡ khuy (từ 2 đến 3 tuổi)

Loại may bằng vải cotton,
khoảng 3cm

Lỗ khuy



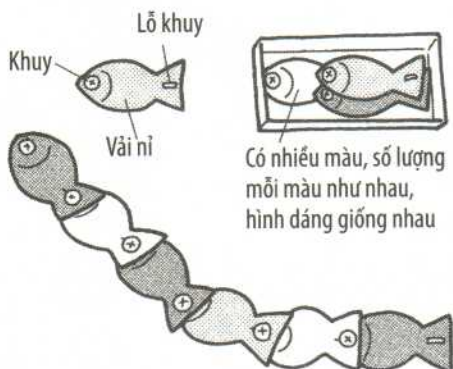
Khuy có
đường
kính
khoảng
1,5cm



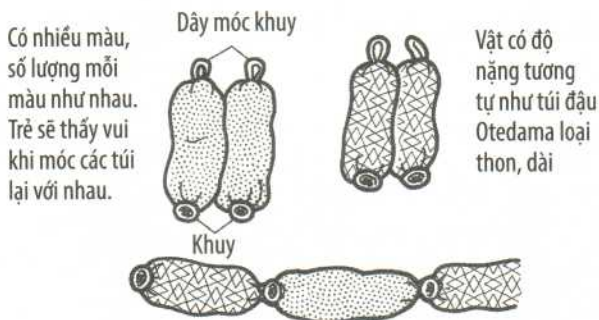
Lỗ khuy

Nối với nhau thành sợi
dài hoặc hình tròn.

② Gài khuy (từ 2 đến 3 tuổi)



③ Cài khuy lắp đi lắp lại (từ 2 đến 3 tuổi)



Nối thành đoàn tàu hỏa trong trò chơi tưởng tượng, sẽ rất vui.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

④ Đóng khuy bấm với nhau thành dây dài, hoặc thành vòng tròn (từ 2 tuổi rưỡi đến 3 tuổi rưỡi)



Cột

① Chỉ cột một vòng (từ 2 tuổi rưỡi đến 3 tuổi rưỡi)



Cắt đôi khăn tắm theo chiều dọc rồi may lại, làm thành vật dễ cột.

② Cột nhiều cái (từ 3 đến 4 tuổi)



Cắt sẵn nhiều sợi dây mỏng,
dài, bé sẽ cột dần dần.

Cột mảnh vải.

③ Tạo nút thắt (từ 3 đến 4 tuổi)



④ Cột nhiều lần



Cột bằng dây nhựa vinyl.

Hai: "Từ 3 tuổi trở đi" – những việc nên làm trước khi nhập học

.....

Lên 1 tuổi rưỡi, bé bắt đầu làm được nhiều việc bằng tay. Kể từ đây, bé ghi nhớ niềm vui khôn cùng về những việc "có thể làm được". Niềm vui ấy tràn ngập trên khuôn mặt, cơ thể, và sự tự tin được thể hiện. Để rồi, chính điều đó sẽ thúc đẩy khát vọng hướng đến thử thách của giai đoạn tiếp theo.

Để triển khai hoạt động sáng tạo theo suy nghĩ, trẻ sẽ biến những kỹ thuật cần thiết thành tài sản của bản thân, sau đó trẻ sẽ từng bước tiến hành thử thách và trải nghiệm niềm vui sáng tạo.

Khi quan sát kỹ quá trình đó, các mẹ sẽ nhận ra sự tồn tại của một kỹ thuật giúp nuôi dưỡng <Niềm vui – Tự tin – Khát vọng> cho trẻ một cách liên tục trước khi nhập học.

Niềm vui và sự tự tin khi "Làm được rồi!" là cú bật giúp trẻ tự tiến đến giai đoạn tiếp theo. Chính trẻ sẽ chỉ cho các mẹ thấy chắc chắn có những kỹ năng "cơ sở - cơ bản" cần phải trang bị trước khi nhập học.

Đó là: Gấp, cắt, dán, khâu/ thêu.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

Điều quan trọng là phải rèn luyện đầy đủ bốn kỹ năng này vào giai đoạn trước và sau 4 tuổi. Vì đây là khoảng thời gian mà hoạt động kết nối giữa các cơ mũi bàn tay với cơ ngón tay được điều chỉnh, hình thành cơ cấu xác định, và đi đến hoàn thiện.

Nếu trẻ có thể thực hiện bốn kỹ năng này theo suy nghĩ của bản thân, thì sáng tác và hoạt động sáng tạo trong thời kỳ thơ ấu của trẻ sẽ trở nên vô cùng phong phú. Do đó, cũng giống như các kỹ năng cơ sở – cơ bản sau khi nhập học là “đọc – viết – tính toán”; có thể nói bốn kỹ năng trên chính là kỹ năng “cơ sở – cơ bản trước khi nhập học”.

Khi trẻ trang bị kỹ năng cơ sở – cơ bản, thì việc thực hành chính xác và học hỏi chắc chắn trong từng giai đoạn là điều rất cần thiết.

Kế tiếp, tôi xin giới thiệu một số thiết bị giáo dục hỗ trợ trẻ, vừa trải nghiệm các giai đoạn ấy, vừa thu nhận kỹ năng xác thực cho bản thân. Đây cũng là thiết bị do các giáo viên (của trung tâm chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non Kusunoki) vừa quan sát phản ứng của trẻ, vừa dày công tạo ra.

Gấp

Chuẩn bị giấy gấp.

Quan trọng là chọn kích cỡ giấy vừa tay trẻ. Giấy cỡ 15 x 15 cm bán ngoài thị trường thì quá lớn, tay trẻ cầm không vừa, vì vậy các mẹ hãy cắt thành kích cỡ khoảng 10 x 10 cm hay 7,5 x 7,5 cm để trẻ dễ dàng xử lý.

Có thể dùng giấy gói bánh kẹo, gói quà làm nguyên liệu. Nên sử dụng loại có hình thù, màu sắc vì chúng giúp khơi gợi hứng thú nơi trẻ.

Những điều cần chú ý

- Hãy cắt chính xác. Chỉ cần không vừa tay một chút là trẻ sẽ thấy khó chịu và không ưa. Trẻ sẽ chạy đến bên bạn và nói “Mẹ ơi không vừa...”.
- Trước khi đưa cho trẻ, các mẹ nên gấp thử để kiểm tra xem độ cứng của giấy như thế có dễ gấp không? Có thấy đường gấp không?
- Giấy có quá nhiều hình thù cũng gây khó khăn cho trẻ vì trẻ sẽ không thấy rõ đường gấp.

Gấp tam giác

Vì đây là lần đầu tiên trẻ tiếp xúc với giấy gấp, nên mẹ hãy cùng trẻ bước vào giai đoạn sau:

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

① Các mẹ nên cho trẻ xem thao tác “gấp” bằng tay một cách, bài bản. Trước hết, hãy bắt đầu từ việc gấp hình tam giác (gấp hình núi) giống như hình dưới đây.

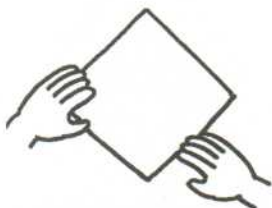
② Hãy ngồi cùng hướng và bên phải của trẻ, ý thức để trẻ thấy rõ động tác tay của mẹ và cho trẻ xem cách gấp theo thứ tự sau:



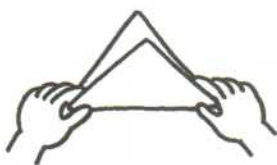
1. Đặt giấy gấp (theo hình)



2. Đặt tay trái lên giấy. Đặt tay lên phần nửa trên của tờ giấy



3. Tay phải cầm phần giấy ngay trước mặt



4. Từ từ nhấc lên bằng tay phải, so cho khít với góc nhọn ở trên



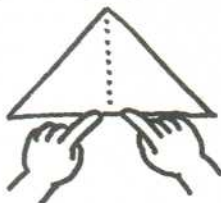
5. Nhẹ nhàng rút tay trái, (đưa lên) để giữ góc nhọn bằng ngón trỏ trái



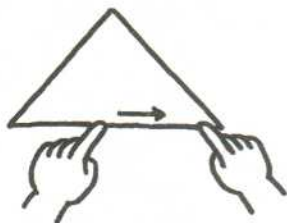
6. Nhẹ nhàng bỏ tay phải ra, đưa ngón trỏ lên phần góc nhọn



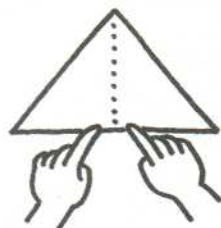
7. (Từ đỉnh góc nhọn) Vuốt một đường vuông góc hướng xuống dưới bằng ngón trỏ của tay phải. Tay trái giữ nguyên



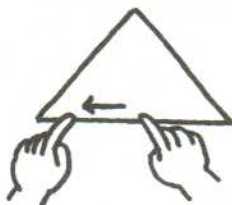
8. Kéo ngón trỏ trái xuống dưới, gấp ngón trỏ tay phải



9. Trượt tay phải (sang phải) cho đến mép giấy (nhớ dồn lực vào đầu ngón tay)



10. Trả ngón trỏ tay phải về vị trí trung tâm



11. Tay phải không di chuyển, cho tay trái trượt (sang trái)



12. Vuốt cho thẳng. Thế là đã gấp xong một ngọn núi (hình tam giác) rồi!

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

- Để trẻ trải nghiệm thao tác “gấp hình tam giác” này nhiều lần rất quan trọng (chỉ cần gấp một bước là ra hình tam giác.)

Lúc đầu, trẻ sẽ phải nỗ lực để đặt cho khít góc.

Mặc dù, cuối cùng trẻ đã đặt khít, nhưng nếu ngón tay giữ góc không khéo, sẽ dễ bị lệch và khó cho ra được kết quả như ý.

Cho dù như vậy, mẹ cũng không cần bối rối hay vội vàng chuyển qua giai đoạn tiếp theo, mà cần tạo điều kiện cho trẻ lặp lại các động tác cơ bản này nhiều lần.

< Trọng điểm >

- Việc giữ chắc nếp gấp bằng một ngón tay (là kỹ thuật cơ bản trong nghệ thuật gấp giấy origami).

Các mẹ hãy thử dùng những lời nói ngọt: “Vuốt cho thẳng con nhé!” để mời gọi trẻ. Hẳn sẽ có trẻ nói “Ngón tay con đau rồi”.

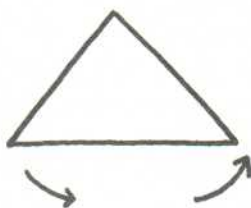
- Nếu thấy cách gấp mà mình đã trình bày có vẻ qua loa đại khái, thì các mẹ hãy làm cẩn thận một lần nữa cho trẻ xem.

Hình ngọn núi – Gấp hai bước

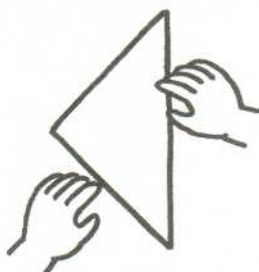
Khi trẻ đã gấp được hình tam giác, hãy thử gấp thêm một bước nữa để thực hiện gấp hai bước.



1.



2.



3. Xoay tờ giấy gấp sang phải



4.



5. Tay phải cầm nhích lên trên khỏi góc giấy (ngay trước mặt) một chút



6. Đặt cho khít với phần góc phía trên

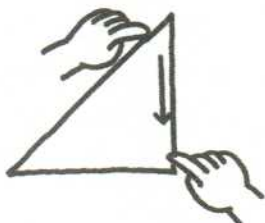


7. Ngón trỏ trái đặt lên góc phía trên

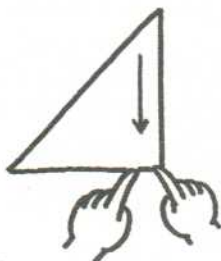


8. Ngón trỏ phải cũng lên theo

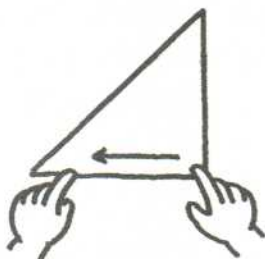
Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà



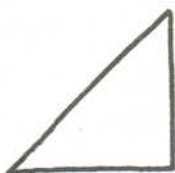
9. Trượt tay phải xuống góc dưới và giữ ở đó



10. Tay trái cũng trượt theo xuống dưới



11. Trượt tay trái theo hướng mũi tên (sang trái)



12. Hoàn thành

Làm xong “hình tam giác” (ngọn núi) bằng một bước gấp. Sau đó, gấp tiếp bước thứ hai, sẽ ra “hình tam giác” (ngọn núi) đặt đứng được trên bàn. Như vậy, trẻ sẽ vui vẻ, xếp những hình tam giác gấp được ra đầy bàn.

Khi trẻ có thể thực hiện động tác cơ bản này một cách chắc chắn, trẻ sẽ tự tin để thử thách với nhiều loại hình và nhiều chi tiết hơn, chẳng hạn như hình: hoa tulip, nón Samurai, hoa cẩm tú cầu, con ve, con thỏ,...

Gấp nhiều sẽ giúp trang bị kỹ năng cơ sở

Trong thời gian từ 4 tuổi rưỡi đến 5 tuổi, trẻ sẽ gấp giấy với đủ loại kích cỡ; từ nhỏ (khoảng 5 x 5 cm) đến lớn (khoảng 15 x 15 cm), rồi so sánh các tác phẩm đã gấp, đồng thời gấp nhiều thêm nữa.

Khi sử dụng được thành thạo các đầu ngón tay thì trẻ sẽ yêu cầu được gấp những thứ cầu kỳ hơn. Vì vậy, để có thể hỗ trợ hoàn toàn với tình huống đó, các mẹ nên chuẩn bị trước: cắt giấy với nhiều kích cỡ, đặt chúng trên kệ - nơi trẻ có thể dễ dàng lấy được.

Trẻ không cần gấp vội vàng, liên tục Quan trọng là càng ngày trẻ càng có thể gấp chính xác hơn. Mặc dù trẻ làm ra nhiều tác phẩm cùng hình dạng, nhưng mẹ hãy dán, kết nối chúng lên một tấm bìa cứng, hơn nữa hãy sắp xếp thật công phu để tạo thành tác phẩm ba chiều.

Ví dụ, có những phương pháp sau:

① *Dán hình đã gấp*

- Dán nhiều hình đã gấp lên tấm bìa cứng. Hãy suy nghĩ về khoảng trống sẽ dán để chuẩn bị tấm bìa có kích cỡ phù hợp.
- Nếu trẻ vừa dùng hồ dán, vừa được nói chuyện này chuyện kia, thì năng lực tưởng

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

tượng của trẻ sẽ dần được mở rộng. Trong quá trình dán, bạn có thể bắt gặp điệu bộ tay trẻ tí mẩn gấp thêm hình, còn miệng thì lầm bầm: “Mình sẽ làm một căn nhà ở đây”.

- Hãy kết hợp các hình gấp giống nhau nhưng có màu sắc khác nhau để tạo thành một tác phẩm có thiết kế đẹp mắt. Bạn sẽ thấy trẻ sáng tạo và làm ra những thứ làm bạn bất ngờ.

② Dán trên hình đã gấp

- Vẽ mắt, vẽ kiểu cọ trên hình đã gấp.
- Dùng bấm lỗ để đục những lỗ nhỏ, hay dùng hồ để dính chúng lại. Vì trẻ vẫn còn nhỏ nên việc điều khiển các đầu ngón tay rất quan trọng. Hơn nữa, nếu trẻ luyện tập xem chấm hồ bằng ngón nào, thì ngón tay sẽ hoạt động tinh tế hơn.

Cắt

(1) Cắt rời

Bạn hãy chuẩn bị tờ giấy mỏng có độ đàn hồi. Chọn loại giấy thích hợp sao cho chỉ cần dùng một lực nhỏ để cắt; và dù chỉ cầm một tay nhưng giấy không bị cong mà vẫn thẳng. Chẳng hạn những tấm bìa thiệp cũ.

< Các bước thực hiện >

① Mở rộng lược kéo, tay trái cầm tờ giấy, đặt phần trung tâm vào giữa hai lược kéo.

② Từ từ khép lược kéo lại

< Những điều cần chú ý >

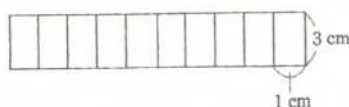
- Để giấy cắt ra không bị bay lung tung, các mẹ nên chuẩn bị sẵn một chiếc rổ hoặc khay nông.
- Dọn dẹp bằng cách nhặt từng mẫu giấy đã cắt cho vào túi vinyl cũng khiến trẻ thích thú.

(2) Cắt rời (liên tục)

Cắt mảnh giấy có chiều ngang cần cắt (3 cm) để buộc trẻ phải khép - mở lược kéo liên tục.

Sau khi trẻ đã sử dụng nhiều loại vật liệu (như bưu thiếp, hộp khăn giấy rỗng,...) và cắt tùy thích, các mẹ sẽ chỉ định vị trí cắt cho trẻ.

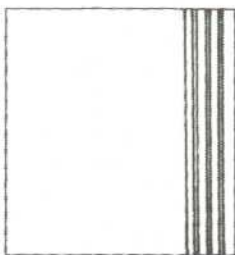
Các mẹ kẻ những đường thẳng (có màu sắc dễ nhận biết) cách nhau 1 cm. Trẻ sẽ cắt theo đường kẻ đó.



Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

< Các bước thực hiện >

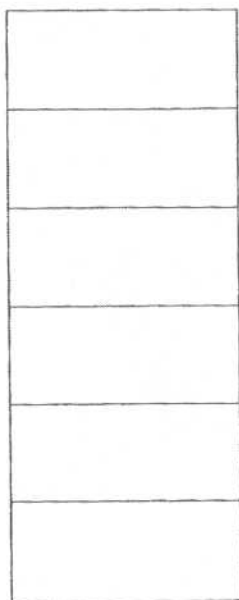
- ① Tay trái cầm mép giấy.
- ② Mở lược kéo khoảng một nửa, đặt mảnh giấy vào giữa, đường kẻ và lược kéo phải trùng nhau.
- ③ Khép lược kéo sao cho nó nằm ngay trên đường kẻ.



Từ những miếng cắt chỉ rộng 5 mm, ta tăng chiều rộng (cần cắt) lên

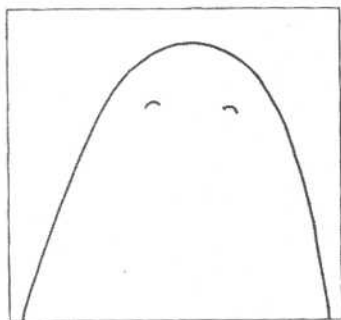
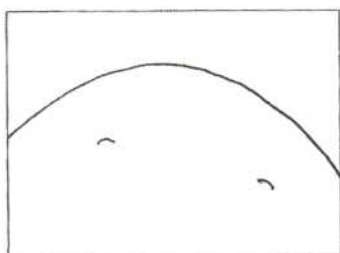
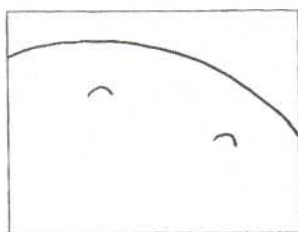
(3) Tăng chiều ngang
cần cắt

Tăng số lượng đường
kẻ trên mảnh giấy.



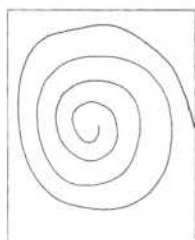
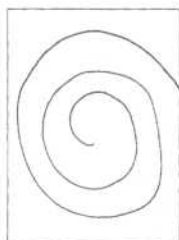
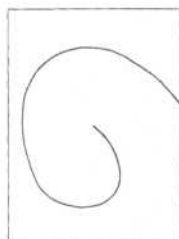
(4) Đường cong

Dần dần cắt đến những
đường cong phức tạp
hơn.

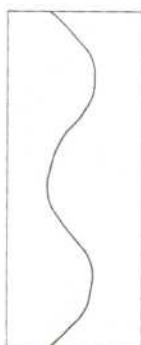


(5) Hình xoắn ốc tròn

Bắt buộc từ ban đầu phải vẽ “hình xoắn ốc” ngược chiều kim đồng hồ (Nếu trẻ thuận cắt tay trái thì mẹ phải vẽ vòng theo chiều kim đồng hồ).

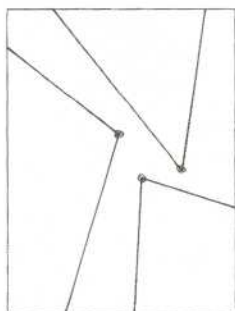
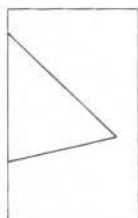


(6) Đường lượn sóng

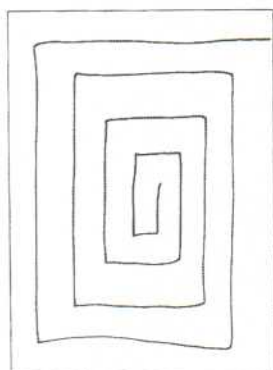
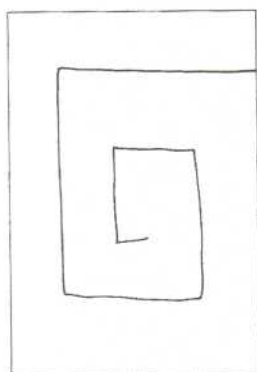


(7) Cắt góc

Ban đầu, trẻ sẽ chưa thể nhanh chóng đổi hướng mũi kéo, nên không cắt góc được. Để trẻ nhận ra góc, các mẹ nên đánh dấu.

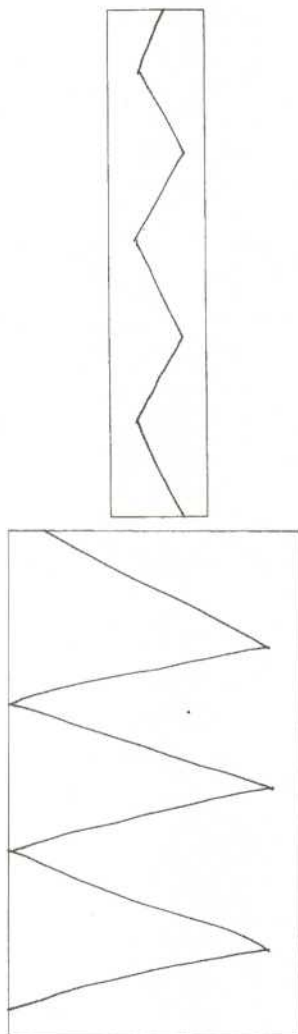


(8) Hình xoắn ốc vuông góc

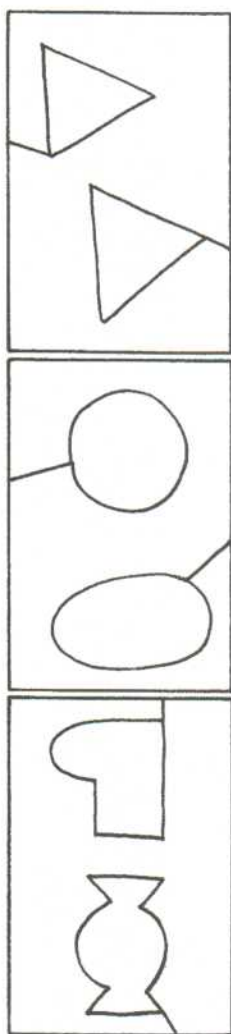


Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

(9) Đường gấp sóng chữ V

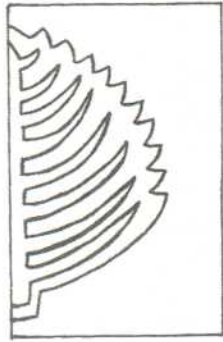
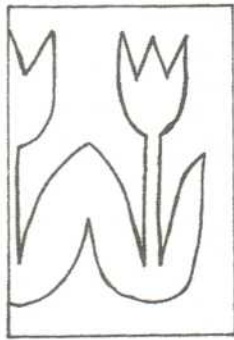


(10) Cắt-tách lấy hình cắt



(11) Bức phác họa gấp đôi

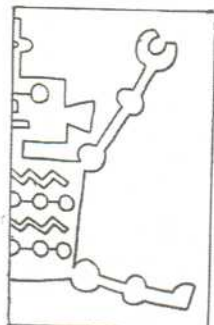
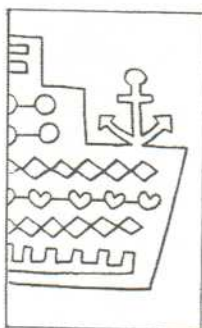
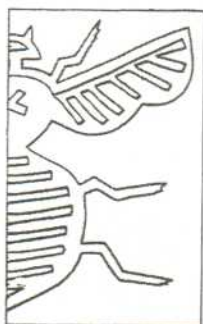
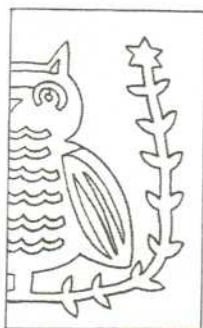
Khổ giấy: 10 x 13 cm (dành cho trẻ 3 tuổi)



Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

Bức phác họa gấp đôi

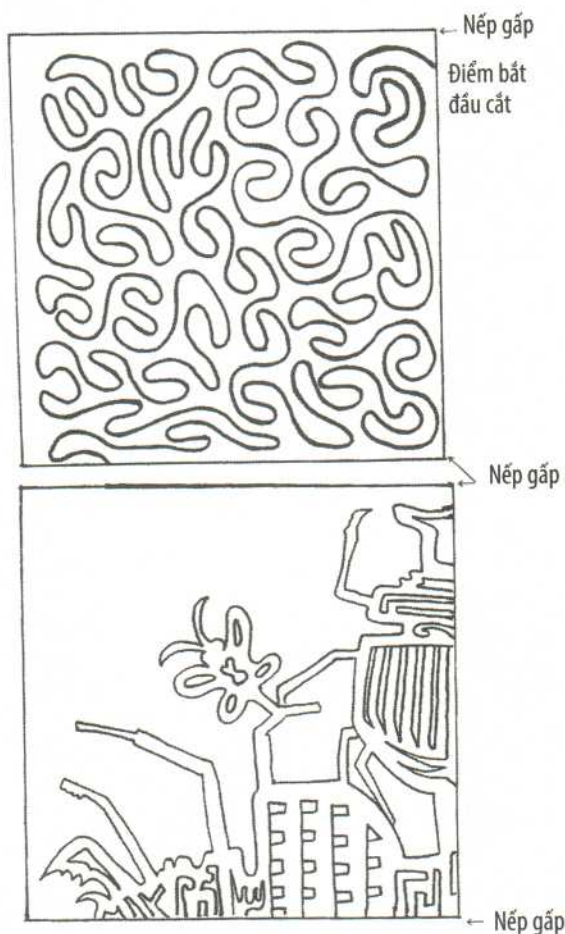
Khổ giấy: 10 x 13 cm (dành cho trẻ 4 tuổi)



Bức phác họa gấp tư

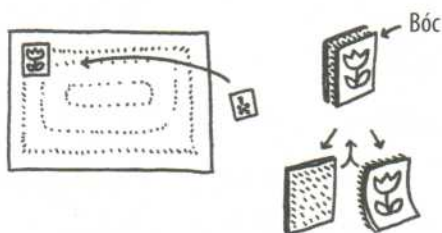
Khổ giấy: 25 x 25 cm (dành cho trẻ 5 tuổi)

Các mẹ nên sắp xếp để vị trí bắt đầu và kết thúc cắt rơi vào ngay nếp gấp.



Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

- Hơn nữa, để ứng dụng, có thể cắt nhiều loại vật liệu. Chẳng hạn như giấy Nhật, giấy dày, dây, sợi len, lá nhôm, hũ đựng kem (bằng giấy hoặc nhựa mỏng), hộp (giấy) sữa bò, túi bằng vinyl...



Dán

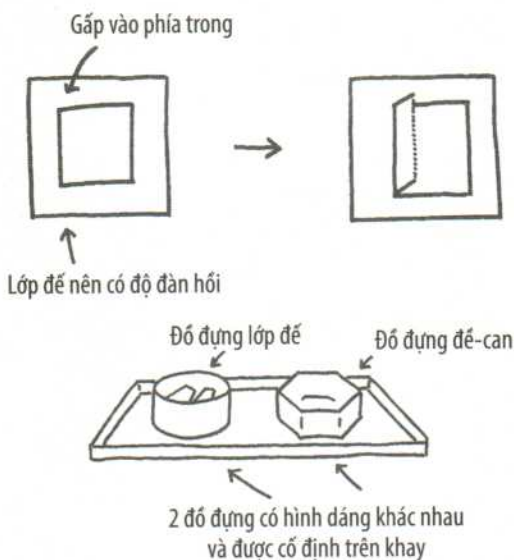
Dán nhãn đề-can – Giai đoạn sơ khởi – 1 tuổi rưỡi

Khoảng 1 tuổi rưỡi, những việc đòi hỏi phải tỉ mỉ như “dán” đề-can giấy vẫn còn khá khó đối với trẻ, nên các mẹ hãy chuẩn bị sẵn thiết bị giáo dục là những “miếng dán bằng vải” hay “nam châm nhựa”, để trẻ có thể “bóc ra”, rồi “dán khít lại”.

Hãy cho trẻ trải nghiệm giai đoạn dán nhãn sơ khởi với miếng dán bằng vải.

① Bóc ra, một bên là vải cứng màu trắng, một bên là vải có hoa văn, sau đó dán lại.

② Dán lớp có hoa văn được bóc ở bước ① lên một miếng dán cỡ lớn.



Làm như vậy, trẻ sẽ nhận thức được mặt trước - mặt sau của hoa văn và nắm bắt quy trình dán nhãn đề-can.

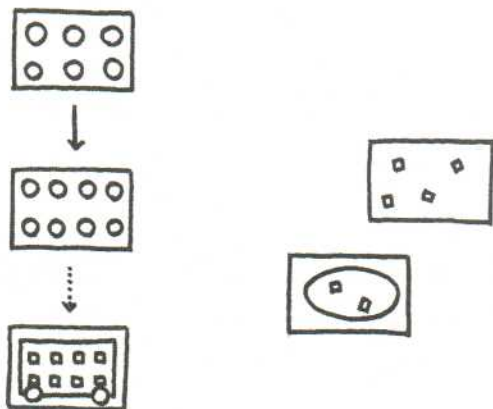
Thời kỳ đầu – Từ 1 năm 10 tháng tuổi trở đi

Chọn nhãn đề-can có kích cỡ hơi lớn (2 x 2 cm), với lớp đế có độ đàn hồi. Gấp một chút mép đề-can vào phía trong trước cho trẻ dễ bóc, rồi bỏ vào đồ đựng.

Trẻ thoải mái dán đề-can đã bóc lên một tờ giấy khổ lớn được cố định trên tường hoặc bàn.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

- Đồ đựng lớp đế (sau khi đã bóc ra khỏi đề-can) cũng được sắp sẵn, nhưng các mẹ nên chuẩn bị sao cho đồ đựng đề-can và đồ đựng lớp đế có hình thù khác nhau và được cố định trên một khay.



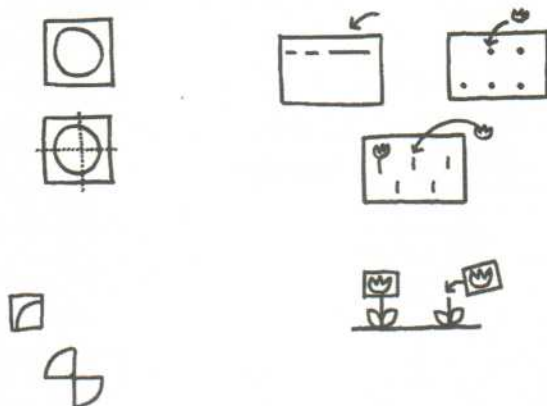
Thời kỳ giữa – Từ 2 tuổi trở đi

Kích cỡ của đề-can nhỏ hơn so với thời kỳ đầu (1,5 x 1,5 cm), mẹ không gấp mép cho trẻ.

① Tiếp theo thời kỳ đầu, trẻ sẽ tự do dán đề-can lên tờ giấy trắng (10 x 7 cm).

② Yêu cầu trẻ dán bên trong phạm vi đã được thu hẹp một chút.

(Biến tấu → Thay đổi phác họa của khung phạm vi. Ví dụ như: hình chiếc xe, hình tam giác, màu sắc của đường kẻ,...)



③ Trẻ dán từng tấm đề-can vào trong khung.
Từ từ thu nhỏ kích thước của khung, cuối cùng,
xuống gần bằng kích thước của đề-can.

(Biến tấu → Thay đổi phác họa của khung)

Số lượng cũng tăng lên.

④ Dán lên trên chấm tròn.

(Biến tấu → Thay đổi nhiều kiểu phác họa)

Dán lên trên đường gạch dọc.

(Biến tấu → Thay đổi nhiều kiểu phác họa)

⑤ Dán đề lên đường thẳng.

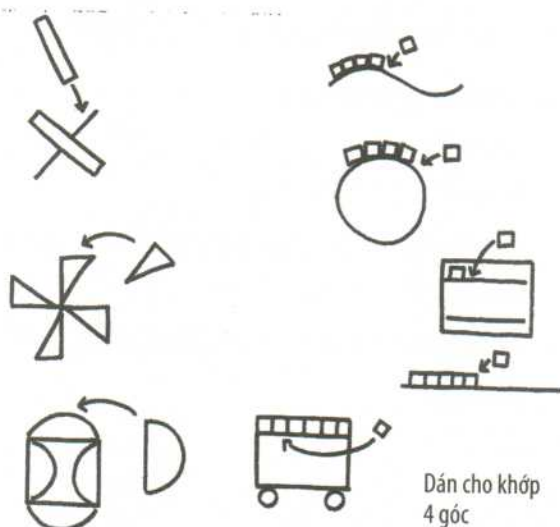
Dán để che đường thẳng

(Biến tấu → Thay đổi nhiều kiểu phác họa)

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

※ Các mẹ có thể xin nhãn đề-can (dùng để dán trên quả táo, quả Natsumikan¹,...) dư thừa ở các cửa hàng bán trái cây, vì chúng phù hợp với giai đoạn trẻ khoảng 2 tuổi.

Thời kỳ cuối – Từ 2 tuổi 10 tháng trở đi



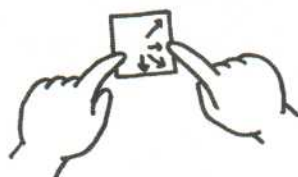
Có thể sử dụng đề-can có kích thước nhỏ, ví dụ như loại 4 cạnh đều là 0,8 cm; loại thon dài khoảng 3 x 0,5 cm,...

① Dán theo đường thẳng

- Đặt một cạnh của đề-can trùng với đường thẳng.

¹ Một loại quả thuộc họ cam quýt, có nguồn gốc từ Nhật.

- Đồng thời dán mép trái của đề-can sau sát với đề-can trước sao cho giữa chúng không có khoảng trống.
- ② Dán theo đường cong
- ③ Dán vòng tròn
- ④ Dán lấp phía bên trong của phác họa
- ⑤ Dán theo ý tưởng
- Dán đề-can loại thon dài (3 x 0,5 cm chẳng hạn) lên trên đường kẻ.
- Từ đồng đề-can lẫn lộn, chọn ra những cái cùng màu để dán riêng.
- Dán tạo hình từ những đề-can có hình dáng khác lạ.



Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

Dán hồ - Dán hình

< Nguyên liệu - Dụng cụ cần chuẩn bị >

Hồ/ chổi quét hồ/ miếng bọt biển; khăn (dùng lau giấy)/ giấy làm nền và các hình thù/ miếng lót (bằng nhựa) để quét hồ.

< Các bước thực hiện >

① Lấy một tờ giấy nền, tìm hình giống với nó.

② Lật mặt sau của hình.

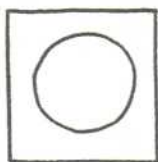
③ Giữ phần chính giữa của hình bằng một ngón trỏ, dùng ngón trỏ còn lại bôi hồ theo hướng từ trong ra ngoài.

④ Lật hình lại mặt trước rồi dán.

⑤ Dùng miếng bọt biển để giữ hình.

(A) Sắp đặt hình cho phù hợp rồi dán

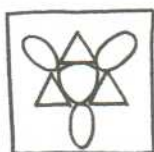
① Chỉ dán một hình tròn (Hình tròn = trên-dưới-trái-phải như nhau).



② Cùng một loại hình nhưng tăng số lượng
(Hình không đối xứng = Hình không thể xoay
ngược lại được).



③ Kết hợp nhiều loại hình.



④ Kết hợp góc, cạnh, đường cong,... để dán
thành những mẫu phức tạp.

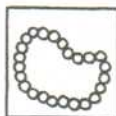


⑤ Tự ghép theo ý thích.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

(B) Tham khảo hình mẫu rồi xếp lại cho giống

- ① Dán cho khớp với đường kẻ.
- ② Kết hợp những hình dạng cụ thể.



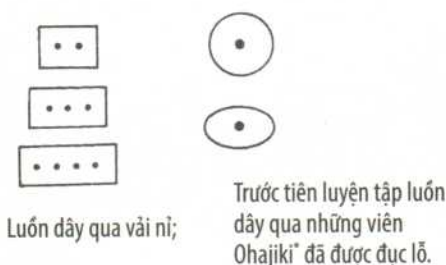
(C) Tự tạo hình thù theo ý thích, không theo mẫu

(D) Tạo kiểu dáng có tính hình học



Trẻ sẽ nhận thức về màu sắc, hình dáng, độ lớn,... tạo sự đối xứng; đưa ra các bước, sắp xếp; kết hợp mọi thứ. Cuối cùng tạo kiểu dáng mang tính hình học có được từ quá trình trên.

(E) Để ứng dụng, trẻ sẽ dán các vật lập thể với nhau, xé giấy dán tranh.



* Tên một loại đồ chơi của Nhật. Ohajiki được làm bằng thủy tinh, bên trong có hình thù khác nhau. Giống viên bi nhưng Ohajiki lại dẹt như một chiếc cúc áo. Trẻ sẽ dùng ngón trỏ búng viên Ohajiki của mình đụng trúng viên của đối phương, để giành lấy nó.

May/Khâu

Trước khi “may/khâu”, hãy trải nghiệm việc “luồn” (dây) thật nhiều.

- ① Xỏ hạt cườm lỗ lớn.
- ② Luồn dây qua các viên Ohajiki, viên cườm tròn có đục lỗ.
- ③ Luồn dây qua lớp vải nỉ hay lớp gỗ mỏng (dài khoảng 3 ~ 5 cm) có đục lỗ.
- ④ Luồn, may bằng dây.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

< Nguyên liệu - Dụng cụ cần chuẩn bị >

Cần xem xét mức độ an toàn và tiện dụng.

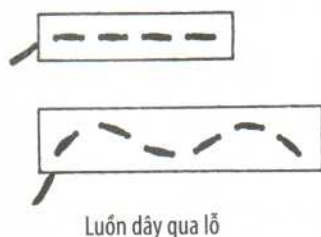
- Kim (giắt sẵn loại kim đan dùng để móc len và kim khâu len¹ vào gổi ghim kim)
- Sợi len (dùng sợi len cỡ trung, cuốn thành cuộn)
- Kéo
- Kim dùng để đục lỗ (đồ khui nắp giấy chai sữa bò bên Nhật²)
- Lốp vải lót khi đục lỗ
- Hộp để sắp xếp, đựng các dụng cụ này
- Giấy cứng³ đã được phác họa (nên đánh dấu sẵn vào các khoảng trống)

Sau khi đặt những dụng cụ đã chuẩn bị trên bàn, mẹ hãy làm mẫu cho trẻ từng chút một, rõ ràng, chậm rãi chuỗi thao tác và quy trình, như cách sử dụng kim, cách xử lý với kim và chỉ,... cho đến khi trẻ có thể dùng kim để khâu.

¹ Loại kim mũi tù, không gây thương tích cho trẻ.

² Cấu tạo chính gồm: một cây kim cỡ lớn và cán bằng nhựa hoặc gỗ.

³ Từ gốc là “giấy Kent”, một loại giấy cao cấp, tông màu trắng tuyết, cứng. Được sản xuất lần đầu tiên tại quận Kent, nước Anh, nên về sau có tên gọi như vậy.



< Các bước thực hiện >

① Cho trẻ ngồi ở vị trí có thể thấy rõ tay của người hướng dẫn (bên trái người hướng dẫn).

② Đặt tờ giấy có hình phác họa lên trên tấm vải lót.

③ Tay phải cầm đồ bấm lỗ, tay trái giữ chắc tờ phác họa.

④ Đục lỗ ở chỗ có đánh dấu, tuần tự từ mép trở đi.

⑤ Tay trái cầm kim, đầu ngón cái và ngón trỏ của tay phải cầm ở vị trí cách đầu sợi len khoảng 1 cm, rồi xỏ qua lỗ kim.

⑥ Đặt kim đã xỏ sợi len trên bàn.

⑦ Chọn chiều dài thích hợp rồi cắt len.

⑧ So hai đầu sợi len cho bằng nhau rồi thắt lại.

⑨ Cắt bỏ phần sợi len dư phía sau nút thắt.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

⑩ Tay trái cầm tờ phác họa, tay phải luồn kim bắt đầu từ lỗ tại mép từ mặt trái.

⑪ Lật qua mặt trước, kéo kim.

⑫ Luồn kim qua lỗ kế tiếp, lật sang mặt trái, kéo kim.

⑬ May tương tự từ mép bên này qua mép bên kia.

⑭ Khi luồn đến lỗ cuối cùng, chừa khoảng 5 cm rồi cắt sợi len.

⑮ Trả kim lại trong hộp.

⑯ Tách sợi len đôi đã chừa ra: một sợi bên trái, một sợi bên phải, rồi cột lại.

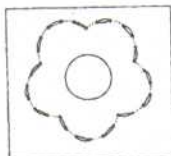
May một lần (đường cong)



May một lần (đường thẳng)



(Đường chấm chấm là mặt trái)



May một lần [đường thẳng → đường cong → hình thù đơn giản]

- Mỗi dấu chấm (dùng đánh dấu) cách nhau khoảng 1,5 cm.
- Số lượng dấu chấm là số chẵn.
- Dùng vật nhọn đục lỗ tại các dấu chấm này.
- May theo các lỗ đó bằng kim móc len.

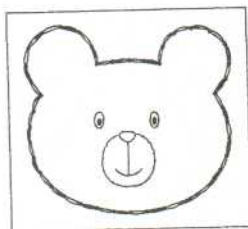
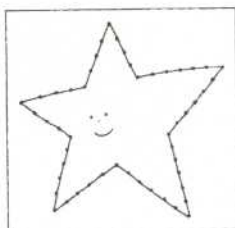
May hai lần

- Sử dụng hai màu len khác nhau để dễ phân biệt.
- Từ đường thẳng này đến đường thẳng khác, từ hình đơn giản (khoảng cách giữa các điểm khoảng 1 cm) đến hình phức tạp.



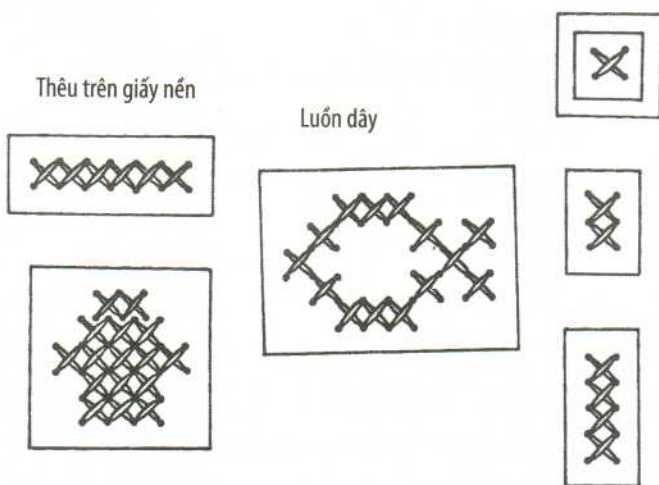
May hai lần

Sử dụng hai màu chỉ để dễ nhận biết sự khác biệt



Các điểm cách nhau khoảng 1 cm.

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà



Thêu kiểu chữ thập

① Lý giải được cách tạo hình chữ thập (hình chéo).

- Tạo một hình chữ thập bằng dây.
 - Tạo khoảng hai $\rightarrow$ ba $\rightarrow$ đến bốn hình chữ thập. Để tạo hình chữ thập, các mẹ nên chuẩn bị giấy cứng hoặc mảnh ván đã được đục lỗ.
 - Tạo hình chữ thập bằng dây.
- ② Thêu kiểu chữ thập bằng dây.
- ③ Thêu kiểu chữ thập trên giấy nền.
- Ban đầu là thêu đường thẳng và những hình thù đơn giản.

- Hình phức tạp.
- Tự mình vừa suy nghĩ phối màu, vừa làm.

④ Thêu kiểu chữ thập trên vải.

NHỮNG ĐIỀU CẦN THIẾT CHO HOẠT ĐỘNG CHẾ TẠO

Nếu có thể điều khiển đôi tay theo ý muốn, tự do thao tác các dụng cụ, thì sau này trẻ sẽ biết tận dụng chúng và khát khao hoạt động chế tác có tính sáng tạo theo trí tưởng tượng của bản thân sẽ được sản sinh.

Ví dụ, khi một bé 5 tuổi dùng giấy cứng để làm chiếc xe hơi, bé sẽ trải qua các giai đoạn sau:

- ① Vẽ hình
- ② Cắt giấy cứng bằng kéo
- ③ Đục lỗ
- ④ Kẻ các đường thẳng bằng thước
- ⑤ Lắp ráp
- ⑥ Dán bằng hồ
- ⑦ Làm bánh xe
- ⑧ Hoàn thiện sao cho xe chuyển động

Có thể tổng hợp hoạt động tay của bé trong các giai đoạn trên như sau:

Các thiết bị dạy học thủ công có thể làm tại nhà

“Gấp”, “cắt”, “dán”, “khâu” là những công việc tất yếu, ngoài ra còn: “nằm”, “kéo”, “ấn”, “chèn”, “gỡ bỏ”, “luồn”, “đục lỗ”, “vẽ”, “kẻ đường thẳng”,...

Để phát huy năng lực sáng tạo, việc tích lũy và học tập những điều cơ bản từ thời thơ ấu là vô cùng cần thiết. Hơn nữa, chúng sẽ trở thành nền tảng của quá trình học tập “con số” và “từ ngữ” trong tương lai.

Chương 6

Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ - tổng hợp cùng với hình minh họa

Ở các chương trước, tôi đã đề cập đến sự tồn tại của “thời kỳ miễn cảm” nơi trẻ và “thời kỳ miễn cảm” – thời kỳ mà mẹ cũng thổi bùng ngọn lửa nhiệt tình muốn chịu đựng “gian khổ ngọt ngào” để hỗ trợ “thời kỳ miễn cảm của trẻ”.

Tuy nhiên, điểm quan trọng nhất vẫn là: Bản thân người mẹ phải đào sâu với tư cách người sinh ra những tình huống tương tự như trên. Để làm được như vậy, tôi xin tổng hợp những điểm mấu chốt mẹ cần ghi nhớ dưới hình thức minh họa dưới đây.

Trung tâm chăm sóc – giáo dục trẻ mầm non Kusunoki, nơi tạo ra nhiều giáo cụ tuyệt vời. Trước khi tạo ra giáo cụ, những thầy cô phụ trách luôn lấy năm điều sau làm phương châm chăm sóc trẻ.

Các hình minh họa dưới đây được tạo ra dựa trên những khẩu hiệu này và bởi bàn tay khéo léo đầy sáng tạo của các giáo viên dày dặn kinh nghiệm.

Khi mẹ tiếp xúc với con trong tâm thế ghi nhớ và vận dụng năm nguyên tắc vàng này, thì tự nhiên mẹ cũng có thể tạo ra giáo cụ, và nhờ đó, trẻ đạt tới sự trưởng thành từ bên trong.

Năm nguyên tắc vàng này được đúc kết từ phương pháp giáo dục Montessori. Dù những phương châm này khá ngắn gọn, nhưng trong đó chứa đựng nội dung quan trọng có căn cứ khoa học. Do đó, trong cuộc sống thường ngày, nếu luôn khắc ghi các câu chữ ngắn gọn này và nghiền ngẫm để thấu hiểu sâu sắc hơn khi thực hiện, chắc chắn sẽ có khoảnh khắc mẹ thấy bất ngờ đến mức phải thốt lên đầy kinh ngạc.

Lúc hiệu trưởng của Trung tâm chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non Kusunoki giao nhiệm vụ cho các thầy cô “hãy thể hiện năm câu phương châm qua tranh vẽ”, thì số lượng tranh thu được có muôn hình vạn trạng. Điều đó cho thấy: Từ các câu nói ngắn gọn này, mỗi người sẽ lý giải theo một cách rất riêng. Ở đây, tôi xin đơn cử một vài trong số đó. Tôi không ngừng mong các mẹ có thể trải nghiệm câu nói ngắn gọn này nhiều lần trong cuộc sống và nhận ra tính cách của trẻ.

Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ...

Một: Người lớn và trẻ nhỏ không giống nhau

.....

Cho dù khuôn mặt giống nhau cỡ nào đi nữa, người lớn và trẻ nhỏ vẫn khác nhau



=



Người lớn và trẻ nhỏ giống nhau?



$\div$



Trẻ nhỏ hao hao giống người lớn?



>



Trẻ nhỏ là phiên bản thu nhỏ của người lớn?

KHÔNG PHẢI THẾ



BỒI VÌ TRẺ NHỎ KHÁC NGƯỜI LỚN

Mục đích của người lớn là kết quả, mục đích của trẻ nhỏ là quá trình

KHI DỌN DẸP



LÚC MANG CHÉN ĐĨA



Muốn mang được càng nhiều càng tốt

Tùng chiếc một, nhẹ nhàng

Hai: Quan sát kỹ hành động của trẻ

.....

1. "Sao con lại làm thế nhỉ?"



Cùng quan sát cho kỹ nhé!

- Đưa trẻ nào đến chỗ đó cũng bắt đầu làm những việc như nhau.
- Hành động của trẻ lặp đi lặp lại.



Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ...

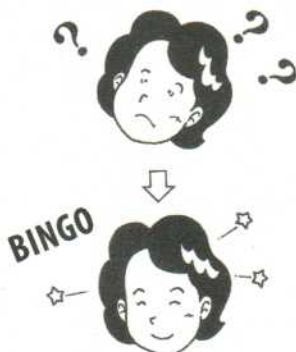
2. "Con đang gặp khó khăn gì sao?"

Quan sát xem trẻ đang gặp khó khăn gì.



Cùng quan sát cho kỹ nhé!

- Trẻ đang gặp trở ngại gì?
- Trẻ sẽ yêu cầu giúp đỡ vào khi nào?
- Trẻ hay bực mình khi không làm được việc gì?



Dạy cho con như thế nào mới được?



Nguyên nhân là gì?



Chắc làm như thế này thử xem?

Ba: Trẻ nhỏ hay quan sát

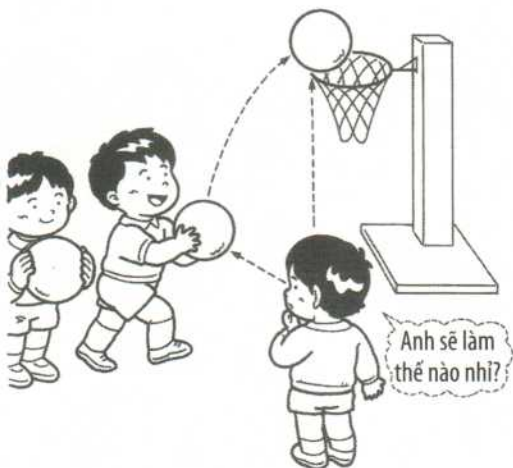
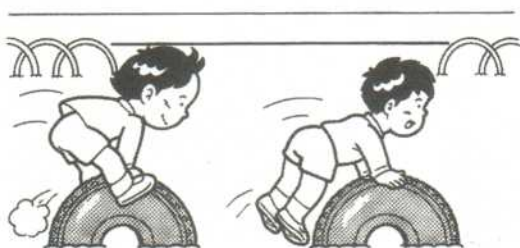
.....

1. Trẻ quan sát cha mẹ



2. Trẻ hay quan sát bạn bè

Trẻ luôn chăm chú quan sát hoạt động của các anh, chị từ cửa sổ hay hành lang lớp học.



Bốn: Thực hành không lời

.....

1. Chỉ truyền đạt một điều



Đừng truyền đạt nhiều thứ cùng một lúc, mà hãy truyền đạt từng điều một.

- Chỉ làm mẫu cho trẻ một việc, trẻ sẽ quan sát kỹ lưỡng và có thể hiểu được.
- Truyền đạt nhiều thứ cùng lúc, trẻ sẽ không hiểu nổi.



Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ...

2. Làm mẫu chậm rãi

Lên trình tự các bước, làm mẫu từ từ, trẻ sẽ hiểu.



- ① Trẻ nhỏ không thể hiểu được vì người lớn thao tác quá nhanh.
- ② Trẻ nhỏ có hứng thú với các thao tác được làm chậm lại.
- ③ Làm mẫu chuẩn xác, cẩn thận.
- ④ Lặp đi lặp lại cùng một việc nhiều lần.

Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ...



Nhanh quá mức!
Chuyện gì thế nhỉ??



Con bỏ vào đây nhé!



Con cầm đi như
thế này nhé!



Mình
hiểu
rồi!

Năm: Thành thạo

.....

- ① Lúc bắt đầu thì trẻ làm khá tệ.
- ② Làm nhiều lần, trẻ sẽ hiểu được bí quyết.
- ③ Hiểu rồi, trẻ sẽ lặp đi lặp lại nhiều hơn nữa. Thuần thục một việc bằng cách thức như thế rất quan trọng.
- ④ Khi trẻ đã thành thạo, khao khát để “thử thách với giai đoạn tiếp theo” mới được tuôn trào.

Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ...



Cần có sự thấu hiểu của người lớn

Mẹ đừng chỉ vui mừng về thành quả trẻ đã đạt được. Bởi vì khi trẻ lặp đi lặp lại, tay và đại não mới hướng dần đến sự hoàn thiện.

Nhờ hoạt động lặp lại cùng một công việc, mà cùng với thể xác, tâm hồn – ví dụ: cảm giác trơn vện, niềm vui, tự tin,... – cũng được nuôi dưỡng. Hơn nữa, trẻ sẽ tiến đến các hoạt động có độ khó cao hơn một cách tự chủ.

Năm nguyên tắc vàng cần nhớ trong giáo dục trẻ...



Lời cuối

Nhà giáo dục học người Mỹ Bloom¹ đã thực hiện cuộc điều tra nghiên cứu trên diện rộng, xem những người đứng đầu thế giới trong ba lĩnh vực nghệ thuật, thể thao và khoa học tự nhiên đã tiếp nhận phương pháp giáo dục như thế nào khi còn nhỏ. Trong nghiên cứu đó có báo cáo về “vai trò của gia đình và giáo dục sớm” mà tôi rất quan tâm.

Một điểm chung giữa các đối tượng được khảo sát là: Cha mẹ giao cho họ chịu trách nhiệm các công việc phù hợp trong cuộc sống ngay từ khi còn nhỏ. Để các con trong khoảng 4-5 tuổi chịu trách nhiệm về các công việc phù hợp trong cuộc sống, và để chúng có thể hoạt động tự quản,

¹ Benjamin Samuel Bloom: Nhà tâm lý giáo dục của Mỹ, được biết đến với học thuyết Phân loại mục tiêu giáo dục và Giáo dục toàn diện. Giáo dục toàn diện có nội dung: Trẻ nhỏ đều có thể học tập nếu được cung cấp điều kiện học tập phù hợp.

cha mẹ nhấn mạnh bằng cách lặp lại công việc đó nhiều lần. Khi trẻ bắt đầu có hứng thú với một lĩnh vực chuyên môn nhất định, thì thói quen *thực hành nhắc lại mỗi ngày những việc cha mẹ căn dặn trong gia đình từ thuở nhỏ* sẽ phát huy tác dụng, giúp họ nỗ lực hết sức và làm đầu ra đó. Cuối cùng, họ vượt qua quá trình khổ luyện cho đến khi chạm đến ngưỡng “đứng đầu thế giới”.

Bây giờ, khi đã bước sang nửa sau của đời người, tôi mới cảm nhận sâu sắc chân lý được hàm chứa ở đây.

Lúc tôi còn là học sinh tiểu học, nhiệm vụ mỗi ngày của ba anh em chúng tôi là: Anh trai lớn dùng chổi quét căn phòng rộng khoảng 20m², anh trai thứ lau khoảng hành lang rộng ép gỗ ở sảnh bằng giẻ lau, còn tôi quét phần bê tông của sảnh. Cho dù có bận đến rú và đợi ở đó đi nữa, nếu chưa làm xong nhiệm vụ được giao thì anh em tôi không được phép đến trường. Mấy anh em cũng từng kháng nghị với mong muốn được miễn giảm nhiệm vụ mỗi ngày đầy nặng nhọc này, nhưng mẹ tuyệt đối không thỏa hiệp. Bây giờ nghĩ lại, tôi thấy những công việc lặp đi lặp lại mỗi ngày trong gia đình đã trở thành nguồn lực thúc đẩy ba anh em tôi vượt qua những giai đoạn khó khăn và các công việc đòi hỏi nhiều trách nhiệm trong xã hội.

Dù gia đình hiện đại bây giờ khác với ngày xưa, nhưng bản chất những việc người mẹ làm cho con cái chắc chắn không đổi. Tôi rất vui mừng nếu các mẹ đang trong thời kỳ mẫn cảm với tư cách làm mẹ có thể tìm thấy các đầu mối hoặc gợi ý đó từ trong cuốn sách này.

Những tư liệu tôi mạn phép sử dụng trong Chương 5 và Chương 6 là thành quả nỗ lực của các giáo viên thuộc Trung tâm chăm sóc - giáo dục trẻ mầm non Kusunoki, thành phố Kyoto. Tôi xin gửi lời cảm ơn từ trái tim đến hiệu trưởng Ikeda Masazumi, cô chủ nhiệm Noriko và các thầy cô giáo đã cung cấp cho tôi những tài liệu quý giá này. Bên cạnh đó, tôi cũng xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến cô Toujou Ritsuko, người đã hoàn thiện các tài liệu biên soạn rắc rối với nhiều hình minh họa.

Tháng 12 năm 1993

Sagara Atsuko

Thái Hà Books trân trọng cảm ơn mọi ý kiến đóng góp của độc giả.

Mọi thông tin xin gửi về:

- Góp ý về biên tập: publication@thaihabooks.com
- Góp ý về bản quyền: copyright@thaihabooks.com
- Tư vấn dịch vụ xuất bản: quannn@thaihabooks.com



THAIHABOOKS
Phụng sự để dân đầu

Công ty Cổ phần Sách Thái Hà

Trụ sở chính: 119 C5 Tô Hiệu -

Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội

Tel: (04) 3793 0480; Fax: (04) 6287 3238

VP-TPHCM: 533/9 Huỳnh Văn Bánh - P. 14 - Q. Phú Nhuận

Tel: (08) 6276 1719; Fax: (08) 3991 3276

Website: www.thaihabooks.com

Nhà sách Thái Hà

119 C5 Tô Hiệu - Nghĩa Tân - Cầu Giấy - Hà Nội

Tel: (04) 6281 3638

Website: www.nhasachthaiha.vn

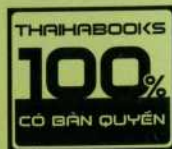
Các bà mẹ trong thời kỳ nuôi dạy con cái thường vừa cười vừa kể: “Ngay lúc tôi mới nghĩ ôi con mình ngoan quá thì y như rằng cháu đang bày trò nghịch ngợm”. Có thật đó là “trò nghịch ngợm” hay không? Nếu đối tượng con đưng đến là mỹ phẩm mà mẹ rất quý hay những đồ dùng trong nhà bếp thì đều bị quy kết thành “trò nghịch ngợm”...

Phương pháp MONTESSORI trong gia đình

Đặc trưng của “Thời kỳ mẫn cảm” trong phương pháp giáo dục Montessori là sự tỏa sáng của sinh mệnh được bùng cháy. Vào thời kỳ mẫn cảm, trẻ tìm thấy những điều bản thân muốn thực hiện trong cuộc sống và say sưa với chúng. Chính sự nghiêm túc và lòng nhiệt tình đã làm khuôn mặt trẻ tỏa sáng. Nếu biết đó là biểu hiện của thời kỳ mẫn cảm ở trẻ, người lớn sẽ cảm động. Nhưng nếu không có kiến thức về thời kỳ đó, họ dễ dàng bỏ lỡ và chỉ cảm thấy bức tức. Vì vậy, học cách quan sát trẻ vào “thời kỳ mẫn cảm” theo Montessori hướng dẫn sẽ mang lại nhiều lợi ích.



sachthaiha



Giá: 59.000đ